

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT
1930-2020**

**ĐẢNG BỘ HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT
(1930-2020)**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI NÓI ĐẦU

Hùng Việt là một đơn vị hành chính của huyện Trảng Định, nằm cách trung tâm huyện 12km về phía Nam. Con người nơi đây có một truyền thống quý báu, đó là bản tính thật thà, cần cù, chịu khó trong lao động sản xuất và anh dũng, kiên cường trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Nhiều thế hệ người dân xã Hùng Việt đã đổ biết bao công sức, mồ hôi nước mắt để khai khẩn đất hoang, rừng rậm thành ruộng đất màu mỡ để canh tác, đã vượt qua khó khăn trở ngại để chế ngự thiên nhiên, cùng nhân dân cả nước chống ách phong kiến thực dân lập nên những chiến công trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm bảo vệ Tổ quốc.

Mùa Xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã đánh dấu bước phát triển vượt bậc trong phong trào cách mạng Việt Nam. Từ đây, dưới ánh sáng soi đường của Đảng, nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt trong xã Vĩnh Điện, Bắc Đức (1930-1945) đã tích cực chuẩn bị mọi mặt cùng với nhân dân cả nước tiến hành cuộc Cách mạng Tháng Tám (năm 1945) vĩ đại, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Sau đó dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng xã Hùng Sơn (năm 1946), nhân dân Hùng Việt trong xã Hùng Sơn (1945-1957) đã góp phần cùng nhân dân cả nước làm nên thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946-1954).

Năm 1958, xã Hùng Việt và Chi bộ Đảng chính thức được thành lập. Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân xã Hùng Việt

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

kiên cường chiến đấu, không ngại hi sinh, gian khổ. Đồng thời, địa phương luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam với tinh thần “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Trong hòa bình, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt đã năng động, sáng tạo, đổi mới phương thức sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý, chuyển dịch mùa vụ mạnh dạn đưa khoa học - kỹ thuật vào sản xuất để giải phóng sức lao động, xây dựng diện mạo nông thôn Hùng Việt ngày càng giàu đẹp.

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/1/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Trảng Định, Ban chấp hành Đảng bộ Đảng bộ xã Hùng Việt (nhiệm kỳ 2020-2025) đã ra Nghị quyết thành lập Ban Chỉ đạo, sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020). Thông qua việc nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn, làm phong phú nguồn tư liệu trong việc giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, đặc biệt là thế hệ trẻ hôm nay và mai sau; qua đó, tiếp tục phát huy truyền thống quý báu trong chống giặc ngoại xâm, bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần học tập và hăng say lao động, góp phần xây dựng quê hương Hùng Việt ngày càng giàu đẹp.

Cuốn sách được ra mắt bạn đọc là sự cố gắng, nỗ lực lớn của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, các đồng chí trong Ban Sưu tầm tư liệu, Ban Nghiên cứu - biên soạn, cũng như sự tham gia nhiệt tình cung cấp thông tin, tư liệu của các

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

đồng chí cán bộ, đảng viên là nhân chứng hoạt động qua các thời kỳ và toàn thể nhân dân. Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt trân trọng ghi nhận những đóng góp của các đồng chí và xin cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của Ban Thường vụ Huyện ủy Trảng Định, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các đồng chí nguyên là cán bộ chủ chốt qua các thời kỳ, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã giúp chúng tôi hoàn thành công trình khoa học Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020).

Tuy nhiên, trong điều kiện chung của xã miền núi, giao thông đi lại khó khăn, trong những năm tháng kháng chiến cũng như thời kỳ đầu khôi phục kinh tế, xây dựng đất nước, công tác lưu trữ chưa được quan tâm đúng mức, nguồn sử liệu ngày càng mai một, thậm chí bị gián đoạn, có những giai đoạn không có tư liệu; các nhân chứng sống tuổi cao, sức yếu, trí nhớ không còn minh mẫn... nên cuốn sách chắc chắn không thể tránh khỏi được những thiếu sót, hạn chế. Do vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các đồng chí cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã cùng bạn đọc gần xa để lần tái bản sau cuốn sách sẽ đạt chất lượng tốt hơn.

T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT

Bí thư Đảng ủy xã

Vi Văn Quang

Mở đầu

HÙNG VIỆT - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN - KINH TẾ, XÃ HỘI VÀ LỊCH SỬ HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN THÔN BẢN

1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội

Hùng Việt là xã vùng III của huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xã cách trung tâm huyện 12 km, có vị trí địa lý: Phía Đông giáp với xã Quốc Việt; phía Tây giáp với xã Hùng Sơn (huyện Trảng Định) và xã Bắc La (huyện Văn Lãng); phía Nam giáp với xã Tân Việt (huyện Văn Lãng); phía Bắc giáp với xã Kháng Chiến.

Tổng diện tích đất tự nhiên của xã Hùng Việt hiện nay là 3.118,8ha, trong đó đất sản xuất nông nghiệp là 376,17ha chiếm 12,06%, đất lâm nghiệp là 2.474,73ha chiếm 79,34%, đất nuôi trồng thủy sản là 8,7ha chiếm 0,27%, đất phi nông nghiệp là 259,2ha, chiếm diện tích 8,33%. Xã Hùng Việt có địa hình bán sơn địa, vừa có vùng cánh đồng, vừa có núi cao. Trong đó có núi Khau Tét có độ cao 634m, thuận lợi cho hoạt động cách mạng trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, là vị trí quan sát chiến lược cho các trận đánh trên đoạn đường quốc lộ từ Kéo Đầy giáp xã Kháng Chiến qua Đèo Khách, Hát Khòn đến xã Tân Việt, huyện Văn Lãng. Núi Khau Tét còn là lá chắn an toàn, bí mật cho hoạt động cách mạng, cho bộ đội, du kích chuẩn bị cho các trận đánh quân Pháp và rút lui về hậu cứ an toàn... nơi đảm bảo bí

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

mật để xây dựng kho lương thực, kho đạn, trạm y tế phục vụ kháng chiến chống Pháp. Địa hình đã mang lại những thuận lợi trong kháng chiến và ngày nay là cơ sở để xã phát triển lâm nghiệp. Bên cạnh những thuận lợi, địa hình đồi núi cũng gây ra những khó khăn cho địa phương trong phát triển kinh tế, giao thông, xây dựng cơ sở hạ tầng.

Địa bàn xã Hùng Việt là nơi hai con sông Văn Mịch và sông Kỳ Cùng gặp nhau, làm địa hình bị chia cắt thành ba khu riêng biệt. Sông Kỳ Cùng chảy qua các thôn Hát Khòn, Đèo Khách, Bản Nhàn, Phạc Giàng, Pác Cáp rồi chảy qua các xã Hùng Sơn, Kháng Chiến. Việc đi lại của nhân dân chủ yếu bằng bè mảng. Trong đó, bắc qua các con sông, khe suối có các cây cầu trọng yếu như: Cầu Pò Ca thuộc thôn Đoàn Kết, cầu Đoòng Đeng thuộc thôn Bản Nhàn, cầu Khuổi Đeng, cầu Khuổi Nọi thuộc thôn Hát Khòn. Đây là trọng điểm bắn phá của Pháp trong những năm kháng chiến nhằm đánh phá Đường số 4, bao vây, cô lập 2 phía Đông - Tây huyện Tràng Định.

Dọc theo địa bàn xã, có Quốc lộ 4A chạy qua. Hai bên đường là sườn đồi, núi cao, đèo dốc quanh co, thuận lợi cho công tác quân sự trong thời kỳ kháng chiến.

Như vậy, Hùng Việt là địa bàn có địa thế núi, sông rất thuận lợi cho phát triển cách mạng. Hơn thế nữa, đây là địa phương sớm được giác ngộ cách mạng. Sau khi chiếm Lạng Sơn, ngay từ đầu thế kỷ XX (từ năm 1901 đến năm 1908), thực dân Pháp cho xây dựng ở xã Hùng Việt đồn Đèo Khách (nằm trên Đường số 4), với âm mưu kiểm soát, thôn tính cả một vùng có vị trí địa lý trọng yếu.

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

Về khí hậu, xã Hùng Việt mang đặc điểm chung của khí hậu vùng trung du miền núi phía Bắc, đó là tính chất khí hậu nhiệt đới gió mùa. Trong năm có 4 mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Chia theo lượng mưa thì có 2 mùa là mùa mưa và mùa khô, mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 9 với đặc điểm nóng ẩm, mưa nhiều. Mùa khô từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau với đặc điểm khô lạnh. Nhiệt độ trung bình cao nhất trong năm từ 30-38°C, nhiệt độ trung bình thấp từ 5-7°C, kèm theo mưa to bão lớn gây úng lụt. Nhìn chung, xã Hùng Việt có mùa đông lạnh và khô do chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc; mùa hè nóng ẩm, mưa nhiều, thịnh hành gió Đông Nam với nền nhiệt cao, thích hợp với đặc điểm sinh trưởng của nhiều loại cây trồng.

Cùng với vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên thì điều kiện kinh tế - xã hội là một nhân tố cơ bản quyết định sự tồn tại và phát triển bền vững của địa phương. Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền xã đã lãnh đạo, chỉ đạo sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Nhà nước, kết hợp với nguồn lực của địa phương để xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên xây dựng các công trình phục vụ thiết thực cho sản xuất và đời sống của cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã. Tuy nhiên, là một xã thuộc huyện miền núi Trảng Định, mặc dù được cấp ủy, chính quyền quan tâm nhưng điều kiện kinh tế - xã hội, cơ sở vật chất hạ tầng của địa phương còn nhiều khó khăn, thiếu thốn.

Về hệ thống đường giao thông, xã có đường Quốc lộ 4A đi qua trung tâm và 4 thôn với tổng chiều dài 6,0km.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Hệ thống đường liên thôn, ngõ xóm của xã là 15,8km, trong đó có một số tuyến đường liên thôn đã được bê tông hóa; còn có 3 thôn bên sông phải đi lại bằng đò mảng, cầu phao dân sinh. Hệ thống giao thông cơ bản đã đáp ứng nhu cầu của nhân dân trong xã và các vùng lân cận, tuy nhiên một số tuyến đường vẫn chưa được bê tông hóa nên về mùa mưa ảnh hưởng không nhỏ đến việc đi lại của nhân dân.

Mạng lưới cơ sở hạ tầng, các công trình thủy lợi, đập, mương, trạm biến áp, đường dây điện, hệ thống các trường học được xây mới, nâng cấp nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt, canh tác sản xuất và học tập của con em các dân tộc trong xã.

Trạm y tế xã Hùng Việt có đội ngũ bác sỹ, y sỹ, y tá, cộng tác viên dân số được quan tâm đào tạo, cơ sở vật chất được đầu tư. Hàng năm, trạm y tế đã làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Thực hiện nghiêm pháp lệnh dân số, thực hiện có hiệu quả các chương trình, các dự án y tế quốc gia, y tế học đường, thường xuyên quan tâm đến sức khỏe của các đối tượng thuộc diện chính sách. Năm 2017 xã Hùng Việt được công nhận chuẩn Quốc gia về y tế theo Quyết định số 2340-QĐ/UBND ngày 07/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Hệ thống cơ sở hạ tầng của các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở từng bước được đầu tư kiên cố hóa, đội ngũ giáo viên chuẩn hóa. Cấp ủy, chính quyền, các ngành và nhân dân trong xã luôn quan tâm đến sự

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

nghiệp giáo dục và coi nhiệm vụ giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho sự phát triển. Chất lượng giáo dục toàn diện không ngừng được nâng lên, các nhà trường đều nỗ lực đảm bảo cơ sở vật chất, đạt kết quả tốt trong công tác giảng dạy.

Ngoài hệ thống cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng, đồng bào các dân tộc trong xã cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất, chịu thương, chịu khó cũng là một nhân tố quan trọng thúc đẩy mọi mặt của địa phương phát triển. Theo thống kê, năm 2020, xã Hùng Việt có 403 hộ với tổng dân số là 1.920 nhân khẩu. Cư dân xã Hùng Việt gồm có 6 thành phần dân tộc: Tày, Nùng, Kinh, Dao, Sán Chỉ, Thái (trong đó dân tộc Tày chiếm 58,4%), tỷ lệ lao động chủ yếu tập trung trong nông nghiệp, lâm nghiệp. Bên cạnh đó còn có một số ngành nghề khác cũng đang phát triển như thương mại, dịch vụ và xây dựng. Đây là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, từng bước thay đổi diện mạo quê hương.

Trước đây nền kinh tế chủ yếu của các hộ dân trong xã là canh tác nông nghiệp làm nương rẫy ở vùng cao và làm ruộng nước ở vùng thấp. Những thôn vùng thấp, đồng bào từ lâu đời đã biết thâm canh và áp dụng rộng rãi các biện pháp thủy lợi như đào mương, bắc máng, đắp phai, làm cọn lấy nước tưới ruộng. Ngoài lúa nước, đồng bào còn trồng hoa màu, cây ăn quả... Với điều kiện địa hình thuận lợi cho phát triển chăn nuôi, đặc biệt số lượng đàn gia súc của địa phương tương đối lớn như trâu, bò.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Trong những năm gần đây, được Đảng và Nhà nước quan tâm bằng các chủ trương chính sách, cấp ủy chính quyền xã đã tập trung chỉ đạo, tận dụng các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, đẩy mạnh phát triển sản xuất, tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu, cây trồng, vật nuôi, chuyển đổi ngành nghề, sử dụng cây con giống mới phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng và tập quán canh tác. Phát triển cân đối giữa trồng trọt, chăn nuôi và nâng cao hiệu quả, thu nhập từ sản phẩm các cây công nghiệp, từng bước chuyển nền sản xuất tự cung, tự cấp sang sản xuất hàng hóa. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên; bản sắc văn hoá dân tộc được duy trì và bảo tồn; an ninh chính trị, trật tự thôn bản được giữ vững.

2. Lịch sử hình thành, phát triển xã, bản

Mảnh đất Hùng Việt có cư dân đầu tiên đến sinh cơ lập nghiệp từ khi nào, đến nay vẫn chưa có lời giải đáp chính thức. Người Tày, người Nùng là những dân tộc xuất hiện sớm nhất trên mảnh đất Hùng Việt.

Trong quá trình khai hoang lập bản, làng, canh tác lúa nước, nhân dân Hùng Việt qua các thế hệ đã đoàn kết với nhau vượt qua mọi khó khăn thử thách, khắc nghiệt của thiên nhiên và giặc giã cùng xây dựng làng xóm ngày càng trù phú. Sau này, trải qua quá trình phát triển lâu dài, các tên làng được hình thành và có tên gọi riêng với những ý nghĩa khác nhau. Các bản, làng ở xã Hùng Việt thường được đặt tên theo các con sông, suối, ngọn núi, cánh đồng quanh bản, làng.

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

Trải qua những thăng trầm của lịch sử, địa danh, địa giới xã Hùng Việt có những biến đổi nhất định. Trước năm 1945 các thôn Bản Tét, Phiêng Chuông, Pác Cáp, Pò Ca, Bản Nhàn thuộc xã Vĩnh Điện tổng Tú Sơn, Trảng Định phủ, Lạng Sơn tỉnh. Các thôn Phạc Giàng, Đèo Khách, Khuổi Khòn, Hát Khòn thuộc xã Bắc Đức tổng Trùng Quán, châu Thoát Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, đơn vị hành chính cấp phủ, châu, tổng bị xóa bỏ, xã Vĩnh Điện sáp nhập vào xã Hùng Sơn, xã Bắc Đức về xã Tân Việt, châu Thoát Lãng.

Ngày 16/12/1957, Ủy ban Hành chính Khu Tự trị Việt Bắc ban hành Văn bản số 1981-TC/CB quyết định điều chỉnh lại một số xã. Theo đó xã Hùng Việt được thành lập. Bao gồm các thôn: Bản Nhàn, Pò Ca, Đèo Khách, Hát Khòn, Khuổi Khòn, Bản Tét, Phiêng Chuông, Pác Cáp, Phạc Giàng.

Đến năm 2020, xã Hùng Việt có 7 thôn: thôn Cốc Bao, thôn Đoàn Kết, thôn Phạc Giàng, thôn Bản Nhàn, thôn Đèo Khách, thôn Hát Khòn, thôn Khuổi Khòn (giảm một số thôn do sáp nhập).

II. TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

1. Đời sống sinh hoạt và văn hoá

Hùng Việt là địa bàn cư trú của nhiều dân tộc, trong đó chủ yếu là đồng bào Tày, Nùng. Đồng bào Tày, Nùng có nhiều bản sắc văn hóa truyền thống, tạo nên sức hấp dẫn, độc đáo riêng của vùng đất này.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Từ xa xưa, người Tày, Nùng ở xã Hùng Việt đã gắn bó với thiên nhiên, họ canh tác theo tập quán tự cấp, tự túc các cây lương thực chính chủ yếu là lúa, ngô, khoai sắn, được trồng ở những mảnh ruộng, cánh đồng ven chân núi và những đồi núi đất. Bên cạnh lương thực chính trong các bữa ăn hàng ngày là gạo tẻ, người Tày, Nùng đã tạo ra nhiều món ăn từ gạo nếp mang bản sắc riêng như: xôi màu (khẩu nua dăm đeng), bánh chưng, bánh gai, pẻng đấng. Bên cạnh đó còn có các món được chế biến cầu kỳ như: khâu nhục, vịt quay, lợn quay.... Ẩm thực không chỉ phản ánh những nét đẹp văn hóa của người Tày, Nùng mà nó còn phản ánh cuộc sống lao động sản xuất của con người nơi đây.

Nhà truyền thống của đồng bào Tày, Nùng nơi đây chủ yếu là nhà sàn. Ngôi nhà sàn thường được làm bằng gỗ, có hai hoặc bốn mái, sàn lát ván, lợp ngói âm dương thủ công, tựa lưng vào sườn núi. Phía trước nhà là sàn gỗ vừa làm nơi phơi thóc, lúa, ngô, khoai, vừa là nơi gia đình quần tụ hóng mát, vừa là chỗ cho trẻ con vui đùa.

Trong nhà, mỗi gian đều có chức năng riêng: gian giữa dùng làm bàn thờ, để cầu nguyện ông bà tổ tiên phù hộ cho gia đình an lành, ấm no và hạnh phúc. Còn các gian phụ được dùng để sinh hoạt, phơi thóc lúa; Gâm sàn là nơi để dụng cụ sản xuất như cuốc xẻng, nhót gia súc, gia cầm để bảo vệ thú dữ ăn thịt. Tuy nhiên hiện nay, để đảm bảo vệ sinh môi trường, chuồng trại chăn nuôi đã được dời vị trí ra xa nhà. Ngôi nhà không chỉ là nơi che chở nắng mưa, mà còn lưu giữ trong mình những giá trị văn hóa, tinh thần độc đáo của đồng bào. Trong việc xây

dựng nhà cửa, đồng bào đều tính toán kỹ lưỡng việc xem tuổi vợ, chồng. Khi vào nhà mới chọn được ngày lành, tháng tốt, thầy cúng tổ chức rước các bát hương tổ tiên vào trước, đồng thời có từ 2 họ trong làng cùng nhóm bếp lên tượng trưng cho sự đông vui đoàn kết, làm ăn phát đạt.

Những năm gần đây, cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội, đời sống vật chất của đồng bào các dân tộc xã Hùng Việt ngày càng được nâng cao. Sự phát triển của kinh tế đã kéo theo những biến đổi về đời sống xã hội, có nhiều ngôi nhà được xây dựng, đổi mới, nâng cấp, dẫn đến sự đan xen giữa nét kiến trúc truyền thống - hiện đại.

Trong các sinh hoạt văn hoá, văn nghệ thì hát Lượn, hát Then, hát Sli là đặc trưng văn hoá của người Tày, Nùng xưa kia trên địa bàn xã Hùng Việt, phản ánh những tâm tư nguyện vọng chính đáng của đồng bào, đã được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Đó là những mong muốn rất bình dị của đồng bào: có thóc gạo, trâu bò, gà vịt đầy nhà, cha mẹ trường thọ, gia đình hòa thuận yên vui, con cái hiếu thảo trưởng thành. Tuy nhiên, hiện nay loại hình nghệ thuật này không còn phổ biến, chỉ có số ít những người già trong các làng, bản còn am hiểu.

Về trang phục: Trang phục truyền thống của đồng bào Tày, Nùng xã Hùng Việt chính là những bộ quần áo chàm duyên dáng. Tuy cùng mang sắc chàm đặc trưng, song đối với mỗi dân tộc, màu chàm lại được thể hiện qua những bộ trang phục theo kiểu dáng và sắc thái khác nhau. Người phụ nữ Nùng thường mặc áo năm thân và cài một hàng cúc bằng nút vải phía bên nách phải, trên đầu đội khăn vuông, cổ đeo vòng bạc, tay và tai cũng đeo

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

vòng bằng bạc. Bộ y phục cổ truyền của người Tày làm từ vải sợi bông tự dệt, nhuộm chàm, hầu như không có thêu thùa, trang trí. Phụ nữ mặc váy hoặc quần, có áo cánh ngắn bên trong và áo dài ở bên ngoài, cuộn chéo nách vai. Đàn ông mặc quần kiểu lá tọa, bỏ đũng, dài tới mắt cá chân; trên đầu đội mũ nồi màu đen. Ngày trước, các dân tộc trong xã còn tự trồng cây chàm để nhuộm vải và sử dụng khung cửi để dệt vải quay tơ. Ngày nay, để phù hợp với thời đại và để thuận tiện hơn trong sản xuất và sinh hoạt đồng bào các dân tộc ở xã Hùng Việt thường mặc đồ may sẵn kiểu âu, trang phục truyền thống chỉ được sử dụng trong những ngày lễ, tết.

Từ trải qua bao thăng trầm biến đổi, đồng bào các dân tộc xã Hùng Việt vẫn lưu giữ được những nét văn hoá truyền thống phong phú và đặc sắc. Chính các phong tục tập quán, tín ngưỡng... đó vừa tạo nên những sợi dây góp phần gắn kết đồng bào các dân tộc nơi đây, đồng thời, là nền tảng tinh thần quan trọng để xã Hùng Việt vững bước đi lên, xây dựng quê hương ngày càng phát triển.

2. Truyền thống lịch sử và cách mạng

Trong quá trình hình thành thôn bản, quần tụ dân cư và chung tay phát triển kinh tế - xã hội, nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt đã hình thành các giá trị truyền thống lịch sử, văn hóa tiêu biểu, vừa có tính đặc thù mang bản sắc quê hương, vừa phản ánh nét văn hóa chung của vùng đất Lạng Sơn.

Truyền thống đoàn kết, gắn bó với nhau rất chặt chẽ, tạo nên một cộng đồng bền vững.

Từ xa xưa, vùng đất Hùng Việt còn chưa có người ở, rừng rậm hoang vu, heo hút. Đồng bào người Tày, Nùng đến khai phá vùng đất này đã sớm đoàn kết, gắn bó với nhau về ý chí và sức lực để tồn tại giữa muôn trùng lam sơn chương khí của vùng biên ải, cùng nhau khai phá đất đai, lập làng, lập bản. Tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các dân tộc trong xã Hùng Việt là một nhu cầu tự nhiên và đã trở thành truyền thống tốt đẹp của đồng bào nơi đây. Trên cơ sở tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết ấy, đồng bào đã bền bỉ trong cải tạo thiên nhiên, dũng cảm trong đấu tranh phòng chống thiên tai, biến nhiều vùng đất hoang rậm thành các cánh đồng, các bản làng trù phú.

Truyền thống đoàn kết, gắn bó của đồng bào các dân tộc xã Hùng Việt như một sợi chỉ đỏ, xuyên suốt hàng ngàn năm lịch sử, góp phần xây dựng khối đoàn kết trong cộng đồng làng xã, tạo dựng cho quê hương ngày càng phát triển.

Truyền thống cần cù, chịu thương chịu khó trong lao động sản xuất

Từ bao đời nay, đồng bào dân tộc xã Hùng Việt vốn có truyền thống cần cù, chịu thương chịu khó trong lao động, sản xuất. Với tinh thần dũng cảm, cần cù, bền bỉ, khéo léo, các thế hệ đầu tiên đến khẩn hoang vùng đất này không chỉ dựa vào nguồn tài nguyên sẵn có của núi rừng để khai thác kiếm sống mà đồng bào đã trải qua những ngày tháng chặt cây, phát cỏ, đào phai, đắp bờ, từng bước chiến thắng thiên nhiên hoang dã. Đồng bào đã biến những triền đất, vạt rừng nhiều muỗi mòng, rần rết thành những vùng đất trồng lúa, trồng cây ăn quả màu mỡ.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Việc đắp bờ ruộng đòi hỏi sự khéo léo và kinh nghiệm, tùy vào thế đất, địa hình mà tạo nên những khoảnh ruộng rộng, hẹp, dài, ngắn, cao, thấp khác nhau. Ở những thửa ruộng độ dốc cao và nước khe chảy thì việc làm bờ trở nên vất vả hơn, đồng bào phải lầy đá kè chặt từ ruộng dưới lên đến mặt ruộng trên tại những đoạn bờ hay bị xói lở để bảo vệ ruộng và tránh bị rửa trôi chất màu. Trước khi những thửa ruộng vào mùa cấy thì việc đắp bờ, làm đất đều được đồng bào thực hiện nhiều lần, công phu và tỉ mỉ. Trong quá trình canh tác, hàng năm đồng bào đều phải tu sửa, chỉnh trang lại bờ ruộng và tất cả các quá trình trên đều được thực hiện bằng những nông cụ rất thô sơ như cuốc bướm, xà beng, dao, cày, bừa... Như vậy, để có được những thửa ruộng để cấy cấy, đồng bào các dân tộc xã Hùng Việt đã phải rất cần cù, chịu khó trong một thời gian dài, bền bỉ lao động sản xuất để tạo ra của cải, lương thực, thực phẩm phục vụ cho đời sống hàng ngày.

Truyền thống yêu nước của nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt.

Để có được cuộc sống bình yên, xây dựng quê hương như ngày hôm nay, nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt qua các thế hệ nối tiếp nhau, cùng nhân dân trong huyện, trong tỉnh và cả nước đứng lên chống giặc ngoại xâm. Tình yêu ấy được nuôi dưỡng, phát triển và hun đúc thành truyền thống quý báu của người dân nơi đây. Cũng chính tình yêu quê hương đất nước là chất keo cố kết cộng đồng và là bệ đỡ cho truyền thống đấu tranh anh dũng của nhân dân xã Hùng Việt trong lịch sử.

Trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, các thế hệ những người con của quê hương Tràng Định nói chung, trong đó có xã Hùng Việt đã không ngừng đứng lên kề vai sát cánh cùng quân và dân Lạng Sơn, góp phần cùng cả nước đánh bại những cuộc xâm lăng của các thế lực phương Bắc, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, dân tộc, giữ yên bờ cõi. Trong thời kỳ phong kiến, nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt đã cùng với cả dân tộc đứng lên đánh đuổi các thế lực ngoại xâm, giành lại độc lập cho dân tộc.

Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, được Đảng giáo dục và lãnh đạo, các tầng lớp nhân dân xã Hùng Việt đã không ngừng phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, cùng nhân dân cả nước anh dũng đứng lên đấu tranh giành độc lập trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đồng bào các dân tộc xã Hùng Việt đã không tiếc sức người, sức của, cùng cả nước đồng lòng, góp sức đánh đuổi kẻ thù xâm lược, góp phần giải phóng dân tộc, thu non sông về một mối.

Cùng dòng chảy của lịch sử dân tộc, nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt đã hun đúc nên truyền thống yêu nước, đoàn kết, anh dũng, kiên cường trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, trong các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. Truyền thống ấy là sức mạnh tinh thần vô giá để hôm nay, đồng bào các dân tộc xã Hùng Việt tiếp tục gìn giữ, phát huy,

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

năng động, sáng tạo trong việc cụ thể hoá đường lối của Đảng vào thực tiễn địa phương; tận dụng các tiềm năng, thế mạnh, huy động các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh, giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; tạo thế và lực mới để vững bước đi lên.

CHƯƠNG I

NHÂN DÂN XÃ VĨNH ĐIỆN, BẮC ĐỨC DƯỚI CHẾ ĐỘ THỰC DÂN, PHONG KIẾN, ĐÁU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN VỀ TAY NHÂN DÂN (1930-1945)

I. NHÂN DÂN XÃ VĨNH ĐIỆN, BẮC ĐỨC DƯỚI CHẾ ĐỘ THỰC DÂN, PHONG KIẾN

Đêm 31/8/1858 rạng sáng ngày 01/9/1858 thực dân Pháp nổ súng vào bán đảo Sơn Trà - Đà Nẵng, chính thức mở màn cho cuộc xâm lược Việt Nam. Trước thế giặc xâm lăng, triều đình nhà Nguyễn tỏ ra hèn kém, từng bước đầu hàng làm tay sai cho thực dân Pháp. Từ một quốc gia phong kiến độc lập, Việt Nam trở thành thuộc địa nửa phong kiến và là một bộ phận của xứ Đông Dương thuộc Pháp.

Sau khi hoàn thành công cuộc bình định Việt Nam, thực dân Pháp tiến hành áp đặt chế độ cai trị lên nước ta nói chung và Lạng Sơn nói riêng trên cả 3 mặt: chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội.

Năm 1888, thực dân Pháp xếp tỉnh Lạng Sơn vào quân khu 12. Tháng 8/1891, thực dân Pháp bỏ quân khu để thành lập các đạo quan binh. Lạng Sơn là nơi đóng thủ phủ của đạo quan binh II, gồm 2 phủ (phủ Tràng Khánh và phủ Tràng Định), 2 huyện (Yên Bắc, Văn Quan) và 4 châu (Lộc Bình, Ôn Châu, Thoát Lãng, Văn Uyên). Ngày 20/6/1905, thực dân Pháp lại bỏ đạo quan binh và xác lập lại tên gọi cũ là tỉnh Lạng Sơn. Đầu thế kỷ XX, tỉnh Lạng Sơn có 1 phủ (Tràng Định) và 9 châu (Cao Lộc, Lộc Bình, Ôn Châu, Văn Uyên, Thoát Lãng, Diêm He, Bình Gia, Bắc

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Son, Bằng Mạc). Địa bàn xã Hùng Việt lúc này một phần thuộc xã Vĩnh Điện (tục gọi Bản Nhàn), tổng Tú Sơn, châu Thất Khê, phủ Tràng Định, một phần thuộc xã Bác Đức tổng Trùng Quán, châu Thoát Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Hệ thống hành chính từ châu xuống xã gồm tri châu, chánh tổng, phó tổng, lý trưởng, chánh phó lý, chánh phó, thủ bạ. Hệ thống quân sự gồm châu đoàn, tổng đoàn, phó đoàn, lính đồng.

Sau khi đã hoàn chỉnh bộ máy cai trị, thực dân Pháp thi hành các chính sách vô cùng thâm độc nhằm vơ vét tài nguyên, bắt phu, bắt lính, thu thuế khiến nhân dân Tràng Định nói chung và nhân dân Vĩnh Điện, Bác Đức nói riêng rơi vào cảnh bần cùng. Chúng bắt đồng bào phải nộp nhiều loại thuế khóa nặng nề, bắt công đặc biệt nhất phải kê đến thuế thân. Bên cạnh thuế thân, thì nhân dân còn phải chịu nhiều thứ thuế khác như thuế điền, thuế thổ trạch... Sự bóc lột về vật chất đã làm cho nhân dân xã Vĩnh Điện, Bác Đức phải lao đao, khốn đốn, cuộc sống hết sức khổ cực.

Mặt khác, chính quyền thực dân, phong kiến còn tăng cường bắt nhân dân phải đi làm phu cho chúng trong 2-3 tháng liền, hết xây đồn bốt lại làm đường, đốn cây, xẻ gỗ. Không những vậy họ còn phải tự túc lương thực, chỗ ở với một mức tiền công rẻ mạt và còn thường xuyên bị đánh đập.

Dưới thời Pháp thuộc, nhân dân có cuộc sống hết sức bần hàn, cơ cực. Bên cạnh các chính sách bóc lột về kinh tế, thực dân Pháp còn tìm cách lợi dụng những phong tục tập quán, tín ngưỡng của nhân dân các dân tộc trong xã,

gây mâu thuẫn kích động tâm lý, mâu thuẫn giữa dân tộc Nùng với dân tộc Tày nhằm phá vỡ mối đoàn kết vốn có, làm yếu đi tinh thần đấu tranh dân tộc. Thực dân Pháp khuyến khích phát triển các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, đầu độc nhân dân bằng rượu, thuốc phiện làm nhân dân mê muội, mất đi tinh thần kháng chiến.

Trước năm 1945, hơn 95% dân số xã Vĩnh Điện, Bác Đức trong tình trạng mù chữ, chỉ có con em quan lại, chức dịch, gia đình giàu có mới được đi học. Việc chăm lo cho sức khỏe của nhân dân không được chính quyền thực dân phong kiến quan tâm, xã không có nhà thương, mỗi khi ốm đau nhân dân đều dùng lá, cây, củ quả và chữa theo kinh nghiệm dân gian nên tình trạng “hữu sinh vô dưỡng” diễn ra phổ biến.

Kinh tế kiệt quệ, xã hội không ổn định, lại phải chịu sự áp bức bóc lột của thực dân, phong kiến đã làm cho đời sống của nhân dân trong các thôn bản hết sức cực khổ, túng quẫn. Tuy nhiên, những chính sách cai trị hà khắc của thực dân Pháp không thủ tiêu được lòng yêu nước và tinh thần kháng chiến của nhân dân. Nhân dân Tràng Định nói chung và nhân dân Vĩnh Điện, Bác Đức nói riêng đang chờ thời cơ, chờ một tổ chức lãnh đạo để đứng dậy khởi nghĩa, đánh đuổi bọn thực dân phong kiến.

II. TIẾP THU ÁNH SÁNG CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN VĨNH ĐIỆN, BÁC ĐỨC THAM GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng của nước ta. Dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc Trảng Định nói chung và nhân dân Vĩnh Điện, Bác Đức nói riêng tham gia khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, giữa năm 1933, đồng chí Hoàng Văn Thụ tới đình Háng Pài, thôn Khòn Pheo, xã Thụy Hùng, châu Văn Uyên (nay là xã Thụy Hùng, huyện Cao Lộc) tổ chức lễ kết nạp đảng viên, thành lập Chi bộ Thụy Hùng, đây là Chi bộ Đảng đầu tiên ở tỉnh Lạng Sơn do đồng chí Hoàng Văn Thụ làm Bí thư. Chi bộ Thụy Hùng đảm nhận vai trò quan trọng làm nòng cốt để chỉ đạo việc xây dựng và phát triển phong trào cách mạng địa phương trong giai đoạn đầu của cuộc đấu tranh giải phóng do Đảng lãnh đạo trên địa bàn Lạng Sơn.

Từ năm 1930-1938, dưới sự vận động và tổ chức của Đảng, phong trào quần chúng cách mạng ở Lạng Sơn được hình thành và phát triển mạnh mẽ. Tình hình đó dẫn tới sự ra đời của các Chi bộ cộng sản ở các châu. Tại phủ Trảng Định, ngày 11/4/1938 tại thôn Nà Han, xã Phi Mỹ (nay là xã Tri Phương), Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Trảng Định được thành lập - đây là một trong ba chi bộ Đảng thành lập sớm nhất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Chi bộ Phi Mỹ ra đời đã đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong quá trình vận động cách mạng ở Trảng Định. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng đầu tiên, lớp lớp cán bộ, đảng viên, quân và dân trong huyện đã không ngừng phát

huy truyền thống cách mạng, anh dũng đấu tranh. Từ đây mọi hoạt động của nhân dân các dân tộc phủ Tràng Định nói chung và nhân dân xã Vĩnh Điện, Bác Đức nói riêng được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là Chi bộ Phi Mỹ.

Hoạt động cách mạng ở phủ Tràng Định nói chung và xã Vĩnh Điện, Bác Đức (Thoát Lãng) nói riêng thời kỳ này rất sôi nổi. Các tổ chức quần chúng lần lượt ra đời, tiêu biểu nhất là Hội tương tế, các hội viên của hội hoạt động tích cực, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống. Bên cạnh sự ra đời và phát triển của hội tương tế, những phong trào đòi quyền lợi về kinh tế, chính trị đã nổ ra như phong trào chống bắt phu, chống nộp thuế, rải truyền đơn... Tuy chưa giành được nhiều kết quả nhưng đã gây được tiếng vang và thức tỉnh tinh thần yêu nước, cách mạng của nhân dân xã Vĩnh Điện, Bác Đức nói riêng và nhân dân Tràng Định nói chung.

Kể từ khi Chi bộ Phi Mỹ được thành lập, phong trào cách mạng tại các xã trong huyện được củng cố, trong đó có tổng Tú Sơn. Do nằm trên tuyến đường liên lạc trọng yếu của huyện Tràng Định (Hùng Việt - Hùng Sơn - Kháng Chiến - Đội Cán ngày nay), nên xã Hùng Việt (ngày nay) là địa bàn mà các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt, Trần Đăng Ninh thường xuyên qua lại. Vì vậy năm 1940, tại xã Hùng Việt ngày nay đã thành lập được cơ sở cách mạng đầu tiên. Các cơ sở cách mạng đảm nhận nhiệm vụ nuôi giấu, bảo vệ cán bộ; đồng thời thực hiện nhiệm vụ liên lạc bí mật. Xã Vĩnh Điện có

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

ông Trần Văn Thìn trong thời gian này là chiến sĩ liên lạc, tình báo bảo vệ cán bộ hoạt động cách mạng ở vùng Thoát Lãng - Trảng Định, trong đó còn có các đồng chí Bé Chấn Hưng, Hoàng Điền¹.

Đầu năm 1941, phong trào đánh Pháp, đuổi Nhật của nhân dân đang trên đà phát triển, Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ Tám tại Pác Bó, Cao Bằng (từ ngày 10 đến ngày 19/5/1941). Đại biểu từ các cơ sở cách mạng trong cả nước nhận được nhiệm vụ đến Pác Bó để tham dự cuộc họp. Vinh dự và tự hào cho nhân dân huyện Trảng Định được đưa đón, bảo vệ cho đại biểu của Trung ương như các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt. Sau khi ra khỏi địa phận huyện Bình Gia, Đoàn Đại biểu tham dự Hội nghị Trung ương lần thứ Tám đã chọn con

1. Đồng chí Bé Chấn Hưng tên thật là Bé Hữu Khiên, dân tộc Nùng sinh ngày 30/10/1919 ở bản Nà Hình, thuộc xã Thụy Hùng, huyện Văn Lãng. Đồng chí từng tham dự huấn luyện quân sự tại Long Châu (Trung Quốc) do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tổ chức. Sau khi về nước, đồng chí được giao trọng trách phát triển cơ sở cách mạng ở Trảng Định. Đồng chí từng giữ các chức vụ: Khu ủy viên Khu Tự trị Việt Bắc, Bí thư Tỉnh ủy Lạng Sơn, Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh Lạng Sơn; Phụ trách Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân kiêm Chủ nhiệm Việt Minh huyện Trảng Định.

Đồng chí Hoàng Điền, sau một thời gian học tập tại trường Quân sự Hoàng Phố (Trung Quốc) được Bác Hồ cho tham gia Đội Tuyên truyền giải phóng quân, về hoạt động tại Trảng Định. Đồng chí Hoàng Điền sau này là Hiệu trưởng Trường Sĩ quan Lục quân Trần Quốc Tuấn; Phái viên Bộ Nội vụ; Phái viên của Bộ Quốc phòng, Phó Khu trưởng khu 4, Đại đoàn trưởng Đại đoàn II

đường Đề Thám - Hùng Sơn - Hùng Việt - Kháng Chiến - Đại Đồng - Đội Cấn; đến biên giới mốc 13 (nay là mốc 963), Đoàn vòng qua Long Châu, Đại Tân, Tĩnh Tây, Quảng Tây, Trung Quốc để đến được Pác Bó - Cao Bằng.

Hội Nghị do đồng chí Nguyễn Ái Quốc chủ trì đã quyết định thành lập Việt Nam Độc lập Đồng Minh (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh) thay cho Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương. Hội nghị bầu Ban Chấp hành Trung ương do đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư, nêu cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

Sau Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ Tám (5/1941), Trảng Định được cấp trên tăng cường cán bộ của Ban Việt Minh Liên tỉnh Cao - Bắc - Lạng về chỉ đạo phong trào cách mạng. Địa bàn xã Vĩnh Điện trở thành căn cứ cách mạng vững chắc của huyện (phủ) Trảng Định nối liền với huyện Bình Gia - huyện Văn Lãng. Trong thời gian các đồng chí cán bộ Trung ương đi lại giữa Văn Lãng sang Bình Gia, thôn Phiêng Chuông và Bản Tét xã Vĩnh Điện đã có nhiều gia đình che chở, nuôi giấu cán bộ cách mạng. Nhờ có sự che chở, nuôi giấu bí mật, nên đoàn cán bộ được bảo vệ an toàn, không có đồng chí nào bị sát hại.

Năm 1945, chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc. Ngày 09/3/1945, Nhật tiến hành đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương, chúng lập nên Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim và tuyên bố trao trả độc lập cho Việt Nam hòng lừa bịp Nhân dân ta, tạo nên sự hỗn loạn về chính trị, xã hội.

Ngay sau khi Nhật đảo chính Pháp, đêm ngày 9/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp và đến

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

ngày 12/3/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, xác định kẻ thù trước mắt của nhân dân lúc này là phát xít Nhật, đấu tranh với khẩu hiệu “đả đảo phát xít Nhật, tiến tới “thành lập chính quyền cách mạng của Nhân dân Đông Dương. Phát động cao trào, làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến”.

Thực hiện chủ trương của Đảng, cuối tháng 3/1945, liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng chỉ thị cho các Đảng bộ cơ sở và cơ sở Đảng địa phương, nhân lúc này lập tức lật đổ bộ máy thống trị của thực dân tùy từng vùng, từng điều kiện mà giành chính quyền ở xã, châu, tỉnh. Tích cực phát triển lực lượng tuyên truyền giải phóng ở các địa phương, tổ chức lực lượng tiếp tục chống Nhật.

Từ năm 1943-1945, công tác huấn luyện cho cán bộ quân sự chính trị được ban Việt Minh hết sức quan tâm. Để tiếp tục tăng cường củng cố lực lượng vũ trang tuyên truyền làm nòng cốt phát động tổ chức phong trào quần chúng cách mạng nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền, đầu tháng 6/1945 liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng chủ trương, tổ chức mở các lớp huấn luyện quân chính cho lực lượng vũ trang, đặc biệt là lực lượng vũ trang ở những địa bàn đã được giải phóng. Cuối tháng 6/1945, được sự chỉ đạo trực tiếp của liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng, một lớp huấn luyện quân chính đã được tổ chức tại khu rừng Đông Hua Vài tổng Tú Sơn (địa bàn các xã Hùng Sơn, Hùng Việt, Tân Việt sau này). Lớp huấn luyện được tổ chức không chỉ nhằm tăng cường huấn luyện về quân sự và chính trị cho cán bộ, chiến sĩ của Trảng Định mà còn giúp

huấn luyện, tăng cường cán bộ quân sự và cán bộ chính trị cho các huyện trong tỉnh Lạng Sơn, trước yêu cầu nhiệm vụ cấp bách tiến tới tổng khởi nghĩa, giành chính quyền trong toàn tỉnh. Lớp huấn luyện quân chính tại Đông Hua Vài đã vinh dự được các đồng chí cán bộ quân sự, cán bộ chính trị của Đảng là Phùng Thế Tài, Thiết Hùng, Hoàng Minh Thảo và Hoàng Điền trực tiếp giảng dạy¹.

Từ tháng 5-7/1945, tất cả các xã của phủ Tràng Định đã lập được chính quyền, ngày 21/8/1945 phủ Tràng Định giành được chính quyền.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thắng lợi là bước ngoặt lớn đối với nhân dân các dân tộc huyện Tràng Định nói chung và nhân dân Vĩnh Điện, Bác Đức nói riêng, mở ra một giai đoạn cách mạng mới đối với nhân dân các dân tộc Vĩnh Điện, Bác Đức: Xây dựng và củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, chuẩn bị lực lượng sẵn sàng tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai.

1. Lịch sử những chiến công vẻ vang của nhân dân, lực lượng vũ trang huyện Tràng Định trong kháng chiến và bảo vệ Tổ quốc 1945 - 1985, Ban Thường vụ Huyện ủy Tràng Định xuất bản năm 2004, tr.20-21.

Chương II

CHI BỘ ĐẢNG HÙNG SƠN ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BẢO VỆ VÀ Củng CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (9/1945-1954)

I. CHI BỘ, CHÍNH QUYỀN XÃ HÙNG SƠN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ Củng CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG (9/1945-12/1946)

Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Bản Tuyên ngôn khẳng định: “Nước Việt Nam có quyền được hưởng tự do và độc lập, sự thực đã trở thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững tự do, độc lập ấy”¹. Nhưng vừa mới ra đời, Nhà nước cách mạng non trẻ đã phải đương đầu với hàng loạt khó khăn, thử thách. Vận mệnh đất nước ta rơi vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”.

Trong bối cảnh đó, thực hiện chủ trương của cấp trên, năm 1946, các xã Vĩnh Điện, Quyền A, Tú Sơn sáp nhập lấy tên là xã Hùng Sơn thuộc huyện Tràng Định. Xã Bác Đức đổi tên thành xã Tân Việt thuộc huyện Thoát Lãng. Ủy ban hành chính xã Hùng Sơn do ông Hoài Tấn làm Chủ tịch².

1. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.1.

2. Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Sơn (1946-2010), 2019, tr.28.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Sau Cách mạng tháng Tám, nhân dân cả nước nói chung và nhân dân Hùng Sơn nói riêng phải đối mặt với nạn đói chưa khắc phục được trong khi nền tài chính trống rỗng. Ngân sách quốc gia lúc đó chỉ có 1.230.000 đồng, trong đó quá nửa là tiền rách. Các khoản thu từ thuế giảm sút. Nhà nước chưa nắm được Ngân hàng Đông Dương thì quân Trung Hoa Dân quốc khi kéo vào nước ta lại tung ra thị trường giấy bạc “Quan kim” và “Quốc tệ” đã mất giá trị, càng làm cho tình hình tài chính và thương mại thêm phức tạp.

Cùng với khó khăn về kinh tế, tài chính, chế độ thực dân - phong kiến thực hiện chính sách “ngu dân” làm cho hơn 90% dân số nước ta mù chữ. Bên cạnh nạn thất học là các tệ nạn xã hội như cờ bạc, nghiện hút... tồn tại rất phổ biến, bệnh dịch hoành hành ở nhiều nơi.

Nguy cơ lớn nhất đối với Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa lúc mới thành lập là giặc ngoại xâm. Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc tràn vào nước ta dưới danh nghĩa quân đồng minh thực hiện nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật. Ở phía Nam vĩ tuyến 16, tình hình còn nghiêm trọng hơn khi 1 vạn quân Anh kéo vào hậu thuẫn cho thực dân Pháp xâm lược nước ta lần thứ hai.

Nhiệm vụ đặt ra lúc này là củng cố, xây dựng chính quyền, ổn định đời sống nhân dân, hoàn thành tốt nhiệm vụ kiến quốc tiến tới tạo ra thế và lực đối phó với âm mưu quay trở lại xâm lược của thực dân Pháp.

Trước tình hình hết sức khó khăn, Đảng ta xác định việc củng cố và bảo vệ chính quyền cách mạng là nhiệm vụ hàng đầu. Chỉ thị ngày 25/11/1945 của Trung ương Đảng chỉ rõ:

nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng lúc này là củng cố, bảo vệ chính quyền, chống xâm lược và bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân. Cũng trong thời gian này Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi “Diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm”.

Căn cứ vào Chỉ thị của Trung ương Đảng, cũng như nhân dân cả nước, nhân dân xã Hùng Sơn đã hăng hái thực hiện những chủ trương, chính sách của Đảng trong giải quyết nạn đói bằng những hành động cụ thể, như: khai khẩn đất hoang, thực hiện “Hũ gạo cứu đói”, “Lạc quyền”, đóng góp cùng nhân dân trong huyện cho Nhà nước lương thực, thực phẩm. Phong trào bình dân học vụ, xóa nạn mù chữ cũng được phát triển.

Ngày 5/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi đồng bào cả nước: “Ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà nhân dân ta bắt đầu hưởng ứng quyền dân chủ của mình”. Ngày 06/01/1946, thực hiện chủ trương của Đảng và Tỉnh ủy, nhân dân toàn tỉnh Lạng Sơn nô nức đi bầu cử Quốc hội khóa đầu tiên của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cùng với nhân dân cả nước, được sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng và chính quyền huyện Tràng Định, nhân dân xã Hùng Sơn hào hứng đi bầu cử Quốc hội khóa I, liền theo đó bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp xã (tháng 6/1946); Hội đồng nhân dân xã đã bầu ra Ủy ban hành chính xã Hùng Sơn do ông Hoài Tấn làm Chủ tịch. Đây là thắng lợi bước đầu của công cuộc xây dựng chính quyền cách mạng ở xã Hùng Sơn.

Trong thời gian quân Trung Hoa Dân quốc tiến quân vào địa bàn tỉnh Lạng Sơn với âm mưu “đánh đổ chính quyền

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

nhân dân, lập một chính quyền phản động”, chúng đã cho một số tên tay sai đến dò la tin tức, hoạt động phá rối trật tự an ninh, nói xấu Chính phủ và cán bộ ta. Nghiêm trọng hơn, chúng cho tay chân đi móc nối với bọn địa chủ, cường hào và các phần tử xấu trong huyện nhằm thực hiện những âm mưu đen tối đó.

Trước tình hình phức tạp, được sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện, chính quyền xã đã tuyên truyền sâu rộng nhằm giải thích cho nhân dân hiểu rõ những khó khăn của đất nước và của địa phương. Đồng thời, thành lập lực lượng tự vệ trấn áp những tên địa chủ cường hào, chặn đứng âm mưu và hoạt động chống phá cách mạng của kẻ thù. Nhân dân xã Hùng Sơn cùng nhân dân trong huyện kiên quyết bảo vệ cách mạng làm thất bại những âm mưu của quân Trung Hoa Dân quốc.

Sau khi chiếm đóng các đô thị ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, thực dân Pháp chuẩn bị tiến quân ra Bắc để thôn tính cả nước ta. Để thực hiện mục đích đó, chắc chắn Pháp sẽ vấp phải lực lượng kháng chiến của quân dân Việt Nam và cả sự có mặt của quân Trung Hoa Dân quốc ở miền Bắc. Vì thế, Pháp dùng thủ đoạn điều đình với chính phủ Trung Hoa Dân quốc để ra Bắc thay thế quân Trung Hoa Dân quốc giải giáp quân Nhật. Trong khi đó, quân Trung Hoa Dân quốc thấy cần phải rút về nước, tập trung đối phó với phong trào cách mạng do Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo.

Trung Hoa Dân quốc và Pháp đã thỏa hiệp với nhau, ký kết bản Hiệp ước Hoa - Pháp ngày 28/2/1946. Theo đó, Pháp được đưa quân ra Bắc thay thế quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật. Đòi lại Trung Hoa

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

Dân quốc được Pháp trả lại một số quyền lợi trên đất Trung Quốc, được vận chuyển hàng hóa qua cảng Hải Phòng vào Hoa Nam không phải đóng thuế. Trước sự cấu kết Hoa - Pháp đã đặt ra tình thế mới cho cách mạng nước ta. Hoặc là cầm vũ khí chống lại thực dân Pháp khi chúng ra miền Bắc; hoặc là cùng hòa hoãn với Pháp để nhanh chóng gạt 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc ra khỏi miền Bắc, tranh thủ thời gian hòa hoãn, xây dựng đất nước, chuẩn bị lực lượng để đối phó với cuộc chiến tranh của Pháp về sau.

Ngày 3/3/1946, Đảng ra Chỉ thị “Tình hình và chủ trương”, nhận định một cách chính xác, khách quan những điều kiện trong nước và thế giới. Từ đó đưa ra quyết định ký Hiệp định Sơ bộ với thực dân Pháp (ngày 6/3/1946) và Tạm ước Việt - Pháp (ngày 14/9/1946), thể hiện thiện chí hòa bình của Việt Nam và tranh thủ thời gian chuẩn bị nhân tài, vật lực cho cuộc kháng chiến lâu dài về sau.

Trong bối cảnh đó, trước yêu cầu phát triển và củng cố các cơ sở Đảng ở địa phương ngày càng trở nên cấp thiết, vấn đề thành lập Chi bộ Đảng ở xã Hùng Sơn được đặt ra. Sau nhiều tháng tuyên truyền giác ngộ, tháng 11/1946, Chi bộ Đảng xã Hùng Sơn được thành lập gồm 05 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Xuân Lễ giữ chức vụ Bí thư Chi bộ¹.

Chi bộ Đảng Hùng Sơn ra đời đã thật sự trở thành hạt nhân, nòng cốt, phát huy vai trò lãnh đạo tích cực đối với phong trào cách mạng ở địa phương.

1. Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Sơn (1946-2010), 2019, tr.29.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Ở Bắc bộ hạ tuần tháng 11/1946, quân Pháp tiến công ta ở Hải Phòng và Lạng Sơn. Ở Hà Nội, quân Pháp bắn súng, ném lựu đạn ở nhiều nơi. Ngày 18/12/1946, Pháp gửi tối hậu thư đòi Chính phủ ta phải giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, để cho quân Pháp giữ gìn trật tự ở Hà Nội, nếu không sáng 20/12/1946 chúng sẽ hành động.

Trước tình hình đó, được sự chỉ đạo của cấp trên, Chi bộ, chính quyền xã Hùng Sơn đã lãnh đạo nhân dân làm nhiệm vụ hậu phương lớn cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đầy gian lao, ác liệt.

II. CHI BỘ HÙNG SƠN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HẬU PHƯƠNG, GÓP PHẦN ĐÁNH THẮNG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (12/1946-1954)

Ngày 12/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị Toàn dân kháng chiến, vạch rõ những nét cơ bản về đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài của nhân dân ta. Bản Chỉ thị gồm năm phần cơ bản: 1- Cuộc trường kỳ kháng chiến của dân tộc ta; 2- Chương trình kháng chiến; 3- Cơ quan chỉ đạo kháng chiến; 4- Những điều răn trong khi kháng chiến; 5- Khẩu hiệu tuyên truyền trong thời kỳ kháng chiến. Đêm ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, khẳng định quyết tâm: “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Hưởng ứng Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân các dân tộc xã Hùng Sơn cùng với nhân

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

dân cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai (1946-1954).

Do nằm trong vùng có vị trí chiến lược quan trọng, nên chính quyền xã Hùng Sơn đã lãnh đạo nhân dân trong xã nhiệm vụ xây dựng nền kinh tế kháng chiến bảo đảm nhu cầu hậu cần tại chỗ và cung cấp đầy đủ cho kháng chiến. Tuy nhiên, với địa hình đa phần là đồi núi, đất đai không bằng phẳng, diện tích đồng ruộng nhỏ hẹp, nền kinh tế nông nghiệp từ xưa chủ yếu dựa vào tự nhiên, nên năng suất rất thấp. Vì vậy, chính quyền rất coi trọng việc động viên, khuyến khích nhân dân phát triển nông nghiệp đa dạng hóa các loại cây lương thực như lúa, ngô, khoai, sắn.

Các hoạt động văn hóa - xã hội, y tế, giáo dục bước đầu được quan tâm. Từ năm 1947, nhờ có sự chỉ đạo của Đảng bộ huyện, chính quyền đã vận động nhân dân thực hiện nếp sống hợp vệ sinh, ăn chín uống sôi để bảo vệ sức khỏe. Các lớp bình dân học vụ tạm thời đóng cửa do Pháp mở cuộc tấn công lên Việt Bắc vào năm 1947.

Tháng 2/1947, Tỉnh ủy Lạng Sơn triệu tập Hội nghị cán bộ toàn tỉnh tại Ba Xã, Diêm He để nhận định và đánh giá tình hình giữa ta và địch. Hội nghị đề ra chủ trương: Tiếp tục tiêu thổ kháng chiến, xây dựng trung đội vũ trang chiến đấu cũng như xây dựng hai khu căn cứ địa kháng chiến của tỉnh.

Cuối năm 1947, để phù hợp với điều kiện của cuộc kháng chiến chống Pháp, Tỉnh ủy Lạng Sơn quyết định

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

tách huyện Trảng Định thành 2 phân huyện là Tây Bắc và Đông Nam, lấy Đường số 4 làm ranh giới. Vùng đất Hùng Việt ngày nay thuộc phần huyện Đông Nam. Thực dân Pháp tìm cách dùng Đường 4 ngăn cách hai phân huyện, cắt đứt liên lạc của các lực lượng cách mạng trên địa bàn 2 phân huyện. Đối phó với âm mưu của kẻ thù, việc liên lạc, vận chuyển vũ khí, đạn dược giữa hai phân huyện được chuyển sang thực hiện thông qua những con đường mòn: Quốc Khánh - Lũng Phầy - Chi Lăng; Chi Lăng - Khuổi Sao - Đề Thám - Kim Đồng; Đại Đồng - qua cánh đồng - sang Hùng Sơn; Hùng Việt - Khuổi Lếch - Quốc Việt.

Dân quân, du kích, liên lạc có nhiều sáng kiến độc đáo như đặt ra những tín hiệu, ám hiệu để những người qua lại biết được là có thể đi được hay không bằng những vật liệu thông thường mà kẻ địch không thể ngờ tới, hay ban ngày thường lợi dụng lúc buổi trưa, không có lính địch tuần tra phục kích, bằng việc cắm những cành tre tươi là an toàn và không có cành tre tươi cắm là nguy hiểm, có động, hoặc trước những ngã ba đi qua đường quốc lộ để rơi vãi những giẻ rách, nếu là màu chàm xanh là an toàn, nếu là màu đen là có nguy hiểm... Ban đêm thường dùng những mảnh gỗ mục có lân tinh phát sáng là an toàn; nếu đến địa điểm đã định mà không có ánh sáng lân tinh là không an toàn...

Với những đường dây giao thông liên lạc này, trong những năm chiến đấu, quân và dân ta đã giữ vững được sự chỉ đạo thông suốt của Đảng và chính quyền. Hàng nghìn cán bộ, bộ đội, nhân dân đã qua lại công tác, chiến

đầu, hàng trăm tấn vũ khí đạn dược, hàng ngàn tấn lương thực và vật dụng cần thiết đã được đưa qua lại để phục vụ kháng chiến...

Sáng ngày 7/10/1947, thực dân Pháp từ Lạng Sơn kéo lên thị trấn Thất Khê, quân Pháp tiến quân chậm chạp do phải vừa đi vừa lấp hố, sửa đường (do trước đó các xã trên Đường số 4 thực hiện công tác phá cầu, đào đường, mang chướng ngại vật chắn ngang đường). Đến trưa cùng ngày đến đoạn đường Pò Ca (ngày nay là xã Hùng Việt) chúng bất ngờ bị dân quân các xã Hùng Sơn (trong đó có xã Hùng Việt ngày nay), Kháng Chiến chặn đánh. Thực dân Pháp buộc phải dàn quân, bố trí súng cối, súng máy bắn vào hai bên đường rồi mới dám tiến lên. Đến chiều tối chúng mới tiến vào thị trấn Thất Khê. Nhưng trước mắt chúng chỉ là một thị trấn trống trải không một bóng người. Như vậy, với trận ra quân đầu tiên, quân dân Hùng Sơn và các địa phương vùng Nam Thất Khê đã làm chậm bước tiến của quân thù.

Cuối tháng 10/1947, trên địa bàn huyện Tràng Định đã hình thành nhiều con đường chuyển quân của bộ đội chủ lực Liên khu I chuẩn bị cho Mặt trận Đường số 4 trong đó có đường sông Văn Mịch - Pác Cáp - Phạc Giàng vượt sông Kỳ Cùng sang Bản Nhàn, Pò Ca rồi Đường số 4, đường núi Kháng Chiến xuống Quốc Việt và từ Quốc Việt có thể vào Trung Thành¹...

1. Theo Cuốn Tràng Định với chiến thắng Biên giới do Huyện ủy Tràng Định và Hội văn học nghệ thuật Lạng Sơn xuất bản năm 2005, tr.171.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Từ tháng 11/1947, thực dân Pháp bắt đầu xây dựng lại đồn Đèo Khách. Đồn được xây dựng trên một quả đồi thấp bên trái quốc lộ 4A (Lạng Sơn - Thất Khê), cách thị trấn Thất Khê 12km. Từ đây có khả năng án ngữ cả đường bộ từ Lạng Sơn đến Cao Bằng và cả đường sông. Đồn được xây bằng xi măng cốt thép, có những dãy nhà cho quân lính ở, bốn phía đều có các lô cốt nhỏ và rào bằng kẽm gai. (Ngày nay, dấu tích khu đồn bè thế của quân Pháp không còn. Nơi đây đã trở thành những thửa ruộng canh tác của nhân dân). Cùng với đó, thực dân Pháp xây thêm đồn Khau Lếch (điểm giáp ranh giữa 2 xã Hùng Việt và Tân Việt) với mục đích án ngữ con Đường số 4. Hơn nữa, xây dựng đồn Đèo Khách và Khau Lếch, thực dân Pháp nhằm thực hiện mục đích ngăn chặn con đường hoạt động của cách mạng giữa 2 khu vực Đông bắc và Tây bắc của huyện. Quân và nhân các xã Hùng Sơn (bao gồm cả xã Hùng Việt ngày nay), Kháng Chiến, Chi Lăng, Chí Minh thường kết hợp, phối hợp để tổ chức phá đường 4, quấy rối địch. Trên những đoạn đường trọng điểm Bản Nhàn - Pò Ca - Kéo Đầy - Bản Nặm, quân dân tổ chức phá đường trong đêm, đến gần sáng lại trở về làng đi lao động, đi làm đường.

Tháng 3/1949, lực lượng du kích của xã Hùng Sơn (bao gồm cả xã Hùng Việt ngày nay) cùng Đại đội 186 phục kích tham gia đánh địch trên đường trên Đường số 4 tiêu diệt 26 xe ô tô, 01 xe tăng phá hủy 26 súng trung liên. Sau trận đánh này địch ở các đồn Pò Mã, Bình Nghi, Bản Pèn hoang mang lo sợ đã tự rút lui. Ở Bản Nhàn có đảng

viên Hoàng Văn Lân và ông Đinh Văn Trân, Đoàn Văn Ly đã dũng cảm xông vào Đồn tước vũ khí bắt tù binh rồi đưa vào Bản Tét giam ở dưới sàn nhà ông Hoàng Nghĩa Tân sau đó áp giải về Bình Gia. Sau những trận đánh trên đồn Đèo Khách, tại địa bàn xã Hùng Việt ngày nay, nhiều thanh niên trong xã đã tình nguyện tham gia quân đội, một số thanh niên chưa có điều kiện vào quân ngũ đã tham gia du kích chiến đấu tại địa phương bảo vệ xóm làng.

Trận tập kích đồn Đèo Khách thắng lợi đã góp phần từng bước phá tan hệ thống phòng thủ, chặt đứt phòng tuyến quân sự Hải Ninh - Cao Bằng - Lạng Sơn của thực dân Pháp, làm cho việc đi tiếp tế cho Cao Bằng qua Đường số 4 trở nên khó khăn và quá nguy hiểm, buộc thực dân Pháp buộc phải sử dụng đường hàng không để tiếp tế cho Cao Bằng.

Đầu năm 1950, tình hình thế giới và trong nước có nhiều chuyển biến có lợi cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc, cục diện trên chiến trường giữa ta và địch chuyển sang thế cầm cự giằng co. Trong lúc này, cuộc kháng chiến của ta giành được sự hỗ trợ của các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới. Từ những điều kiện thuận lợi đó, tháng 6/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên giới, lấy tên là chiến dịch Lê Hồng Phong II. Tháng 7/1950, Ban thường vụ Trung ương Đảng quyết định thành lập Đảng ủy mặt trận Biên giới và Bộ Chỉ huy chiến dịch, chỉ định đồng chí Võ Nguyên Giáp, Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Tổng Tư lệnh Quân đội Quốc gia và dân quân Việt Nam làm Bí thư Đảng ủy kiêm chỉ huy trưởng chiến dịch.

Trong Chiến dịch Biên giới, Trung đoàn 174 và Tiểu đoàn 426 có nhiệm vụ từ Na Sầm rút về Nam Thất Khê để yểm trợ Đại đoàn 308 đón lõng để đánh Lơ-pa-giơ. Đây là lực lượng Liên khu I tăng cường cho Đường số 4.

Theo lệnh của Bộ Chỉ huy chiến dịch, từ ngày ngày 8/10/1950, Trung đoàn 174, Trung đoàn 209 nhận nhiệm vụ đánh chặn địch rút lui ở đoạn đường Kéo Đầy - Pò Ca - Bản Nhàn (xã Hùng Việt ngày nay). Trung đoàn 174 bố trí lực lượng ở vùng Đèo Khách nhằm khống chế các đồi cao, đồn Đèo Khách - Khuổi Lếch - Bản Bể. Ở đây, Trung đoàn 174 vừa có thể chặn bọn viện binh từ dưới Na Sầm lên vừa sẵn sàng diệt những đồn bót quanh Thất Khê. Sở Chỉ huy tiền phương của Trung đoàn 174 đặt ở gần Phiêng Chuông.

Tại Sở Chỉ huy Tiền phương, Trung đoàn trưởng Đặng Văn Việt cùng các cộng sự đã họp bàn phương án tiêu diệt quân Pháp. Cụ thể, từ Sở Chỉ huy, quan sát thấy trong đồn Khuổi Lếch khói bốc lên (do địch đốt tài liệu trước khi bỏ chạy), lực lượng chủ lực áp sát mục tiêu, thấy địch để nguyên cờ và súng, đang chuẩn bị tháo chạy theo đường mòn về Na Sầm. Lực lượng chủ lực nổ súng, khiến địch ở các đồn Đèo Khách - Khuổi Lếch - Bản Bể lần lượt xin hàng. Tin thắng lợi của quân ta ở mặt trận Đèo Khách - Khuổi Lếch - Bản Bể đã làm nức lòng và củng cố quyết tâm của cán bộ chiến sĩ mặt trận; thực dân Pháp thêm hoang mang, lo sợ.

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

Trong những ngày đóng quân tại Phiêng Chuông, Hùng Việt ngày nay, lực lượng của Trung đoàn 174 đã nhận được sự giúp đỡ to lớn của quân dân địa phương. Những ngày tháng 10, ở địa bàn xã Hùng Việt ngày nay, trời mưa to, nước sông Kỳ Cùng dâng cao, tiểu đoàn bộ đội đóng quân ở Bản Tét (Cốc Bao), ở Bản Coong cần di chuyển để thực hiện nhiệm vụ. Quân dân xã Hùng Sơn (bao gồm xã Hùng Việt ngày nay) đã phối hợp với một đơn vị ở Pò Ca, lấy mảng ghép để vượt qua sông. Trong thời gian này, Phiêng Chuông liên tục bị máy bay địch dội bom từ phía Tân Việt. Đơn vị bộ đội đã hết lương thực. Đồng chí Thanh Phong (Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 426) đã bàn với ông Đinh Văn Niệm, Phó chủ nhiệm Mặt trận Liên Việt xã huy động tiềm lực địa phương. Một số gia đình tại hai thôn Bản Tét, Phiêng Chuông đã hăng hái ủng hộ kháng chiến 06 con trâu, 02 con lợn, 03 bò thóc, mỗi bò thóc 8 gánh cùng nhiều gà, vịt, đồng thời tạo điều kiện cho bộ đội, dân công đồng bào các thôn khác đến sơ tán, sinh hoạt được thuận lợi.

Trong thời gian này, đồng chí Thanh Phong bị thương tại Phiêng Chuông, gãy ống chân, phải đưa về hậu cứ. Quân và dân xã Hùng Sơn lại dùng mảng đưa ông sang phía Văn Mịch để chữa trị.

Ngày 10/10/1950, quân địch rút khỏi huyện lỵ Trảng Định, Thất Khê hoàn toàn giải phóng, chấm dứt ách đô hộ của địch trên đất Trảng Định. Thất bại ở mặt trận biên giới, quân Pháp buộc phải rút khỏi Lạng Sơn, Cao Bằng, nhân dân Hùng Sơn hân hoan chào đón Trảng Định được giải

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

phóng, càng phấn khởi đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh “cày cuốc là vũ khí, nhà nông là chiến sĩ, hậu phương thi đua với tiền tuyến”. Các phong trào làm phân xanh, làm thủy lợi được phát động ở khắp các thôn bản. Đồng thời Chi bộ Hùng Sơn mở nhiều cuộc vận động nhân dân thi đua cấy hết diện tích, cấy đúng thời vụ, cày sâu bừa kỹ, nên năng suất và sản lượng tăng đáng kể. Đời sống của nhân dân bớt khó khăn hơn giai đoạn trước, nạn đói được đẩy lùi.

Từ năm 1951, Chi bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện Sắc lệnh số 13-SL ngày 1/5/1951 của Chính phủ về bãi bỏ các thứ đóng góp về nông nghiệp cho ngân sách Nhà nước và quỹ địa phương như: Thuế điền thổ, thóc công lương, thóc nộp cho quỹ xã, thóc đắp đường; bãi bỏ việc mua thóc định giá; đặt chế độ thu thuế bằng thóc nông nghiệp tính theo hoa lợi. Theo quy định, phần vượt sản lượng không phải đóng thuế, các gia đình khá giả, có nhiều ruộng đất phải đóng thuế nhiều hơn. Sau khi Sắc lệnh đi vào thực tiễn, nhân dân Hùng Sơn phấn khởi, tin tưởng vào cách mạng, vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực tăng gia sản xuất.

Từ năm 1953, cuộc kháng chiến của dân tộc ta bước vào giai đoạn hết sức gay go, quyết liệt. Vì vậy việc chi viện cho tiền tuyến yêu cầu ngày càng cao trong công tác hậu phương. Những vấn đề then chốt là củng cố khối liên minh công nông, giải quyết tốt vấn đề ruộng đất cho nông dân trở nên cấp bách. Vì vậy, tháng 1/1953, Trung ương

Đảng đã ra Nghị quyết: Trong năm 1953 chúng ta phải phát động quần chúng nông dân triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức, chia lại ruộng công điền”. Tỉnh Lạng Sơn cùng nhiều tỉnh thành trên toàn miền Bắc chuẩn bị bước vào giai đoạn giảm tô.

Thực tiễn đã chứng minh chủ trương cải cách ruộng đất của Đảng là đúng đắn phù hợp với nguyện vọng của quần chúng nhân dân. Nhờ động lực đó, nhân dân Hùng Sơn đã cùng các xã trong huyện nộp đủ thuế nông nghiệp và hăng hái tham gia dân công phục vụ tiền tuyến, góp công sức vào chiến thắng Điện Biên Phủ vĩ đại.

Cuối năm 1953 đến đầu năm 1954, quân ta liên tục thắng lớn trên nhiều chiến trường, quân Pháp bị thiệt hại nặng nề, ngày càng lâm vào thế bị động, lúng túng. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích đã phá tan kế hoạch bình định đồng bằng của Nava. Song thực dân Pháp và tay sai vẫn vô cùng ngoan cố, chúng tăng cường thêm binh lực, vũ khí và trang thiết bị quân sự, xây dựng thêm nhiều công sự. Được sự giúp sức của Mỹ, Pháp xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm quân sự mạnh nhất Đông Dương.

Với chiến dịch Điện Biên Phủ, Trung ương Đảng, Hồ Chủ tịch cùng quân và dân cả nước coi đây là một trận quyết chiến cho cuộc kháng chiến trường kỳ 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp. Đầu tháng 3/1954, thời gian chuẩn bị mọi mặt cho cuộc tiến công vào tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ với phương châm “đánh chắc, tiến

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

chắc” đã hoàn thành. Ngày 13/3/1954, bộ đội ta nổ súng mở màn chiến dịch Điện Biên Phủ. Bước vào giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến, tình hình chiến sự trong phạm vi toàn quốc có nhiều thay đổi quan trọng, ở các chiến trường chính bộ đội ta luôn giành được ưu thế về binh lực và giữ vững thế chủ động tấn công. Đúng 17 giờ 30 phút ngày 07/5/1954, tướng Đờ Cát-xơ-ri (De Castries) và toàn bộ tham mưu tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bị bắt sống. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã toàn thắng. Ngày 21/7/1954, thực dân Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình trên toàn cõi Đông Dương.

Chiến dịch lịch sử Điện Biên phủ kết thúc thắng lợi làm lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, Chi bộ và nhân dân Hùng Sơn trong đó có xã Hùng Việt ngày nay tự hào đã góp một phần sức người, sức của, vật lực và xương máu làm nên chiến thắng ấy. Thực hiện đúng theo lời căn dặn của chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia rai hay Êđê, Xê đăng hay Bana và các dân tộc thiểu số khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau”. Nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Hồ Chủ tịch, cùng với phong trào huyện, tỉnh, Chi bộ và các tổ chức quần chúng cách mạng xã Hùng Sơn đã tuyên truyền, động viên nhiều thanh niên trong xã hăng hái tham gia vệ quốc quân, đi thanh niên xung phong, đi dân công làm đường và sửa đường, khai thác gỗ làm tà vẹt, vận chuyển quân lương phục vụ các mặt trận từ những năm 1948-1954, trong đó nhiều người con của quê hương đã anh dũng hy sinh.

Phát huy truyền thống yêu nước và ý chí quật cường chống ngoại xâm của dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng, thường xuyên trực tiếp là Chi bộ xã Hùng Sơn, trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954), quân dân Hùng Sơn trong đó có địa bàn xã Hùng Việt ngày nay có những đóng quan trọng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, góp phần viết nên những trang sử vàng chói lọi trong lịch sử dân tộc, mở ra một giai đoạn phát triển mới trong lịch sử quê hương. Từ khi Chi bộ Đảng xã Hùng Sơn được thành lập và trực tiếp lãnh đạo, phong trào kháng chiến của xã có bước chuyển biến tích cực. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, du kích xã luôn thể hiện rõ bản lĩnh người chiến sĩ cách mạng, quyết tâm bám đất, bám làng, bám dân, vừa tích cực chủ động củng cố, xây dựng, phát triển lực lượng, vừa dũng cảm, kiên cường đấu tranh với kẻ thù trên mọi lĩnh vực, đưa phong trào kháng chiến của Hùng Sơn vượt qua mọi khó khăn, thử thách, từng bước phát triển, giành nhiều thắng lợi vẻ vang, góp phần cùng cả nước đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đến thắng lợi cuối cùng làm sụp đổ hoàn toàn chủ nghĩa thực dân cũ.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, miền Bắc hoàn toàn giải phóng và tiến lên xây dựng Chủ nghĩa xã hội đã đưa nhân dân xã Hùng Sơn bước vào thời kỳ mới, đẩy mạnh khôi phục kinh tế, tăng gia sản xuất và tiếp tục cùng với nhân dân miền Bắc làm nhiệm vụ hậu phương lớn, chi viện sức người, sức của cho miền Nam ruột thịt.

Chương III

XÃ HÙNG VIỆT VÀ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ HÙNG VIỆT ĐƯỢC THÀNH LẬP LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CÁCH MẠNG, XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, ĐẤU TRANH, CHI VIỆN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM (1954-1975)

I. XÃ HÙNG VIỆT VÀ CHI BỘ XÃ ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, BƯỚC ĐẦU CHI VIỆN CHO CÁCH MẠNG MIỀN NAM (1954-1965)

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ ngày 7/5/1954 và Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết ngày 21/7/1954 đã kết thúc thắng lợi sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc ta. Do so sánh lực lượng và tình hình chính trị thế giới phức tạp lúc đó, Việt Nam tạm thời bị chia làm hai miền với hai chế độ khác nhau: miền Bắc đã hoàn toàn giải phóng và đi lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam tạm thời bị đế quốc Mỹ và các lực lượng tay sai thống trị.

Trước tình hình mới, Nghị quyết của Bộ Chính trị tháng 9/1954 đã đề ra nhiệm vụ chiến lược cho cả 2 miền: miền Bắc tiến lên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, ủng hộ đồng bào miền Nam tiếp tục đấu tranh thực hiện nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến tới thống nhất nước nhà. Đối với miền Bắc, trước khi thực

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

hiện nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội phải trải qua giai đoạn tiếp quản vùng mới giải phóng, hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế, giảm bớt những khó khăn về đời sống cho nhân dân.

Trong bối cảnh chung của miền Bắc, đồng bào xã Hùng Sơn phấn khởi bước vào thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới với những thuận lợi cơ bản: Sau bao nhiêu năm phải sống cuộc đời nô lệ, chịu sự áp bức bóc lột dưới chế độ thực dân, phong kiến, trải qua cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp lâu dài, gian khổ, vô cùng ác liệt, nay đã được sống trong hòa bình, được hưởng tự do nên càng tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng, hăng hái tham gia các phong trào cách mạng ở địa phương.

Tuy nhiên, cùng với những thuận lợi cơ bản đó, tại thời điểm này, đời sống của đồng bào cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Các cơ sở hạ tầng của xã còn quá nghèo nàn do nhiều năm không được xây dựng, nâng cấp lại bị thiên tai, địch họa tàn phá nặng nề. Nền kinh tế lạc hậu, chủ yếu là độc canh cây lúa, sản xuất tự cấp tự túc. Các tệ nạn xã hội như rượu chè, cờ bạc, mê tín dị đoan do chế độ cũ để lại chưa được ngăn chặn. Cùng với đó, lực lượng phản động tập trung xuyên tạc chính sách của nhà nước, dụ dỗ, gây ly gián giữa đồng bào với cán bộ.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ và chính quyền Hùng Sơn đã tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong các tầng lớp nhân dân. Nhân dân hăng hái khai hoang, phục

hoá, trồng thêm lúa nương, hoa màu, bước đầu đưa giống lúa Nam Ninh vào gieo cấy. Kết quả chỉ trong một thời gian ngắn đã diện tích sản xuất đã được mở rộng. Chi bộ, chính quyền lấy Nông hội làm nòng cốt, chỉ đạo nông dân thực hiện tốt các khâu làm đất, làm cỏ, bón phân đúng thời vụ và sửa chữa, đào thêm một số mương, phai chống hạn. Từ đó, đời sống nhân dân từng bước ổn định, phong trào sản xuất phát triển. Bên cạnh đó, chính quyền cũng vận động bà con giúp nhau vật liệu làm nhà, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau vượt qua khó khăn nghèo đói, luôn đoàn kết xây dựng cuộc sống mới.

Song song việc lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, khôi phục kinh tế, Chi bộ Đảng và chính quyền còn quan tâm đến công tác giáo dục, y tế. Thực hiện lời dạy của Bác Hồ và Chỉ thị của trên về công tác tiếp tục xóa mù chữ, các lớp bình dân tiếp tục được tổ chức.

Ngày 16/12/1957, Ủy ban Hành chính Khu Tự trị Việt Bắc ban hành Văn bản số 1981-TC/CB quyết định điều chỉnh lại một số xã. Theo đó xã Hùng Việt được thành lập bao gồm các thôn: Bản Nhàn, Pò Ca, Đèo Khách, Hát Khòn, Khuổi Khòn, Bản Tét, Phiêng Chuông, Pác Cáp, Phạc Giàng. Do ông Dương Quang Minh làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, ông Nguyễn Hà Viện làm thư ký Ủy ban, trụ sở Ủy ban hành chính xã được đặt tại pò Tắc Lầu, thôn Bản Nhàn.

Ngay sau khi xã được thành lập, ngày 10/7/1958, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết nghị số

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

269-QN/TĐB về việc thành lập Chi bộ xã Hùng Việt. Theo đó, thành lập Chi bộ xã Hùng Việt gồm các tổ Đảng: Cốc Bao, Hát Khòn, Khuổi Khòn, Lập Thu. Ngày 02/9/1958, Đại hội Chi bộ xã Hùng Việt lần thứ nhất được tổ chức. Đại hội tiến hành đánh giá những kết quả đã đạt được từ sau ngày giải phóng đến nay. Sau đó thông qua phương hướng và nhiệm vụ cho những năm tiếp theo.

Đại hội bầu Chi ủy mới gồm 5 đồng chí. Trong đó, đồng chí Đoàn Trọng Khai được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Xuân Hảo được bầu giữ chức Phó Bí thư, các đồng chí Chi ủy viên gồm: Dương Quang Minh, Nông Đồng Công, Phương Trung Hải¹.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định về công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, trong đó xây dựng các tổ đổi công, từng bước phát triển từ hình thức thấp lên hình thức cao (từ tổ đổi công từng vụ lên đổi công có bình công chấm điểm), năm 1958, xã Hùng Việt đã thành lập được hàng chục tổ đổi công ở các xóm. Phong trào tổ đổi công bước đầu đã góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, mở rộng diện tích tăng năng suất cây trồng, củng cố tình đoàn kết trong nhân dân và ổn định nông thôn, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức nông hội, đoàn thanh niên, hội phụ nữ.

Tháng 11/1958, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 đã đề ra nhiệm vụ cơ bản cho nhân dân

1. Theo Quyết nghị số 391-QN/TĐB, ngày 30/9/1958 của BCH Tỉnh Đảng bộ Lạng Sơn.

miền Bắc là: “Đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa mà trọng tâm trước mắt là đẩy mạnh cuộc cải tạo đối với thành phần cá thể của nông dân”, “đưa nông dân đi dần vào tổ đổi công, từ tổ đổi công lên hợp tác xã bậc thấp rồi tiến lên hợp tác xã nông nghiệp bậc cao (xã hội chủ nghĩa). Nghị quyết cũng nhấn mạnh “xây dựng hợp tác xã phải đi đôi với thủy hóa, kết hợp giữa hợp tác hóa với cải tiến kỹ thuật”.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14, cuối năm 1958, đầu năm 1959, Chi bộ mở đợt tuyên truyền sâu rộng trong toàn dân về hợp tác xã nông nghiệp, những nguyên tắc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Đến cuối năm 1959, cuộc vận động thực hiện hợp tác hóa trở thành một phong trào rộng khắp các xóm, toàn xã có 5 hợp tác xã bậc thấp¹. Theo phương châm “Tự nguyện, dân chủ, cùng có lợi”, hầu hết cán bộ, nhân dân đều phấn khởi làm đơn xin xét duyệt, đóng góp cổ phần, tham gia vào sở hữu tập thể. Mỗi hợp tác xã đều hoạt động dưới sự quản lý, điều hành trực tiếp của Ban quản trị do tập thể xã viên bầu cử dân chủ, trong đó, Chủ nhiệm hợp tác xã là người đứng đầu, giúp việc cho Chủ nhiệm có Phó chủ nhiệm, thư ký và thủ quỹ kiêm kế toán. Ngoài ra, mỗi hợp tác xã có Ban kiểm soát do hội nghị xã viên bầu. Hợp tác xã tiến hành sản xuất theo phương thức ban quản trị quản lý đất đai (gồm ruộng và đất thổ canh), trâu bò công hữu hóa do quản trị điều động. Phân công lao

1. Theo Báo cáo xây dựng kế hoạch thí điểm xã Hùng Việt, huyện Tràng Định năm 1961, của Ủy ban kế hoạch Lạng Sơn, ngày 30/9/1960, tr.1 (lưu trữ tại kho lưu trữ Tỉnh ủy Lạng Sơn).

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

động thành hai nhóm: lao động chính và lao động phụ, lao động phụ ăn công điểm bằng $\frac{1}{2}$ lao động chính. Các công đoạn sản xuất đều tính theo công điểm của ban quản trị định ra. Sản phẩm thu hoạch được phân phối theo phương án do cấp trên quy định gồm: thuế cho Nhà nước, nghĩa vụ cho kháng chiến, còn lại chia theo công điểm cho xã viên, quỹ chống đói cho xã viên, quỹ cho đám tang xã viên. Tuy mới mẻ về mọi mặt nhưng hợp tác xã đã bước đầu phát huy hiệu quả hơn hẳn lối làm ăn lẻ của hộ nông dân cá thể, về phát triển sản xuất toàn diện cũng như trong cải tiến kỹ thuật canh tác và nông cụ sản xuất.

Bên cạnh đó, là một xã miền núi, có địa hình không bằng phẳng, gây khó khăn cho việc tưới tiêu trong nông nghiệp nên Chi bộ xác định: phải tập trung xây dựng hệ thống thủy lợi để đáp ứng được yêu cầu sản xuất trong thời kỳ mới, do đó trong 2 năm, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, các hợp tác xã đã đào đắp được hàng nghìn mét nương, phai, hệ thống nương, máng dẫn nước từ các con sông, khe suối nhỏ. Ngoài ra, nhiều giống lúa cho năng suất cao hơn giai đoạn trước được các hợp tác xã đẩy mạnh gieo trồng. Nhờ vậy, trong những năm 1958-1960 cả xã sản xuất tập thể, năng suất lúa bình quân tăng từ 10-15%. Năm 1960, nhân dân xã Hùng Việt đã góp phần nhỏ bé của mình cùng nhân dân trong huyện hoàn thành nghĩa vụ đóng góp thuế nông nghiệp cho Nhà nước.

Song song với quá trình xây dựng hợp tác xã, Chi bộ xã Hùng Việt quan tâm lãnh đạo công tác củng cố chính quyền, các đoàn thể, đẩy mạnh việc phát triển văn hóa - xã hội trên địa bàn xã.

Về giáo dục, đến cuối năm 1959, xã đã thanh toán xong nạn mù chữ¹, trường cấp I được thành lập có từ lớp 1 đến lớp 4 được đặt ở Bản Nhân. Công tác y tế được Chi bộ đặc biệt quan tâm. Các cán bộ y tế đẩy mạnh công tác tuyên truyền bài trừ chữa bệnh bằng mê tín dị đoan tới từng gia đình, phát động nhân dân ăn uống hợp vệ sinh, phòng trừ dịch bệnh. Ngoài ra, phòng y tế huyện và cán bộ y tế xã còn xuống tận các xóm tổ chức phát thuốc cho nhân dân chữa những bệnh thông thường. Tuy nhiên do lượng thuốc khan hiếm, nên nhiều bệnh thông thường vẫn được nhân dân dùng lá cây sắc nước uống hoặc đắp chỗ đau.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ được đẩy mạnh, làm cho đời sống tinh thần của nhân dân được nâng lên. Cùng với việc đó, nhân dân từng bước đẩy lùi những tập tục mê tín, dị đoan, phiền phức, tốn kém trong việc tang.

Ủy ban hành chính xã đã thực hiện tốt chức năng chuyên chính vô sản, đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng phát triển kinh tế - văn hóa, chăm lo đời sống nhân dân, chống âm mưu phá hoại của đế quốc Mỹ và tay sai, trấn áp bọn phản cách mạng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội. Trong 4 năm (1958-1961), chi bộ xã kết nạp được một số đảng viên mới là những đồng chí đã có nhiều thành tích, hăng hái tham gia phong trào tổ đổi công và hợp tác hóa. Từ chỗ nhiều đảng viên chưa biết chữ vào những năm 1955-1956 đến năm 1960, hầu hết số đảng viên toàn Chi bộ đã học xong cấp I. Nhiều

1. Theo Báo Cáo xây dựng kế hoạch thí điểm xã Hùng Việt, huyện Trảng Định năm 1961 (lưu tại kho lưu trữ Tỉnh ủy).

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

đồng chí đảng viên trong xã là cán bộ, được cử đi học bồi dưỡng văn hóa để nâng cao năng lực. Sự lớn mạnh của Chi bộ xã Hùng Việt là cơ sở để xã giành thắng lợi to lớn hơn trong những năm thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Như vậy, sau 3 năm (1958-1960) thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, diện mạo nông thôn Hùng Việt có nhiều khởi sắc; hầu hết nhân dân đã tự nguyện tham gia công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, ý thức đấu tranh thống nhất nước nhà trở thành ý nghĩ thường trực của mỗi người dân.

Nhân dân xã Hùng Việt trong quá trình thực hiện hợp tác hóa đã gặt hái được nhiều thành tựu đáng khích lệ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục... tạo đà cho bước phát triển tiếp theo trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa. Để có được những kết quả đó không thể không kể đến sự lãnh đạo sáng suốt của Huyện ủy Trảng Định mà trực tiếp là Chi bộ xã Hùng Việt, cùng sự đoàn kết chặt chẽ của cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn xã, đó là niềm tin mà Chi bộ và nhân dân xã Hùng Việt đã đặt vào đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những thắng lợi đó là nền tảng quan trọng để nhân dân xã Hùng Việt tiến bước vào những giai đoạn tiếp theo.

Tháng 9/1960, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III họp tại thủ đô Hà Nội. Đại hội đã xác định rõ hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: Đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước, xây dựng một

nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Để xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc, Đại hội đã đề ra đường lối chung và được cụ thể hóa trong kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) nhằm xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất do Đại hội lần thứ III của Đảng đề ra là mục tiêu chung đối với cả miền Bắc. Thực hiện nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy Lạng Sơn, sự chỉ đạo của Huyện ủy Tràng Định, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt phấn khởi, tin tưởng bước vào mặt trận mới nhằm giải phóng nghèo nàn và lạc hậu, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương trong điều kiện mới.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Chi bộ đã tăng cường công tác tư tưởng chính trị trong Đảng, nâng cao tinh thần cách mạng của cán bộ, đảng viên. Củng cố, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đưa các cán bộ có trình độ phẩm chất chính trị tốt vào các cương vị công tác chủ chốt. Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực quản lý, hoạt động thực tiễn của cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên.

Quán triệt chủ trương của cấp trên, năm 1960, Đại hội Chi bộ xã Hùng Việt lần thứ II (nhiệm kỳ 1960-1963) được tiến hành. Đại hội đã thông qua Nghị quyết về việc tiếp tục đẩy mạnh xây dựng các hợp tác xã theo đường lối

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

của Đảng; Tăng cường công tác quốc phòng, giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn xã; Củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể vững mạnh. Đại hội đã bầu Chi ủy khoá mới, đồng chí Đoàn Trọng Khai được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Xuân Hảo (tức Triệu Viêt Khôn) - Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Sau Đại hội, Chi bộ xã Hùng Việt tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các đợt học tập văn kiện Đại hội cấp trên, Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ V về phát triển nông nghiệp trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Các đợt sinh hoạt chính trị được chỉ đạo tập trung, tiến hành sâu rộng trong các thôn bản và trong các hợp tác xã.

Năm 1960, thực hiện chủ trương đẩy mạnh cuộc vận động dân chủ, Huyện ủy Trảng Định đã chia các xã thành 3 cụm để chỉ đạo sản xuất. Xã Hùng Việt được xếp vào cụm I cùng với các xã: Trung Thành, Kim Đồng, Hùng Sơn, Chí Minh, Đoàn Kết, Tân Tiến, Cao Minh, Vĩnh Tiến, Khánh Long, Bác Ái, Kháng Chiến. Đợt vận động dân chủ lần thứ nhất được tiến hành ở các xã: Đại Đồng, Kháng Chiến, Quốc Việt, Hùng Việt, Đào Viên, Trung Thành, Tân Minh, Quốc Khánh, Tri Phương, phố Thất Khê. Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, trên cơ sở của việc củng cố và phát triển phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, Chi bộ xã đã phát động các phong trào thi đua sản xuất, cấy kịp vụ mùa, làm thủy lợi dẫn nước cho đồng ruộng, làm phân xanh, diệt trừ sâu bọ phá hoại mùa màng. Qua đó nâng suất các loại cây trồng được nâng lên, giải quyết cơ bản vấn đề lương thực trong nhân dân. Các giống lúa có năng suất cao hơn được đưa vào sản xuất và có cán bộ

ở huyện về hướng dẫn cây đúng kỹ thuật. Nhờ đó, năng suất và sản lượng lương thực toàn xã thời kỳ có sự tăng trưởng so với thời gian trước đó.

Đi đôi với nhiệm vụ cải tạo nông nghiệp, Chi bộ Đảng và chính quyền xã còn luôn quan tâm đến công tác giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Các lớp bình dân học vụ ngày càng phát huy hiệu quả. Số lượng người theo học ngày càng đông và tỷ lệ người biết chữ tăng lên. Công tác giáo dục phổ thông dần trở thành phong trào thi đua mạnh mẽ, nhân dân trong xã đã có ý thức xây dựng trường lớp và tạo mọi khả năng, điều kiện thuận lợi, động viên con em tới lớp học. Công tác y tế, thể dục thể thao được thực hiện tốt. Phong trào phòng bệnh với khẩu hiệu 3 sạch “Ăn sạch, ở sạch, uống sạch”, 3 diệt “ruồi, muỗi, chuột” được nhân dân trong xã thực hiện triệt để. Bệnh sốt rét được hạn chế và giảm nhiều so với giai đoạn trước. Các hoạt động văn hóa - xã hội đạt được nhiều kết quả. Tại thôn bản đều trưng các khẩu hiệu tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các phong trào xây dựng hợp tác xã. Hoạt động văn nghệ dần phát triển, như viết và đối đáp bằng phong Slur, Lượn đã đem lại đời sống tinh thần phong phú, vui tươi, lành mạnh cho nhân dân.

Sau khi Luật Nghĩa vụ quân sự được thông qua (năm 1959), để đưa Luật vào thực tế, Chi bộ xã Hùng Việt tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức học tập sâu rộng trong toàn dân về ý nghĩa và sự cần thiết

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

phải thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự. Công tác an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội luôn được giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng được Chi bộ đặc biệt quan tâm. Hoạt động giáo dục - bồi dưỡng đảng viên mới được coi trọng. Để làm trong sạch nội bộ Đảng, việc khen thưởng kỷ luật được thực hiện công bằng, nghiêm túc. Chi bộ Đảng thường xuyên giúp đỡ, giáo dục đảng viên mắc khuyết điểm, kiên quyết xử lý những đảng viên mất phẩm chất. Chi bộ Đảng được củng cố, ý thức, trách nhiệm của đảng viên được nâng cao, tạo điều kiện thực hiện thành công nhiệm vụ cải tạo chủ nghĩa xã hội. Bên cạnh công tác xây dựng Đảng, bộ máy chính quyền của xã ngày càng được củng cố và hoàn thiện, phương thức làm việc cũng được thay đổi, thực hiện tốt quản lý, điều hành. Công tác củng cố chính quyền được đẩy mạnh.

Năm 1964, Chi bộ xã Hùng Việt tổ chức Đại hội lần thứ III nhiệm kỳ 1964-1966. Đại hội đã đề ra phương hướng nhiệm vụ trong giai đoạn mới: “Tăng cường đoàn kết toàn Đảng, toàn dân, phát huy truyền thống cách mạng, tích cực củng cố phát triển phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, ra sức xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho hợp tác hóa nông nghiệp. Đẩy mạnh phát triển văn hóa, giáo dục, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, tăng cường trị an, quốc phòng”.

Đại hội đã bầu Chi ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Đinh Trần Tiến được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Xuân Hào được bầu làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban hành chính xã).

Xuất phát từ thực tế tình hình của huyện, quán triệt sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ đã đề ra nhiệm vụ là tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, củng cố nâng cao nhận thức đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội cho toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Củng cố và chấn chỉnh công tác cán bộ, công tác quản lý, điều hành của chính quyền và đoàn thể. Động viên nhân dân hăng hái tham gia công tác thủy lợi, khắc phục đời sống khó khăn, củng cố hợp tác xã, đóng góp công sức để đẩy mạnh sản xuất ổn định đời sống.

Ngày 19/02/1963, Bộ Chính trị ra Nghị quyết về cuộc vận động “cải tiến hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc”(gọi tắt là cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật).

Thực hiện chủ trương đó, từ đầu năm 1964, Chi bộ xã Hùng Việt bắt đầu tiến hành cuộc vận động “cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật”. Qua cải tiến, các hợp tác xã đã chủ động xây dựng phương hướng sản xuất, lập kế hoạch sản xuất hàng năm, từng vụ sản xuất, xây dựng định mức lao động, xếp loại công việc, định chế độ tiền công, thực hiện 3 khoán và hoàn chỉnh hệ thống sổ sách kế toán theo quy định của Bộ Tài chính. Đồng thời, ý thức phê bình, tự phê bình của cán bộ, đảng viên được nâng cao, trách nhiệm lãnh đạo của Chi bộ trong việc xác định phương hướng sản xuất được rõ ràng; năng lực quản lý sản xuất, quản lý lao động được nâng cao; trình độ canh tác và cơ sở vật chất, kỹ thuật của hợp tác xã cũng được cải tiến; sự lãnh đạo của Đảng, vai trò của Nhà nước đối với nông nghiệp

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

và hợp tác xã nông nghiệp được tăng cường. Trong cải tiến, phần lớn các hợp tác xã đã xây dựng được phương hướng phân phối bằng hiện vật theo công điểm, hệ thống sổ sách kế toán, thống kê rõ ràng và cụ thể. Hoạt động của các hợp tác xã được củng cố thêm một bước. Các phong trào thi đua cải tiến công cụ sản xuất, làm phân bón, làm thủy lợi diễn ra sôi nổi.

Năm 1964, hợp tác xã mua bán được thành lập ở Bản Nhàn. Hợp tác xã mua bán phân phối và cung cấp nhiều mặt hàng thiết yếu, phục vụ nhu cầu của nhân dân như: gạo, muối, xà phòng, dầu hỏa... Tuy nhiên, người nào muốn được mua hàng phải hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Hợp tác xã mua bán đều góp phần xây dựng và củng cố tinh thần làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa cho xã viên. Cũng trong thời gian này, Trạm xá xã được thành lập để chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, ban đầu trạm có y sỹ Đoàn Văn Thọ, y tá Đinh Thị Khỏa.

Như vậy, trải qua 10 năm kể từ sau ngày hòa bình lập lại trên miền Bắc, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt đã hoàn thành nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa; thực hiện có hiệu quả công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Trong quá trình thực hiện những nhiệm vụ của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, diện mạo kinh tế - xã hội của xã Hùng Việt có nhiều khởi sắc. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Sự đoàn kết, nhất trí trong Chi bộ và nhân dân ngày càng được nâng cao. Phát huy những thành tích, ưu điểm, đồng thời khắc phục những hạn chế,

yếu kém, Chi bộ xã Hùng Việt tiếp tục lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã bước vào thời kỳ mới vừa sản xuất, vừa trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại do đế quốc Mỹ gây ra.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

Trong lúc nhân dân miền Bắc đang tiến hành thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất. Ngày 5/8/1964, đế quốc Mỹ dựng lên “sự kiện Vịnh Bắc Bộ” nhằm phát động cuộc chiến tranh leo thang phá hoại ra miền Bắc bằng không quân và hải quân. Tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại lần này, đế quốc Mỹ muốn cô lập Miền Bắc, cắt đứt sự chi viện của miền Bắc vào miền Nam, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm lung lay ý chí chống Mỹ cứu nước của dân tộc Việt Nam. Trong bối cảnh đó Chi bộ và nhân dân xã Hùng Việt bước vào thời kỳ mới vừa sản xuất, vừa chiến đấu, xây dựng hậu phương, chi viện sức người sức của cho tiền tuyến.

Nhân dân xã Hùng Việt ra sức hăng hái thi đua sản xuất, xây dựng hậu phương vững chắc, góp phần chi viện cho tiền tuyến. Toàn xã dấy lên một không khí thi đua sôi nổi, lập nhiều thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong những năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Kế hoạch 5 năm (1961-1965) với Chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt là kế hoạch tiến công vào nghèo

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

nàn và lạc hậu, đồng thời với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, Chi bộ còn ra sức lãnh đạo phát triển văn hóa, giáo dục, nâng cao một bước trình độ dân trí, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, sự nghiệp giáo dục của xã có nhiều tiến bộ. Trong những năm 1963-1965 số học sinh của trường cấp I tăng nhanh. Hầu hết các xóm, đều tổ chức các nhà trẻ, lớp vỡ lòng. Được sự hỗ trợ của các hợp tác xã, cùng với sự đóng góp của nhân dân trong xã, trường cấp I được sửa chữa, nâng cấp lại nhằm đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ tốt công tác dạy và học của thầy và trò.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ngày càng được cải thiện. Phong trào giữ gìn vệ sinh môi trường được thực hiện tốt, phần lớn nhân dân thực hiện di dời chuồng gia súc ra xa nhà ở, đào hố ủ phân, ăn, uống hợp vệ sinh...

Hưởng ứng phong trào “Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”, “Thanh niên ba sẵn sàng”, Chi bộ xã tích cực vận động thanh niên tham gia tuyển quân, lên đường nhập ngũ. Thi đua với phong trào tòng quân tiến ra tiền tuyến, tại hậu phương, lực lượng dân quân du kích xã Hùng Việt không ngừng được củng cố, luyện tập quân sự, xây dựng trung đội dân quân trực chiến. Hội Phụ nữ xã vận động chị em hăng hái thực hiện phong trào “Ba đảm đang” vừa lao động sản xuất, vừa tham gia lực lượng dân công hỏa tuyến, đảm bảo cho cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.

Thực hiện công cuộc vận động xây dựng Chi bộ, Đảng bộ “Bốn tốt”, Chi bộ xã Hùng Việt đã quan tâm bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tiếp tục công tác xây dựng, củng cố tư tưởng, tổ chức. Công tác văn hóa thông tin đã góp phần giáo dục cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xã nêu cao tinh thần yêu nước. Trong hoàn cảnh vừa sản xuất, vừa chiến đấu mặc dù đội ngũ cán bộ, đảng viên ít về số lượng nhưng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp trên đề ra, ổn định đời sống nhân dân trong xã.

Năm 1966, trước sự lớn mạnh của Chi bộ Đảng xã (đủ điều kiện thành lập Đảng bộ cơ sở), Huyện ủy Trảng Định đã chỉ đạo thành lập Đảng bộ xã Hùng Việt. Toàn Đảng bộ có 4 chi bộ trực thuộc gồm: Cốc Bao, Hát Khòn, Khuôi Khòn, Lập Thu¹. Việc thành lập Đảng bộ đã đánh dấu bước trưởng thành của tổ chức Đảng ở Hùng Việt, tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng với phong trào cách mạng ở địa phương, tạo tiền đề quan trọng để Đảng bộ lãnh đạo nhân dân bước vào giai đoạn cách mạng mới - giai đoạn xây dựng và phát triển hợp tác xã. Được sự chỉ đạo và hướng dẫn của Huyện ủy, Đảng bộ xã Hùng Việt tiến hành đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 1966-1968). Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong tình hình mới là: Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường củng cố hoạt động của các Hợp tác xã, đảm bảo quốc phòng, an ninh, làm tốt công tác phòng gian, bảo mật, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của kháng chiến.

1. Theo Quyết nghị số 252-QN/TĐB ngày 10/11/1966 của Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ Lạng Sơn.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 7 đồng chí, trong đó đồng chí Đoàn Văn Đăng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Tễn được bầu giữ chức Phó Bí thư. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Đoàn Trọng Khai, Nguyễn Hà Viện, Nông Văn Đàm, Hà Quang Trung, Phan Thị Mây.

Trong 4 năm (1965-1968), chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Đảng bộ xã Hùng Việt đã lãnh đạo nhân dân cùng một lúc thực hiện hai nhiệm vụ: Vừa sản xuất, vừa chiến đấu và tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam. Vượt qua khó khăn, thử thách, nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt tích cực phát triển sản xuất nông nghiệp, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi, củng cố hợp tác xã, từng bước thay đổi đời sống vật chất tinh thần của nhân dân. Từ những thành quả đã đạt được giúp Đảng bộ xã Hùng Việt trưởng thành hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo, rút ra nhiều kinh nghiệm, sẵn sàng bước vào giai đoạn cách mạng tiếp theo.

Đến năm 1967, Đảng ủy chỉ đạo việc hợp nhất các hợp tác xã nhỏ thành hợp tác quy mô lớn, xã Hùng Việt là một trong 2 xã đầu tiên của huyện Trảng Định hoàn thành việc hợp nhất hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã toàn xã¹. Việc hợp nhất các hợp tác xã nhỏ lại là phù hợp với quy luật khách quan của nền sản xuất, đồng thời phù hợp với nguyện vọng của đông đảo quần chúng nhân dân.

1. Theo Dự thảo Báo cáo sơ kết thực hiện cuộc vận động tổ chức lại sản xuất và cải tiến quản lý nông lâm nghiệp, ngày 5/9/1978 của Huyện ủy Trảng Định, tr.2 (Lưu tại kho lưu trữ Tỉnh ủy Lạng Sơn).

Bị thất bại nặng nề ở chiến trường miền Nam và chiến tranh leo thang đánh phá Miền Bắc ngày 01 tháng 11 năm 1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng leo thang đánh phá Miền Bắc nước ta và ngồi vào bàn đàm phán tại Hội nghị ở Pari, miền Bắc tạm thời được hoà bình. Trước bối cảnh tình hình mới, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy Lạng Sơn, Huyện ủy Tràng Định kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, các xã trong toàn huyện nhanh chóng chuyển hướng phát triển kinh tế - xã hội từ thời chiến sang điều kiện miền Bắc nước ta tạm thời có hòa bình.

Trong niềm vui chiến thắng của Nhân dân cả nước, năm 1968, Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ II, nhiệm kỳ 1968-1970 được tổ chức. Đại hội đánh giá những thành tích đạt được trong nhiệm kỳ 1966-1968, trên cơ sở đó, tiến hành thảo luận và đưa ra phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó đồng chí Đoàn Văn Đặng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Đàm được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Thực hiện nghị quyết của Đại hội Đảng bộ, Đảng bộ xã Hùng Việt đã tập trung lãnh đạo thực hiện cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp; đẩy mạnh công tác thủy lợi; phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, huy động thuế, bán thóc nghĩa vụ, bán thóc khuyến khích; củng cố lực lượng dân quân, gắn công tác huấn luyện với đẩy mạnh sản xuất,

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

nêu cao tinh thần cảnh giác sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu, thủ đoạn mới của địch.

Trong thời gian này Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong xã Hùng Việt cùng thi đua phát triển kinh tế - xã hội, quyết tâm xây dựng hậu phương vững mạnh, ra sức thi đua chào mừng kỷ niệm ngày Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh ngày 02/9/1969. Đúng vào ngày 02/9/1969 Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của chúng ta qua đời, để lại niềm tiếc thương vô hạn cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Đây là một tổn thất vô cùng lớn lao đối với dân tộc, đồng bào các dân tộc miền núi tỉnh Lạng Sơn nói chung, trong đó có xã Hùng Việt, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt tổ chức lễ truy điệu Bác ở trụ sở Ủy ban hành chính xã. Tại lễ truy điệu, toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Hùng Việt đều tỏ lòng tiếc thương vô hạn đối với vị lãnh tụ vĩ đại, thấm thía công lao to lớn của Người đã suốt đời đấu tranh cho độc lập tự do của dân tộc, cho nhân dân ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành.

Toàn đảng viên và nhân dân trong xã biến đau thương thành hành động cách mạng, nguyện thề sẽ noi theo tấm gương vĩ đại và quyết tâm thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người. Đảng bộ, chính quyền xã đã phát động phong trào, hoạt động tới toàn thể quần chúng nhân dân như “Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh” và “Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh”; thi đua đẩy mạnh lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm; hoàn thành nghĩa vụ lương thực, củng cố

hậu phương vững mạnh, động viên thanh niên hăng hái lên đường nhập ngũ phát huy truyền thống của quê hương cách mạng.

Thông qua học tập Di chúc của Người, đảng viên trong xã đã thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng trong công tác, lao động sản xuất, học tập và sinh hoạt hàng ngày. Cũng qua đợt học tập này, Đảng bộ xã Hùng Việt đã nêu cao vai trò lãnh đạo của mình, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tạo được niềm tin của quần chúng nhân dân vào vai trò lãnh đạo của Đảng.

Từ những tháng cuối năm 1969, đầu năm 1970, Đảng bộ đã tổ chức quán triệt Điều lệ hợp tác xã nông nghiệp do Chính phủ ban hành cho nhân dân, góp phần củng cố và nâng cao nhận thức của đồng bào đối với đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội, phong trào tập thể hoá xã hội chủ nghĩa do Đảng đề ra. Cùng với phát triển sản xuất nông nghiệp, hoạt động của hợp tác xã mua bán, tín dụng cũng được đẩy mạnh. Trong hoàn cảnh sản xuất và đời sống còn nhiều khó khăn, nhưng với ý thức “ích nước lợi nhà”.

Năm 1970, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã Hùng Việt tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1970-1972). Đại hội tổng kết, đánh giá những ưu, khuyết điểm trong nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó: đồng chí Đoàn Văn Hôn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Tền - Phó Bí thư.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Trong hoàn cảnh thời chiến với nhiều khó khăn, gian khổ nhưng sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế - xã hội ở xã Hùng Việt vẫn được duy trì và phát triển. Phong trào “Tiếng hát át tiếng bom” của các đội văn nghệ và các tổ chức thanh niên, phụ nữ, thiếu nhi đã có tác dụng động viên, cổ vũ đời sống vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu ở địa phương thêm sôi động. nếp sống văn hóa trong thời chiến cũng rất lành mạnh và nghiêm túc. Các đám cưới, đám ma đều được các đoàn thể đứng ra tổ chức đơn giản, gọn nhẹ nhưng vẫn giữ được những nét truyền thống của dân tộc.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy, thực hiện nghiêm túc Di chúc thiêng liêng của Hồ Chủ tịch, Huyện ủy Trảng Định đã lãnh đạo, chỉ đạo Đảng bộ, quân dân các xã trong huyện, trong đó có xã Hùng Việt đẩy mạnh các phong trào thi đua vì miền Nam ruột thịt. Mọi lứa tuổi, mọi ngành, mọi giới đều có những nội dung thi đua thích hợp. Các cụ phụ lão có phong trào “Ba giỏi”: “Chiến đấu và phục vụ chiến đấu giỏi, sản xuất và động viên con cháu sản xuất giỏi, đoàn kết giỏi”. Thanh niên có phong trào “Ba sẵn sàng”, Chị em phụ nữ trong xã đẩy mạnh phong trào “Ba đảm đang”, với phong trào này, chị em phụ nữ đã góp phần vào nhiệm vụ vô cùng quan trọng là xây dựng và củng cố hậu phương, thường xuyên tạo cho anh em chiến sỹ ngoài mặt trận nguồn sức mạnh vật chất và tinh thần vô giá.

Từ tháng 01/1971-6/1972 tại Pò Đôn, thôn Bán Nhàn xã Hùng Việt có trại tù giam giữ tù binh Mỹ Ngụy, có 01

Trung đội của huyện gồm 35 người được phân công gác trại tù, trong thời gian này, nhân dân xã Hùng Việt đã đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công tác dịch vận của Đảng¹.

Năm 1972, quán triệt chủ trương của Huyện ủy Trảng Định, Đảng bộ xã Hùng Việt đã tổ chức Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1972-1974). Nghị quyết Đại hội đã đề ra các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương trong giai đoạn tới là: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp, văn hoá, giáo dục, y tế trên địa bàn xã. Cùng cố tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh, nâng cao ý thức làm chủ cho đồng bào các dân tộc trong xã. Giữ vững an ninh chính trị, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong mọi tình huống. Sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khoá mới gồm, đồng chí Đoàn Trọng Khai được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Văn Báo được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy (Chủ tịch Ủy ban hành chính xã).

Sau Đại hội, Đảng bộ, chính quyền xã tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đảng bộ đã có nghị quyết chuyên đề tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, với mục tiêu chủ yếu về sản lượng lương thực, chăn nuôi. Để đạt được các chỉ tiêu do Đại hội đề ra, cấp ủy, chính quyền chỉ đạo ban quản trị hợp tác xã nông nghiệp lãnh đạo xã viên tiếp tục làm thủy lợi, cùng các biện pháp chọn lọc, ngâm ủ giống, cây giăng

1. Theo các nhân chứng sống tại xã Hùng Việt.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

dây thăng hàng... Với tinh thần lao động tích cực của bà con xã viên, sản xuất nông nghiệp ở địa phương vẫn được giữ vững. Phần lớn các chỉ tiêu đều đạt, năng suất lúa đạt từ 3 tấn/ha trở lên.

Cùng với cây trồng, chăn nuôi cũng được đầu tư, nhất là chăn nuôi lợn, gia cầm. Đàn lợn tập thể hàng năm có 100 con trở lên. Mỗi gia đình bình quân nuôi 1-2 con lợn. Đàn trâu, bò vẫn được giữ vững; đàn gia cầm năm 1972 phát triển lên trên 2.000 con. Các hợp tác xã mua bán và tín dụng vẫn được duy trì và phát triển, góp phần thiết thực thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, từng bước cải thiện đời sống nhân dân trong xã.

Trong khi quân và dân miền Bắc nói chung, trong đó có nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt nói riêng đang giành được nhiều thắng lợi to lớn trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội thì ở miền Nam, quân và dân ta liên tiếp giành được nhiều thắng lợi to lớn trên mặt trận quân sự. Chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” từng bước bị phá sản. Trước chuyển biến nhanh chóng của tình hình, Hội nghị Quân ủy Trung ương nêu quyết tâm chiến lược đẩy mạnh tiến công trên cả ba vùng chiến lược, tạo nên bước chuyển biến căn bản làm thay đổi cục diện chiến trường. Thực hiện chủ trương đó, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt đã bắt tay ngay vào công tác chuẩn bị cho cuộc tiến công của dân tộc, huy động nhiều hơn nữa sức người, sức của chi viện cho tiền tuyến miền Nam, góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Bước sang năm 1972, nhằm trả thù cuộc tiến công chiến lược của quân và dân ta ở miền Nam, đế quốc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai bằng không quân và hải quân với quy mô, cường độ ác liệt hơn cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất nhiều lần. Đứng trước tình hình đó, quán triệt chủ trương của Huyện uỷ Trảng Định, Đảng bộ xã Hùng Việt đã lãnh đạo, chỉ đạo gấp rút thực hiện phương án bảo vệ và duy trì sản xuất, tăng cường công tác an ninh để kịp thời đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra. Với tinh thần thường xuyên cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, lại có kinh nghiệm trong cuộc chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất nên việc phòng không sơ tán diễn ra nhanh chóng. Sản xuất và đời sống nhân dân nhanh chóng ổn định theo nếp sống và làm việc thời chiến.

Trong hoàn cảnh chiến tranh, công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần tiếp tục được đẩy mạnh. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh, khối đoàn kết nhất trí giữa Đảng và quần chúng nhân dân được nâng lên. Đảng bộ Đảng xã Hùng Việt ngày càng vững mạnh, đã tạo nên khối đoàn kết vững chắc giữa các dân tộc. Các tổ chức Mặt trận, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đều đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, kịp thời động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái lao động sản xuất và chiến đấu, chi viện lực lượng cho tiền tuyến.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Bị thất bại trong chiến lược ném bom hạn chế từ vĩ tuyến 20 trở vào, đế quốc Mỹ phản bội lời cam kết, liêu lĩnh tập trung lực lượng không quân đánh phá Hà Nội, Hải Phòng và các địa phương khác của miền Bắc. Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, với trận “Điện Biên Phủ trên không”, quân dân Thủ đô Hà Nội đã đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh và cuối cùng phải ký kết Hiệp định Pa-ri (ngày 27/1/1973), chấm dứt vô điều kiện đánh phá miền Bắc và rút hết quân đội Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Từ sau khi Hiệp định Pa-ri được ký kết (27/1/1973), miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hòa bình. Tuy vậy, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai không bao giờ cam tâm từ bỏ âm mưu phá hoại nền độc lập, tự do của nước ta. Ngày 28/1/1973, Trung ương Đảng ra lời kêu gọi nhân dân cả nước “Tăng cường đoàn kết, đề cao cảnh giác, củng cố những thắng lợi đã giành được, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà”.

Bước vào thời kỳ cách mạng mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt có nhiều thuận lợi. Sau bao năm chiến tranh, hòa bình được lập lại ở miền Bắc. Toàn Đảng, toàn dân phấn khởi trước những thắng lợi đã giành được. Xã đã xây dựng được một số nhân tố mới trong công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa. Nhưng khó khăn, thử thách vẫn nhiều. Nền sản xuất của xã chủ yếu vẫn là nông nghiệp lạc hậu, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên.

Đứng trước những thuận lợi và khó khăn đó, Đảng ủy phát động một đợt thi đua, trước mắt là ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, đẩy mạnh sản xuất, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

Quán triệt chủ trương của Huyện ủy Trảng Định, năm 1974, Đảng bộ xã Hùng Việt tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1974-1976). Đại hội kiểm điểm đánh giá kết quả lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hóa xã hội và nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, chi viện cho chiến trường của Ban Chấp hành nhiệm kỳ trước. Trên cơ sở đó, Đại hội đã thảo luận thông qua các mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới là: Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, mở rộng phát triển chăn nuôi; Tiếp tục các phong trào trồng rừng, bảo vệ rừng. Cùng cố lực lượng dân quân tự vệ, hoàn thành các chỉ tiêu tuyến quân, đóng góp chi viện cho chiến trường. Làm tốt chính sách hậu phương quân đội... Chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc mở cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên. Đại hội Đảng bộ lần thứ V đã bầu đồng chí Đoàn Trọng Khai làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Văn Báo làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Quán triệt Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng bộ xã, để giữ vững và tăng năng suất, ban quản trị các hợp tác xã tiếp tục quan tâm đến đổi mới các giống lúa. Nhờ những biện pháp đó, năng suất lúa bình quân của xã giai đoạn 1974-1975 đạt từ 30-40 kg/sào/vụ. Cùng

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

với cây lúa, các cây trồng chủ yếu là ngô, khoai lang, sắn. Thâm canh cây trồng vụ đông không chỉ cung cấp lương thực, thực phẩm cho Nhân dân mà còn cung cấp nguồn thức ăn cho phục vụ phát triển chăn nuôi.

Các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội trong xã tiếp tục được quan tâm phát triển. Trong giáo dục, điều kiện còn nhiều khó khăn, nhưng đội ngũ giáo viên đã có cố gắng nâng cao chất lượng dạy và học. Số lượng học sinh lên lớp ở cả hai cấp học tăng. Năm 1972, trường cấp II được thành lập đặt ở thôn Đèo Khách (nay là thôn Hát Khòn) có từ lớp 5 đến lớp 7. Công tác y tế tiếp tục có những chuyển biến tốt, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và công tác hộ sinh phục vụ nhân dân.

Năm 1974, dân công tỉnh Thái Bình đã đến mở đường Kéo Cam nối Bắc La với Hùng Việt, nhân dân Bản Tét đã tích cực giúp đỡ đơn vị dân công hoàn thành nhiệm vụ từ việc dẫn người của đoàn đi khảo sát đến hỗ trợ về lương thực, thực phẩm, tre, nứa làm lán trại tạo điều kiện tốt nhất cho đoàn dân công xẻ núi đào đường. Tuyến đường được hoàn thành tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân xã Hùng Việt trong việc đi lại và giao lưu văn hóa với nhân dân xã Bắc La.

Từ cuối năm 1974, thế và lực của phong trào cách mạng ở miền Nam có nhiều chuyển biến có lợi cho ta. Bộ Chính trị quyết định tập trung mọi nỗ lực, tranh thủ thời cơ mở chiến dịch cuối cùng với quyết tâm giải phóng miền Nam trước mùa mưa năm 1975. Cùng với cả nước,

Đảng bộ và Nhân dân Hùng Việt thi đua, ra sức phấn đấu sản xuất, hăng hái chi viện theo yêu cầu của tiền tuyến.

Mùa xuân năm 1975, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy giải phóng Miền Nam liên tục giành được những thắng lợi quan trọng. Nhận thấy thời cơ giải phóng hoàn toàn miền Nam đã đến, đầu tháng 4/1975, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Đúng 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975 lá cờ cách mạng tung bay trên nóc Phủ Tổng thống chính quyền Sài Gòn, báo hiệu sự toàn thắng của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã mở ra kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam - kỷ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội. Đó là một trong những thắng lợi vĩ đại nhất, hiển hách nhất trong lịch sử giữ nước và dựng nước của dân tộc ta.

Hơn hai mươi năm vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chiến đấu và chi viện cho chiến trường, Đảng bộ xã Hùng Việt không ngừng củng cố, xây dựng tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng qua từng giai đoạn. Vì thế, dù trong khói lửa đạn bom của chiến tranh, hay trong bất kỳ hoàn cảnh khó khăn nào, hầu hết cán bộ, đảng viên đều gương mẫu, vững vàng cả về ý chí và hành động, tổ chức Đảng ngày càng trưởng thành về mọi mặt. Trải qua 21 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội và chi viện cho chiến trường miền Nam đã để lại cho Đảng bộ Hùng Việt nhiều bài học kinh

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

nghiệm quý báu đó là: Luôn luôn quan tâm xây dựng khối đại đoàn kết giữa các dân tộc nhằm khơi dậy những tiềm năng to lớn của quần chúng phục vụ cho sự nghiệp cách mạng; quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, của tỉnh và huyện vào hoàn cảnh thực tế của địa phương; công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, tổ chức, thường xuyên tự phê bình và phê bình nhằm không ngừng đáp ứng yêu cầu lãnh đạo của phong trào quần chúng. Trải qua thử thách trong khói lửa chiến tranh, cán bộ, đảng viên xã Hùng Việt đều vững vàng quan điểm, lập trường, đầu tàu gương mẫu, miệng nói tay làm, luôn quan tâm đến quần chúng nhân dân, được nhân dân tin yêu. Đó là thành công lớn, đồng thời là hành trang, là điểm tựa để xã Hùng Việt tự hào phát huy, vững bước tiến lên cùng nhân dân cả nước trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn tiếp theo.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975-1985)

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM, CHỐNG CHIẾN TRANH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC (1975-1980)

Ngày 30/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, kết thúc 21 năm kháng chiến chống Mỹ và hơn 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc từ Cách mạng tháng Tám năm 1945, chấm dứt sự thống trị của chủ nghĩa đế quốc và thế lực tay sai ở nước ta. Từ đây, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, non sông thu về một mối, Bắc - Nam sum họp một nhà. Hòa chung niềm vui của dân tộc, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt phấn khởi, vững tin bước vào thời kỳ cách mạng mới: Thời kỳ khắc phục hậu quả chiến tranh, từng bước đưa quê hương tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa với thời cơ và thách thức mới.

Cùng với cả nước, nhân dân xã Hùng Việt sôi nổi thi đua thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội đã đề ra, tập trung chủ yếu vào củng cố, hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, đẩy mạnh sản xuất, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân và hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Trong các bản làng, tinh thần cách mạng của quần chúng nhân dân trở thành nguồn lực to lớn của xã Hùng Việt trong thời kỳ tập trung lực lượng xây dựng đất nước.

Tháng 9/1975, Hội nghị lần thứ 24 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) đã họp để đánh giá tình hình và đưa ra phương hướng cho cách mạng Việt Nam là: “Chuyển sự nghiệp cách mạng của cả nước từ hai nhiệm vụ chiến lược song song sang một nhiệm vụ chiến lược, nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa”, cụ thể là: “Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc hoàn thành sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa”.

Nhìn lại 21 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, sự nghiệp cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt đã đạt được những thành tựu nhất định. Cơ sở vật chất ban đầu của xã hội mới đã được xây dựng. Đó chính là kết quả của sự lao động cần cù, sáng tạo, chiến đấu kiên cường, dũng cảm của nhân dân xã Hùng Việt. Tuy nhiên, kinh tế của xã Hùng Việt chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp, mang nặng tính thuần nông, tự cung tự cấp, kỹ thuật sản xuất thâm canh còn lạc hậu, nông cụ chưa được cải tiến, phân công lao động chưa hợp lý, cơ chế quản lý còn nặng về tập trung quan liêu, bao cấp... Vì vậy, chưa thể đáp ứng đủ nhu cầu của đời sống xã hội, nhất là nhu cầu về lương thực, thực phẩm cho nhân dân. Việc ổn định lại tình hình kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống trở thành nỗi trăn trở thường xuyên của Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt.

Cùng với khó khăn về kinh tế, tình hình văn hóa - xã hội của xã Hùng Việt cũng còn tồn tại một số hạn chế. Tệ nạn xã hội vẫn thường xuyên xảy ra. Hệ thống trường lớp, cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học thiếu thốn, xuống cấp nghiêm trọng. Trong lĩnh vực y tế, mặc dù Đảng bộ và chính quyền đã có nhiều cố gắng để xây dựng mạng lưới y tế từ xã xuống thôn bản, nhưng cơ sở vật chất, trang thiết bị và thuốc men vẫn còn rất thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân.

Trước tình hình đó, Đảng bộ xã Hùng Việt đã quyết định củng cố hợp tác xã nông nghiệp, giải quyết khó khăn của những năm trước, động viên nhân dân tích cực sản xuất, trước mắt là tập trung chăm sóc đồng ruộng.

Ngày 25/4/1976 hòa cùng không khí náo nức của hàng triệu cử tri cả nước, nhân dân các dân tộc huyện Trảng Định trong đó có nhân dân xã Hùng Việt nô nức đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VI (1976-1981). Sau cuộc tổng tuyển cử Quốc hội quyết định sáp nhập hai tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn thành tỉnh Cao Lạng. Xã Hùng Việt lúc này thuộc huyện Trảng Định, tỉnh Cao Lạng. Trong kỳ họp đầu tiên diễn ra từ ngày 24/6-3/7/1976 tại Hà Nội, Quốc hội khóa VI đã thông qua chính sách đối nội và đối ngoại của đất nước về nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới và quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Thực hiện theo quyết định trên,

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Ủy ban hành chính tỉnh Cao Lạng đổi thành Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Lạng và chỉ đạo cấp huyện, cấp xã đổi tên Ủy ban hành chính thành Ủy ban nhân dân, theo đó Ủy ban hành chính xã Hùng Việt đổi thành Ủy ban nhân dân xã Hùng Việt do đồng chí Nông Thuyết Khìn làm Chủ tịch.

Sau bầu cử Quốc hội, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, trong hai năm 1976-1977 Đảng bộ xã Hùng Việt tiến hành 2 kỳ Đại hội Đảng bộ lần thứ VI (nhiệm kỳ 1976 - 1977) và lần thứ VII (nhiệm kỳ 1977-1979). Hai kỳ Đại hội đã xác định phương hướng cơ bản trong sản xuất nông nghiệp, tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, lấy sản xuất lương thực, thực phẩm là trọng điểm, cân đối giữa chăn nuôi và trồng trọt trên cơ sở thâm canh, tăng năng suất cây trồng đảm bảo tổng thu nhập trong năm, có giá trị, hiệu quả kinh tế cao. Đồng thời chăm lo phát triển văn hóa - xã hội, củng cố, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VI bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 04 đồng chí, trong đó đồng chí Đoàn Trọng Khai được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Thuyết Khìn và đồng chí Nông Đồng Công được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Đàm Văn Khoài - Ủy viên Thường vụ. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Đinh Văn Tăng, Trần Văn Mão, Ngô Văn Mộc, Nông Văn Lý, Nguyễn Thị Thân¹.

1. Theo Quyết nghị số 05/QN-HĐB về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng ủy xã Hùng Việt, ngày 25/02/1976 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định.

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí, trong đó đồng chí Nông Văn Báo được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Đinh Văn Tăng, Nông Văn Tền, Đinh Văn Hạt được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Thân - Ủy viên Thường vụ. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Đàm Văn Khoài, Trần Văn Thìn, Nguyễn Khắc Tâm, Nông Thuyết Khìn, Lương Thị Bang, Đinh Thị Sâm¹.

Sau khi kiện toàn phân công Ban Chấp hành, xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai các nghị quyết của Đảng bộ tới toàn thể đảng viên, trong đó tăng cường lãnh đạo công tác phát triển kinh tế, xây dựng quốc phòng - an ninh.

Quán triệt chủ trương của Trung ương, của tỉnh; của Huyện ủy Tràng Định và Nghị quyết của Đảng bộ xã Hùng Việt nhiệm kỳ 1976-1977, 1977-1979 toàn xã đã đẩy lên phong trào thi đua sôi nổi, hăng hái trên khắp các mặt trận sản xuất nông nghiệp. Với khẩu hiệu của toàn Đảng, toàn dân “tất cả cho sản xuất, tất cả để xây dựng chủ nghĩa xã hội, vì Tổ quốc giàu mạnh, vì hạnh phúc của nhân dân”, xã Hùng Việt đã tập trung sản xuất. Theo phân vùng của huyện, xã Hùng Việt nằm trong vùng khe dọc tập trung phát triển lâm nghiệp, chăn nuôi trâu bò và trồng các loại cây lương thực như lúa, ngô, khoai, sắn. Được sự

1. Theo Quyết nghị số 30/QN-HĐB về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng ủy xã Hùng Việt, ngày 24/4/1977 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

lãnh đạo của Đảng bộ xã và sự nỗ lực của các xã viên hợp tác xã cùng với những biện pháp thực hiện trong quản lý lao động, cải tiến hoạt động của hợp tác xã đã góp phần tích cực vào việc mở rộng và nâng cao năng suất, từ đó có điều kiện quan tâm đến đời sống của xã viên. Đến năm 1979, tổng diện tích gieo trồng của toàn xã đạt 256 mẫu, trong đó lúa là 225 mẫu, sản lượng đạt 201.636kg, ngô là 31 mẫu năng suất sản lượng đạt 2.704kg¹.

Đi đôi với phát triển trồng trọt, xã Hùng Việt chủ trương phân bố lại lao động, mở mang ngành nghề, trọng tâm là phát triển chăn nuôi đại gia súc tạo thêm việc làm cho xã viên trong những lúc nông nhàn để tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.

Phong trào khai hoang, hoàn chỉnh hệ thống thủy nông diễn ra sôi nổi. Công tác vận động quần chúng, công tác xây dựng Đảng tiếp tục được quan tâm. Các đồng chí đảng viên đều được bồi dưỡng qua các đợt chỉnh huấn nên chất lượng nâng cao rõ rệt. Hầu hết những đồng chí có sức khỏe, có trình độ đều đã đảm nhận những trọng trách của Đảng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã như Hội Phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn thanh niên... tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, có hiệu quả, tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và các

1. Theo Báo cáo công tác năm 1979 của Đảng bộ xã Hùng Việt, ngày 06/01/1980.

tầng lớp nhân dân tiếp tục sản xuất, thực hiện các phong trào thi đua, góp phần phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương.

Cùng với quá trình tổ chức lại sản xuất, Đảng bộ xã Hùng Việt luôn chú trọng chăm lo cho các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế và xem đây là một trong những công tác trọng tâm. Mặc dù còn thiếu thốn về cơ sở vật chất nhưng thầy và trò các nhà trường luôn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ năm học, phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” tiếp tục được duy trì. Công tác y tế mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng cán bộ y tế vẫn thực hiện tốt các chương trình khám bệnh cho nhân dân, hoạt động tuyên truyền cho nhân dân về phòng tránh dịch bệnh sốt rét thường xuyên được tổ chức, phong trào “Ba sạch” được nhân dân tích cực thực hiện, giảm thiểu nguy cơ các dịch bệnh vào mùa mưa.

Thực hiện Chỉ thị số 214/CT-TW ngày 15/01/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành về việc thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, ngày giỗ, ngày hội, được sự lãnh đạo của tỉnh, huyện, Đảng bộ xã Hùng Việt đã chỉ đạo nhân dân xây dựng nếp sống mới trong đám cưới, đám tang, bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, đời sống tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện.

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Tuy nhiên, nạn cờ bạc vẫn tiếp diễn gây

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

khó khăn trong việc thực hiện chính sách, chủ trương, đường lối của Đảng.

Các đoàn thể như Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Mặt trận Tổ quốc ngày càng hoạt động sôi nổi, tích cực trong mọi phong trào, thu hút nhiều người tham gia. Công tác thông tin văn hóa tuyên truyền các chủ trương, đường lối của cấp ủy Đảng, Chính phủ, tin tức về tình hình sản xuất, gương người tốt, việc tốt... cũng được truyền đi đến từng xã viên và cổ động các phong trào trong xã.

Bước sang năm 1978, giữa lúc nhân dân cả nước nói chung, nhân dân xã Hùng Việt nói riêng đang hăng hái thi đua lao động sản xuất, hàn gắn vết thương chiến tranh, chăm lo xây dựng cuộc sống mới thì ở biên giới phía Bắc tình hình ngày càng căng thẳng. Trước tình hình chiến sự diễn biến nhanh chóng và phức tạp, Đảng bộ và chính quyền xã Hùng Việt vận động nhân dân tham gia đào hầm, hào, phục vụ sẵn sàng chiến đấu. Công tác tuần tra, canh gác, được thực hiện liên tục, thường xuyên, giữ vững trật tự trị an. Công tác tuyên quân, động viên thanh niên lên đường nhập ngũ luôn được quan tâm, góp phần bổ sung vào lực lượng quân chủ lực của huyện, toàn xã có 65 cán bộ, chiến sỹ tham gia quân đội.

Ngày 17/2/1979, phía Trung Quốc bắt đầu nổ súng tiến hành cuộc chiến tranh quy mô lớn trên toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta. Xã Hùng Việt là vùng hậu cứ an toàn, thời gian này, xã đã tiếp nhận hơn nghìn lượt

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

người từ các địa phương khác đến sơ tán, nhân dân trong xã đã nêu cao tinh thần tương thân tương ái “lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều”, giúp đỡ nhân dân sơ tán làm nhà tạm, san sẻ lương thực, thực phẩm. Trước sự chiến đấu kiên cường của quân và dân ta, ngày 5/3/1979 phía Trung Quốc tuyên bố rút quân.

Mặc dù chiến tranh đã kết thúc, nhưng tình hình biên giới vẫn còn diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch vẫn ra sức chống phá cách mạng nước ta. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ xã Hùng Việt đã tuyên truyền vận động nhân dân cảnh giác trước mọi âm mưu của thế lực thù địch, tin tưởng vào đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Nhờ vậy mà tình hình tư tưởng của nhân dân ổn định, tập trung vào sản xuất, xây dựng cuộc sống mới.

Ngày 02/9/1979, Đảng bộ xã Hùng Việt tổ chức Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1979-1980). Căn cứ vào đường lối chung trên cả nước, dựa trên tình hình đặc điểm và thực tiễn của địa phương, Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Trong đó công tác quản lý hợp tác xã nông nghiệp được xem là vấn đề đặc biệt quan trọng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa VIII gồm 09 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí, trong đó, đồng chí Đinh Văn Đạt được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Nông Hùng Nhất, Đinh Thị Sâm được bầu giữ chức Phó Bí thư, các đồng chí Đinh

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Văn Tăng, Nông Văn Tền - Ủy viên Ban Thường vụ. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Đàm Văn Khoài, Đoàn Văn Thắng, Đinh Văn Hạt, Nguyễn Thị Thân¹.

Quá trình thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980) đã cho thấy những cố gắng của Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt. Xã Hùng Việt mặc dù còn có nhiều khó khăn do hậu quả của các cuộc chiến tranh nhưng cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã biết vận dụng những lợi thế của địa phương để chung tay cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế yếu kém cần phải khắc phục. Kinh tế phát triển chưa đồng đều, văn hóa, xã hội còn nhiều khó khăn. Những hạn chế này xuất phát từ nguyên nhân cơ chế quản lý cũ mang nặng tính hành chính quan liêu bao cấp, xã lại thuộc địa bàn vùng cao, khó khăn, cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Đó là những vấn đề trước mắt đặt ra yêu cầu cấp bách, đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt cần có tư duy mới, cách làm mới trong lãnh đạo và chỉ đạo phong trào địa phương phát triển trong những giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO TRIỂN KHAI CHỈ THỊ 100 TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1981-1985)

Sau kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976-1980), nền kinh tế nước ta lâm vào tình trạng trì trệ, đời sống nhân dân gặp

1. Theo Nghị quyết số 58/NQ-HU về việc công nhận cấp ủy mới xã Hùng Việt, ngày 20/9/1979 của Huyện ủy Trảng Định.

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

nhieu khó khăn. Trong bối cảnh đó, năm 1980, Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ IX (nhiệm kỳ 1980-1982) được tổ chức. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá hoạt động của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó: đồng chí Đinh Văn Hạng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Hùng Nhất - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Nhằm tháo gỡ những khó khăn của nền kinh tế, ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW (gọi tắt là Khoán 100) về “Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp”, xác lập trách nhiệm, quyền lợi của người lao động, đảm bảo hài hòa các mặt lợi ích kinh tế, bước đầu quan tâm đến lợi ích của người lao động đối với phần vượt khoán.

Những năm 1981-1982, trên phạm vi cả nước nói chung, tỉnh Lạng Sơn và huyện Tràng Định nói riêng, nổi lên những vấn đề khó khăn lớn: Âm mưu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch, nền kinh tế mất cân đối lớn, nhiều hiện tượng tiêu cực trong hoạt động kinh tế - xã hội diễn ra phức tạp, thiên tai mất mùa liên tiếp.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX và thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, nền nông nghiệp của xã bước đầu đã có sự thay đổi, việc khoán sản phẩm được thực hiện theo kế hoạch, từng bước áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

vào sản xuất, tạo điều kiện cho phân công lao động trong nông nghiệp để phát triển các ngành nghề, tăng thêm thu nhập cho xã viên.

Trong giai đoạn 1981-1982, hợp tác xã mua bán tiếp tục hoạt động cung cấp kịp thời một số nhu yếu phẩm thiết yếu cho bà con trong xã. Lĩnh vực chăn nuôi giữ vị trí quan trọng trong phát triển kinh tế của xã, mô hình chăn nuôi hộ gia đình có xu hướng phát triển nhanh. Bên cạnh đó được sự khuyến khích của huyện, xã Hùng Việt đẩy mạnh chăn nuôi trâu, bò để đảm bảo sức kéo phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của giáo dục trong việc phát triển nhân lực tương lai, Đảng bộ đã lãnh đạo tập trung điều kiện tốt nhất hỗ trợ công tác dạy và học tại địa phương. Công tác vận động con em đến trường được tích cực thực hiện, nhờ vậy, số lượng học sinh đến trường tăng theo từng năm. Công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được quan tâm. Hàng năm, cán bộ y tế xã đều thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, sức khỏe sinh sản, thực hiện tốt công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ có điều kiện phát triển, việc tổ chức đám cưới, đám tang cũng đơn giản, tiết kiệm hơn trước. Đời sống tinh thần ngày càng được cải thiện, tổ chức giao lưu văn nghệ vào những ngày lễ, tết của dân tộc, góp phần tạo không khí vui tươi trong các xóm bản.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, năm 1982, Đảng bộ xã Hùng Việt tiến hành Đại hội lần thứ X (nhiệm kỳ 1982-

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

1985). Đại hội tổng kết kết quả thực hiện Khoán 100, đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới đó là: từng bước ổn định đời sống nhân dân, hình thành cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp. Áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Đảm bảo an ninh chính trị, xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, nâng cao chất lượng văn hóa, giáo dục, y tế.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa X gồm 09 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí, trong đó đồng chí Nguyễn Công Bình được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Văn Tền được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Trần Văn Thìn - Ủy viên Thường vụ. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Đinh Thị Sâm, Đàm Văn Khoà, Nông Thuyết Khìn, Lương Thị Bang, Nguyễn Thị Thân, Nông Hùng Nhất¹.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1982-1985 đề ra, trong sản xuất lương thực, ngoài việc đảm bảo gieo cấy hết diện tích hàng năm, nhân dân được khuyến khích mở rộng diện tích trồng trọt, tận dụng đất đai khai hoang phục hóa. Các giống lúa được gieo trồng trong thời gian này là nông nghiệp 8, chân châu lùn, bao thai.... Xã hoàn thành tốt nghĩa vụ lương thực với nhà nước, năm 1985, giao nộp 27,6 tấn lương thực cho Nhà nước².

1. Theo Nghị quyết số 73-NQ/CN-CU, ngày 20/11/1982 của Huyện ủy Tràng Định về công nhận cấp ủy mới xã Hùng Việt.

2. Theo Báo cáo về công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ xã Hùng Việt, ngày 20/11/1986, tr.1.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Đi đôi với phát triển kinh tế, Đảng bộ xã không ngừng quan tâm đến công tác y tế, văn hóa, giáo dục. Tuy điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, nhưng sự nghiệp giáo dục của xã vẫn có sự phát triển về số lượng và từng bước có chuyển biến về chất lượng. Bậc học mầm non thu hút các cháu trong độ tuổi tới lớp, phong trào nuôi dạy trẻ ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, công tác xây dựng cơ sở vật chất chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu của cải cách giáo dục; đời sống của thầy cô nói chung còn thấp và gặp nhiều khó khăn. Trong điều kiện kinh tế còn khó khăn, cơ sở vật chất và phương tiện y tế còn thiếu nhưng công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân vẫn được Đảng bộ và chính quyền chú trọng lãnh đạo. Công tác phòng và chống dịch bệnh thường xuyên được tuyên truyền, thực hiện nên trên địa bàn không xảy ra dịch bệnh lớn nào.

Đảng bộ thường xuyên chỉ đạo làm tốt công tác quốc phòng - an ninh ở địa phương. Lực lượng dân quân du kích được kiện toàn về tổ chức, gắn với nhiệm vụ sản xuất và sẵn sàng chiến đấu trong điều kiện mới. Hàng năm, xã đều hoàn thành kế hoạch diễn tập chiến đấu và chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự. Ban Công an xã làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy và chính quyền xây dựng thế trận an ninh nhân dân, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn. Thời gian này trên địa bàn xã Hùng Việt thường xảy ra tệ nạn trộm cắp, thuốc phiện, nhưng Ban Công an đã kịp thời ngăn chặn vì vậy tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn trên địa bàn xã được giữ vững.

Xây dựng Đảng có nhiều tiến bộ trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Các Nghị quyết của Đảng cấp trên được Đảng ủy có kế hoạch tổ chức quán triệt rộng rãi đến cán bộ, đảng viên. Sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ được nâng lên trong tổ chức lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Đa số đội ngũ đảng viên trưởng thành trong thời kỳ kháng chiến có phẩm chất chính trị và đạo đức vững vàng, luôn được đào tạo và bồi dưỡng là nguồn cán bộ kế cận của xã nên đã tạo ra sự kế thừa liên tục, thống nhất và đoàn kết. Công tác phát triển Đảng được quan tâm, chú trọng, năm 1984, kết nạp được 6 đảng viên mới, năm 1985 kết nạp được 13 đảng viên mới¹. Đảng bộ luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều chuyển biến tích cực về phương thức hoạt động tập hợp quần chúng, đoàn kết các tầng lớp nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, chống âm mưu phá hoại nhiều mặt của kẻ thù. Cuộc vận động phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới, con người mới tuy có tiến bộ song những tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan vẫn còn hiện hữu ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân trong xã.

Thực hiện chủ trương của cấp trên, ngày 08/10/1985, Đảng bộ xã Hùng Việt tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI (nhiệm kỳ 1985-1987). Đại hội nhận định trong

1. Theo Báo cáo về công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ xã Hùng Việt, ngày 20/11/1986, tr.2.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

những năm 1982-1985, Đảng bộ đã đoàn kết hoàn thành nhiệm vụ đối với Nhà nước. Đời sống Nhân dân có phần cải thiện và ổn định hơn. Nhìn chung, vai trò lãnh đạo của Đảng bộ có chuyển biến trên nhiều mặt nhưng chưa toàn diện, một số mặt còn yếu. Với phương châm nhìn thẳng và đánh giá đúng sự thật, Đại hội đã thẳng thắn chỉ ra những yếu kém, hạn chế trên từng lĩnh vực công tác như sản xuất nông nghiệp, quản lý các hợp tác xã, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực tiễn của địa phương, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ tiếp theo là tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp một cách toàn diện, vững chắc, tiếp tục phát huy những yếu tố tích cực của Khoán 100; phấn đấu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, có tích lũy để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và tái sản xuất; xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh, đưa xã Hùng Việt tiến kịp với các xã tiên tiến trong huyện.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XI gồm 09 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí, trong đó: đồng chí Đinh Văn Hạng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đinh Thị Sâm - Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Thân - Ủy viên Thường trực Đảng. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Hoàng Văn Đại, Lý Văn Nội, Nông Hùng Nhất, Nông Thuyết Khìn, Lương Thị Bang, Đàm Văn Khoà¹.

1. Theo Nghị quyết số 51/NQ-HU, ngày 12/10/1985 của Huyện ủy Trảng Định về việc công nhận cấp ủy xã Hùng Việt.

Sau Đại hội, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân bước vào thời kỳ mới, thực hiện thắng lợi những mục tiêu mà nghị quyết Đại hội đã đề ra.

Mười năm xây dựng quê hương (1976-1985), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt đã phát huy chủ nghĩa yêu nước, truyền thống cách mạng, vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, đạt những kết quả đáng tự hào: Cơ sở vật chất - kỹ thuật phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện một bước. Đảng bộ tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, cơ chế quản lý tập trung, quan liêu, bao cấp và cơ chế quản lý của hợp tác xã đã bộc lộ những hạn chế mới, không giải phóng sức lao động của người nông dân. Đời sống của nhân dân trong xã vẫn chịu tác động lớn của thiên tai, dù có rất nhiều cố gắng để thâm canh tăng năng suất nhưng sản lượng lương thực vẫn bấp bênh từng vụ, từng năm. Cuộc điều chỉnh giá, lương, tiền năm 1985 đã tác động tiêu cực đến tình hình chung của cả nước, lạm phát ngày càng cao, vật tư, hàng hóa tiêu dùng khan hiếm. Đời sống của đa số nhân dân còn nhiều khó khăn. Mặc dù còn nhiều khiếm khuyết nhưng những cố gắng và thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt đạt được đã tô thắm thêm truyền thống cách mạng kiên cường của quê hương. Khẳng định vai trò lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng và sức mạnh của quần chúng, tạo tiền đề cho Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt vững tiến lên trên con đường đổi mới và phát triển.

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-2000)

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN NHỮNG NĂM ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-1990)

Sau 10 năm (1976-1985) tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội, nền kinh tế nước ta rơi vào tình trạng suy thoái, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân cơ bản là do nước ta đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện điếm xuất phát thấp, cơ chế quan liêu bao cấp kéo dài đã bộc lộ nhiều hạn chế, kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất, đẩy nước ta vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng về kinh tế - xã hội.

Trước tình hình đó, từ ngày 15-18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra nội dung đổi mới: Đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế, đổi mới phong cách lãnh đạo. Với đường lối đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã mở ra một thời kỳ mới cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đại hội Đảng lần thứ VI đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tạo ra bước đột phá lớn và toàn diện, đem lại luồng sinh khí mới trong xã hội, làm xoay chuyển tình hình, đưa đất nước tiến lên. Đột phá lớn ở Đại hội VI vừa dựa trên tiền đề từ những khâu đột phá nêu trên, vừa vượt lên những đột phá đó, tạo ra một động lực lớn, căn bản và toàn diện của phát triển

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

kinh tế - xã hội. Đổi mới mang tầm vóc một cuộc cách mạng - cuộc cách mạng hướng tới đích phát triển, mà thực chất sâu xa của phát triển là “phát triển con người, phát triển sức dân, vì cuộc sống hạnh phúc của Nhân dân, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội văn minh”.

Được sự lãnh đạo của Huyện ủy, năm 1987, Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ XII (nhiệm kỳ 1987-1989) được tổ chức. Đại hội kiểm điểm, đánh giá sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ 1982-1985 trên các lĩnh vực cụ thể. Đồng thời đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ trong 3 năm (1987-1989) là: Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là vấn đề lương thực. Kết hợp chặt chẽ quốc phòng - an ninh với các hoạt động văn hóa - xã hội. Xây dựng Đảng vững mạnh trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, đồng chí Đinh Văn Hạt tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Thuyết Khìn được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo; Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1987-1989 đề ra, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt đã chủ động triển khai công cuộc đổi mới, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, tích cực tháo gỡ khó khăn, từng bước đưa địa phương thoát khỏi tình trạng yếu kém.

Trên lĩnh vực nông nghiệp, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt đã thể hiện rõ tinh thần đoàn kết, nhất trí, tự lực, tự cường, tin tưởng vào đường lối đổi mới của Đảng và bước đạt được những thành tích đáng ghi nhận. Nền

kinh tế của xã có bước phát triển toàn diện, các hoạt động văn hóa, y tế, giáo dục được nâng lên, quốc phòng - an ninh được củng cố.

Chăn nuôi duy trì và có bước phát triển, nhất là chăn nuôi hộ gia đình. Hoạt động của chính quyền bước đầu được đổi mới, cải cách lề lối làm việc, kịp thời giải quyết các chính sách xã hội. Các hoạt động văn hóa, xã hội có những chuyển biến đáng kể.

Ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị Trung ương Đảng (khóa VI) ra Nghị quyết số 10-NQ/TW (gọi tắt là Khoán 10) về “Đổi mới cơ chế quản lý nông nghiệp”. Nét nổi bật của Khoán 10 là hộ xã viên trở thành đơn vị kinh tế tự chủ, hợp tác xã chủ yếu chuyển sang làm dịch vụ và hướng dẫn kinh tế hộ xã viên. Phương thức khoán này tạo ra động lực mới, những khâu chính trong sản xuất do tập thể đảm nhiệm tạo điều kiện cho người lao động và hộ xã viên đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, sản xuất có hiệu quả, thu nhập của người lao động tăng hơn trước.

Xuất phát từ thực tiễn cơ chế đổi mới cách quản lý ruộng đất, Đảng bộ, chính quyền cùng các đoàn thể vận động quần chúng nhân dân tự lực, tự cường vận dụng đường lối đổi mới theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tiến tới xóa đói giảm nghèo.

Chăn nuôi trâu, bò có hướng phát triển tốt. Ngoài ra, Đảng bộ còn khuyến khích phát triển đàn gia cầm, tăng cường công tác phòng bệnh. Trong lâm nghiệp, công tác bảo vệ rừng được cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp quan tâm, chỉ đạo trồng mới rừng.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Bên cạnh những kết quả đạt được, đến cuối năm 1988, tình hình sản xuất nông nghiệp ở huyện Trảng Định nói chung và xã Hùng Việt nói riêng nảy sinh những vấn đề phức tạp cần giải quyết như ban quản trị hợp tác xã toàn xã mỏng, công việc điều hành không đến nơi đến chốn, buông lỏng để các thôn tự quản lý điều hành, Ban kiểm tra không sâu sát, dẫn đến xã viên có tư tưởng ỷ lại, dựa vào nhau, chán nản không còn hăng hái sản xuất dẫn đến năng suất và sản lượng lương thực giảm. Trước tình hình đó, Đảng bộ huyện đã cử nhiều đoàn cán bộ xuống cơ sở vận động, khôi phục phong trào, tuy nhiên đến vụ đông xuân năm 1988-1989, hợp tác xã toàn xã Hùng Việt giải thể.

Công tác giáo dục tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, tuy nhiên từ năm 1985-1986 công tác giáo dục lại gặp nhiều khó khăn, do đất nước lâm vào cuộc khủng hoảng giá - lương - tiền, thầy cô giáo cơm không đủ no, áo không đủ mặc. Phần lớn các thầy cô giáo là người ngoài huyện phải tự túc lương thực, vừa dạy học, vừa sản xuất để tự nuôi sống bản thân. Đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, vì vậy cơ sở vật chất đã xuống cấp nhưng chưa được tu sửa khang trang.

Công tác y tế hướng vào nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Tuy nhìn chung cơ sở vật chất vẫn còn thiếu thốn, thuốc điều trị không đủ, nhưng cán bộ y tế xã vẫn nhiệt tình công tác, hoàn thành nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Công tác an ninh quốc phòng và quân sự ở xã đạt kết quả tốt. Công tác quân sự địa phương tập trung vào xây dựng lực lượng dân quân. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thế

trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân ngày càng vững chắc.

Phong trào đền ơn đáp nghĩa luôn được cấp ủy Đảng quan tâm. Trong hoàn cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng chính quyền địa phương đã tăng cường chỉ đạo thực hiện nhiều chính sách như: tổ chức thăm hỏi, động viên, giúp đỡ các gia đình thương binh, bệnh binh, liệt sỹ và các gia đình có công với cách mạng.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được kết hợp chặt chẽ giữa các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nhờ đó năng lực và phẩm chất của hệ thống chính trị được củng cố, nâng cao, từng bước đáp ứng yêu cầu tổ chức lãnh đạo công cuộc đổi mới trên địa bàn xã.

Năm 1989, Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1989-1991) được tổ chức. Đại hội thông qua Báo cáo Chính trị, đánh giá về tình hình, những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân của những ưu khuyết điểm trong nhiệm kỳ 1987-1989; đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động cho nhiệm kỳ 1989-1991 đó là: khắc phục khó khăn trong sản xuất, đủ chỉ tiêu lương thực, thực phẩm; áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; xây dựng cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp; ổn định đời sống Nhân dân; đảm bảo an ninh chính trị trong tình hình diễn biến phức tạp; đẩy mạnh sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế.

Đại hội bầu Ban Chấp hành mới gồm 09 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí, trong đó đồng chí Đinh Văn Dũng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã; đồng chí Nông Văn Nghính được bầu giữ

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

chức Phó Bí thư, đồng chí Nông Thuyết Khìn - Ủy viên Thường vụ¹.

Vui mừng trước thắng lợi của Đại hội Đảng bộ xã, nhân dân xã Hùng Việt bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu đề ra.

Sản xuất nông nghiệp là trọng tâm kinh tế chính của Khoán 10, Đảng bộ xã Hùng Việt đã lãnh đạo, khuyến khích nhân dân tích cực áp dụng khoa học - kỹ thuật, đưa giống mới, năng suất cao vào sản xuất. Nhằm tận dụng triệt để diện tích đất đồi, nương, nhân dân xã Hùng Việt còn chú trọng phát triển cây ngô, khoai, sắn góp phần làm đa dạng nông sản, tăng thêm khẩu phần ăn, tăng thêm thu nhập cho nhân dân.

Chăn nuôi giai đoạn này chuyển từ chăn nuôi tập thể về phát triển chăn nuôi hộ gia đình. Chăn nuôi trâu bò được Đảng bộ xã đặc biệt quan tâm, nhằm lấy sức kéo trong sản xuất nông nghiệp và đáp ứng nhu cầu thực phẩm của nhân dân.

Bên cạnh phát triển kinh tế, Đảng bộ xã Hùng Việt cũng chú trọng lãnh đạo xây dựng văn hóa, giáo dục, y tế. Được sự giúp đỡ của Phòng Giáo dục huyện, mặc dù cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn nhưng các thầy cô giáo và các học sinh trong xã đã phấn đấu dạy và học tốt. Với sự hỗ trợ của cơ sở y tế tuyến trên, trạm xá xã Hùng Việt đã triển khai tốt các chương trình y tế quốc gia, phổ biến đến từng thôn bản. Nhờ những nỗ lực của lực lượng y tế xã,

1. Theo Biên bản phân công Ban Chấp hành Đảng ủy của Đảng bộ xã Hùng Việt, ngày 14/12/1988.

nhân dân xã Hùng Việt đã nâng cao ý thức phòng bệnh, chữa bệnh khoa học, đảm bảo vệ sinh chỗ ở. Chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền tích cực. Cán bộ y tế cùng Hội Phụ nữ thường xuyên về từng thôn, từng gia đình tuyên truyền về các mục tiêu y tế.

Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân xã Hùng Việt sau thực hiện đổi mới có nhiều bước tiến nâng cao rõ rệt. Hoạt động thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh nhằm kịp thời tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới nhân dân. Các hoạt động văn hóa, ngày lễ, tết được tổ chức sôi động, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Tình hình an ninh trật tự luôn được giữ vững, các tệ nạn xã hội dần được đẩy lùi.

Trong công tác xây dựng Đảng, quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (khóa VI) của Đảng về “Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình mới”; Nghị quyết số 8A-NQ/HNTW ngày 27/3/1990 về “Tình hình các nước xã hội chủ nghĩa, sự phá hoại của chủ nghĩa đế quốc và nhiệm vụ cấp bách của Đảng ta”; Nghị quyết số 8B-NQ/HNTW ngày 27/3/1990 về “Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”, Đảng bộ xã Hùng Việt đã tổ chức các buổi sinh hoạt cho cán bộ, đảng viên nắm bắt rõ tình hình trong nước và thế giới, từ đó giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên củng cố lập trường, niềm tin vào Đảng, con đường xã hội chủ nghĩa.

Đảng bộ xác định, công tác xây dựng Đảng đi sâu vào 3 vấn đề: Khắc phục tình trạng đảng viên về tư cách, đảm bảo đảng số sinh hoạt trên 90%, nêu cao ý thức tự giác của

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

đảng viên, đi sâu vào rèn luyện giáo dục phẩm chất đạo đức, thực hiện nguyên tắc tổ chức Đảng, mỗi đảng viên góp phần xây dựng nếp sống văn hóa mới. Song trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã còn tồn tại một số thiếu sót, khuyết điểm: Nhận thức của cán bộ, đảng viên còn hạn chế, thiếu nhạy bén trước thời cuộc. Các chi bộ cấp dưới còn thiếu tập trung, thiếu sự chủ động.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tăng cường hoạt động đoàn kết các dân tộc, tin tưởng và thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng, tích cực phổ biến chương trình Khoán 10 đến nhân dân, tham gia xây dựng chính quyền. Mặt trận Tổ quốc vận động Nhân dân xây dựng nếp sống mới, thực hiện các hoạt động giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” Ủy ban Mặt trận tích cực thực hiện các cuộc vận động quyên góp, từ thiện nhân đạo, giúp đỡ những gia đình có công với cách mạng, gia đình khó khăn ổn định kinh tế. Năm 1991, Hội Cựu chiến binh xã Hùng Việt được thành lập, đồng chí Hoàng Minh Huấn được bầu giữ chức Chủ tịch Hội. Hội thực sự là một đoàn thể chính trị - xã hội, hoạt động đúng hướng, có hiệu quả, thực hiện tất cả nhiệm vụ chính trị mà Đảng và Nhà nước giao cho, được xã hội thừa nhận, là thành viên của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, là chỗ dựa tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Hội luôn là đơn vị hoạt động khá của huyện.

Tổ chức Đoàn Thanh niên luôn tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động để phát huy vai trò là lực lượng đi đầu trong phong trào của tuổi trẻ. Đoàn luôn lựa chọn những đoàn viên tiêu biểu, ưu tú giới thiệu đi học

đối tượng Đảng, tạo nguồn nhân lực cho Đảng bộ. Hội Phụ nữ vận động hội viên giúp nhau làm kinh tế, chấp hành tốt các chính sách kế hoạch hóa gia đình. Chủ động mở các lớp dự thảo, trao đổi giúp chị em tiếp thu các kỹ thuật mới, giúp nhau trồng trọt, chăn nuôi đạt hiệu quả kinh tế cao. Bên cạnh đó Hội Phụ nữ cũng là lực lượng đi đầu, tích cực trong việc tham gia các hoạt động giao lưu văn nghệ, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc.

Sau 5 năm (1986-1990) thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, Huyện ủy Tràng Định mà trực tiếp là Đảng bộ xã Hùng Việt, đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã luôn thắt chặt tình đoàn kết, phấn đấu thực hiện đổi mới trên mọi lĩnh vực, đạt được những kết quả đáng phấn khởi trên tất cả các phương diện kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh. Đây là bước khởi đầu khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng và sự vận dụng linh hoạt, phù hợp với thực tế của địa phương góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, tạo tiền đề để Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt vươn lên giành nhiều thắng lợi hơn nữa trong giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT - KỸ THUẬT PHỤC VỤ CHO SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG (1991-1995)

Trong thập niên 90, tình hình quốc tế có những thay đổi lớn, tác động trực tiếp, mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội nước ta. Mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu bị sụp đổ. Việt Nam tiếp tục là

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

mục tiêu chống phá của các thế lực thù địch và phản động.

Tháng 6/1991, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiếp tục khẳng định và bổ sung đường lối đổi mới của Đảng, thông qua “Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và “Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”, quyết định nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm (1991-1995); thông qua Báo cáo xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng. Đại hội xác định: Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động cách mạng của Đảng. Những chính sách mà Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII đưa ra đã củng cố vững chắc niềm tin của quần chúng nhân dân vào Đảng, chứng minh những chủ trương, đường lối đổi mới mà Đảng ta đưa ra là hoàn toàn đúng đắn, sáng tạo.

Thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW ngày 22/5/1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, năm 1991, Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1991-1994) được long trọng tổ chức. Đại hội nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá những hạn chế, yếu kém trong quá trình thực hiện Khoán 10 về đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp và rút ra bài học kinh nghiệm cho nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 09 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí. Trong đó, đồng chí Hoàng Minh Huân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đoàn Văn Dung được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nông Thuyết Khìn - Ủy viên

Ban Thường vụ. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Vi Văn Thao, Hà Văn Thiết, Đinh Thanh Hòa, Đàm Văn Khoà, Nông Văn Dương, Chu Thị Châm¹.

Năm 1994, Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ XV (nhiệm kỳ 1994-1996) được tổ chức. Đại hội kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1991-1994 và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới là: Đẩy mạnh đổi mới một cách toàn diện, tạo chuyển biến mới trong công tác xây dựng Đảng, phát huy hiệu lực quản lý điều hành của hệ thống chính quyền. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết cơ bản vững chắc nhu cầu lương thực thực phẩm tại chỗ. Tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 09 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí, trong đó: đồng chí Hoàng Minh Huân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, các đồng chí Đoàn Văn Dung, Vi Văn Thao được bầu giữ chức Phó Bí thư. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Đinh Công Tuấn, Hà Văn Thiết, Hoàng Xuân Tụ, Phương Trung Thái, Đàm Văn Khoà, Đinh Thị Sâm².

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VII) và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1991-1994, nhiệm kỳ 1994-1996 tiếp tục đưa công cuộc đổi mới đạt hiệu quả, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đưa ứng

1. Theo Biên bản bầu cử Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt, ngày 26/9/1991.

2. Theo Nghị quyết số 09-NQ/HU của Huyện ủy Trảng Định về công nhận cấp ủy cơ sở, ngày 31/3/1994.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, thâm canh tăng vụ, cải tạo đồng ruộng, tu sửa và hoàn chỉnh hệ thống mương, phai đập, sử dụng giống mới, phân đấu sản xuất lương thực đảm bảo đời sống nhân dân.

Đảng bộ xã Hùng Việt luôn xác định sản xuất nông nghiệp là khâu trọng tâm trong phát triển kinh tế và là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng và toàn thể nhân dân. Với các biện pháp tích cực, sản xuất nông nghiệp của xã có sự chuyển biến mạnh mẽ. Tổng sản lượng lương thực năm sau cao hơn năm trước.

Tuy nhiên, lĩnh vực trồng trọt phát triển chưa vững chắc, mức tăng trưởng còn chậm, việc đưa các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào nông nghiệp chưa mạnh mẽ và thiếu đồng bộ. Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong trồng trọt theo hướng sản xuất hàng hóa tuy có nhiều chuyển biến song còn rất chậm, mới chỉ ở diện tích hẹp, ở một số đối tượng có điều kiện. Đến năm 1995, nhân dân trong xã mới chỉ sử dụng 20% giống lúa lai và 40% giống ngô lai trong gieo trồng.

Đi đôi với phát triển sản xuất lương thực, Đảng bộ xã luôn quan tâm chỉ đạo phát triển chăn nuôi. Nhân dân đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm tăng cả về số lượng, sản lượng và hiệu quả. Để đảm bảo trâu bò cày kéo, sinh sản, công tác thú y được thực hiện chu đáo, qua đó, đàn trâu bò được giữ ổn định, đàn lợn có xu hướng tăng mạnh, mang lại giá trị kinh tế cao cho nông dân.

Trong phát triển lâm nghiệp, Đảng bộ xã lãnh đạo giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình, qua đó việc phá rừng, đốt nương làm rẫy được hạn chế.

Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, huy động ngày công của nhân dân làm thủy lợi như đào đắp, vét mương máng dẫn nước vào đồng ruộng. Năm 1994, Trụ sở xã được đầu tư xây dựng đặt tại thôn Bản Nhân. Năm 1995, công ty điện lực đã xây dựng trạm hạ thế tại Nà Tản (Bản Nhân), do đó, 05/9 thôn của xã được sử dụng điện lưới quốc gia.

Lĩnh vực giáo dục đạt được những thành quả khả quan. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, phát huy tốt chuyên môn. Đồng thời, bảo đảm đủ giáo viên, từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được chú ý. Trạm y tế xã luôn nêu cao tinh thần “Lương y như từ mẫu”, đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân và thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia như: tiêm chủng mở rộng, uống vitamin, phòng chống tiêu chảy... Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình được Đảng ủy, các ban ngành và nhân dân quan tâm, hưởng ứng thực hiện. Các hoạt động tuyên truyền, sử dụng phương tiện tránh thai, kế hoạch hóa gia đình được mở rộng và hướng đến từng hộ gia đình.

Công tác quốc phòng được thực hiện một cách nghiêm túc. Ban Chỉ huy quân sự làm tốt công tác tham mưu cho Đảng, chính quyền để thực hiện nhiệm vụ quân sự địa phương. Hàng năm, làm tốt công tác huấn luyện dân quân tự vệ, công tác tuyển quân được thực hiện đúng luật, đảm bảo chất lượng và thời gian, đảm bảo đạt 100% chỉ tiêu khám tuyển và tuyển quân do Ban Chỉ huy quân sự huyện chỉ đạo. Chính sách hậu phương quân đội được thực hiện tốt.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Công tác xây dựng Đảng được coi là nhiệm vụ then chốt. Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng, Đảng bộ tỉnh, huyện, Đảng bộ xã Hùng Việt tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Việc học tập nghị quyết được Đảng ủy tập trung chỉ đạo, chuẩn bị tài liệu xây dựng chương trình hành động kịp thời, chu đáo. Do đó, số đảng viên tham gia sinh hoạt đảm bảo số lượng và chất lượng. Các chi bộ duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ hàng tháng theo đúng hướng dẫn của cấp trên, từ đó đảng viên nâng cao được nhận thức, tin tưởng vào mục tiêu cách mạng mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Công tác phát triển đảng viên mới có nhiều chuyển biến, nhất là trong tư tưởng, nhận thức chính trị và ý thức trách nhiệm. Đảng viên tuổi cao, sức yếu được xét miễn sinh hoạt theo hướng dẫn. Đảng viên mắc sai lầm, khuyết điểm được uốn nắn, góp ý, kiểm điểm, xử lý, kỷ luật kịp thời nên đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt tỷ lệ cao, uy tín của Đảng bộ được nâng cao.

Thực hiện Chỉ thị số 407-TTg ngày 8/8/1994 “Về cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994-1999”, các cử tri xã Hùng Việt đã bầu cử thành công Hội đồng nhân dân xã. Trong phiên họp đầu tiên Hội đồng nhân dân xã đồng chí Hoàng Minh Huân được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Vi Văn Thao giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Quán triệt quan điểm xây dựng Nhà nước pháp quyền “của dân, do dân và vì dân”, nên Đảng bộ và nhân dân trong xã tích cực tham gia xây dựng chính quyền đủ sức điều hành, quản lý xã hội bằng pháp luật, quan tâm

chăm lo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Bộ máy chính quyền xã được củng cố và kiện toàn theo hướng tinh giản, gọn nhẹ và hiệu quả. Nhờ được củng cố, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân giai đoạn này có nhiều chuyển biến tích cực, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong thời đại mới.

Hoạt động của các đoàn thể quần chúng được triển khai hiệu quả, sau mỗi năm, đều được đúc rút, tổng kết kinh nghiệm kịp thời nên từng bước nâng cao chất lượng. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã tổng hợp được sức mạnh của các đoàn thể và đông đảo Nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tuyên truyền nhân dân tích cực phát triển kinh tế, tham gia sản xuất.

Sau 10 năm (1986-1995) thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt đã nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, vươn lên phát triển kinh tế, hoàn thành thắng lợi kế hoạch các năm đề ra. Đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, bước đầu phát huy hiệu quả. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế ngày càng được mở rộng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh đã tạo điều kiện cần thiết để giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường lành mạnh cho Đảng bộ, nhân dân trong xã xây dựng quê hương trong mọi điều kiện.

Bên cạnh những thuận lợi và kết quả đạt được, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt còn gặp phải những khó khăn và thử thách không nhỏ trong lãnh đạo, chỉ đạo phát

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, những thành tích cùng những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn 10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới đã và đang tạo thế và lực giúp Đảng ủy, chính quyền, các đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân trong xã quyết tâm giành thắng lợi lớn hơn trong giai đoạn cách mạng mới.

III. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG 5 NĂM ĐẦU THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1995-2000)

Năm 1995 là một năm có ý nghĩa quan trọng đối với nước ta. Đó là năm kết thúc kế hoạch kinh tế xã hội 5 năm (1991-1995), là năm bản lề chuyển đất nước sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong sự phát triển chung của cả nước, kinh tế xã hội của huyện Trảng Định cũng như của xã Hùng Việt ổn định và tiếp tục tăng trưởng khá, đời sống kinh tế, văn hóa và tinh thần của nhân dân được cải thiện. Tuy nhiên, tình hình thế giới và khu vực vẫn tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tăng cường đẩy mạnh các hoạt động chống phá hòng thực hiện xóa bỏ chế độ chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Nhằm đưa xã Hùng Việt tiếp tục phát triển, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, năm 1996 Đảng bộ xã Hùng Việt tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1996-2000).

Trên cơ sở đánh giá những mặt đạt được, những hạn chế thiếu sót trong lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XV, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp lãnh đạo trong nhiệm kỳ mới, trong đó nhấn mạnh: Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu trong sản xuất nông

nghiệp, đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật như thủy lợi, đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kịp thời sử dụng giống lúa mới và chống sâu bệnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 09 đồng chí. Trong đó: đồng chí Hoàng Minh Huân tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Xuân Tự được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vi Văn Thao - Ủy viên Thường vụ.

Đưa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ vào cuộc sống, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Hùng Việt lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các đoàn thể phát động và thường xuyên duy trì phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân, tạo động lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà Đại hội đề ra.

Trong nhiệm kỳ 1996-2000, Đảng bộ xã tiếp tục xác định nông - lâm nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm để ổn định đời sống nhân dân. Đảng bộ tập trung chỉ đạo nhân dân tăng cường các biện pháp khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, khuyến khích nhân dân sử dụng các giống mới, mở rộng diện tích gieo trồng nhờ đó năng suất lương thực tăng đáng kể. Hệ số sử dụng đất tăng 2-2,5 lần/năm, sản xuất lương thực hằng năm tăng bình quân 32 tấn, tổng sản lượng lương thực năm 1996 là 718 tấn đến năm 1999 tăng lên 750 tấn. Bên cạnh các loại cây lương thực, nhân dân tận dụng những chân ruộng 1 vụ không có nước tưới tiêu để trồng thêm ngô và khoai tây, đặc biệt được Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn cung ứng các giống ngô lai có năng suất cao vào canh tác, bình quân sản lượng đạt 30 tấn, năng suất đạt 35 tạ/ha.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Trong chăn nuôi, nhân dân đã chú trọng đưa các loại gia cầm có giá trị kinh tế cao vào chăn nuôi, đáp ứng nhu cầu thực phẩm và dần trở thành hàng hóa góp phần tăng thu nhập kinh tế hộ gia đình, trong 5 năm tổng đàn gia cầm của xã là 15.000 con, đàn lợn có 900 con. Đàn gia súc tiếp tục phát triển, năm 1996 đàn trâu có 602 con, đến năm 1999 là 652 con. Tuy nhiên đến cuối năm 1999 đầu năm 2000 phát sinh dịch lở mồm long móng ở trâu bò, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân chủ động các biện pháp phòng chống dịch nhưng do dịch bệnh lây lan nhanh kết quả phải tiêu hủy 100 con trâu.

Thực hiện chủ trương của cấp trên, trong giai đoạn 1997-1999, xã đã hoàn thành giao đất, giao rừng cho nhân dân, cấp sổ lâm bạ cho nhân dân ở 9/9 thôn, diện tích giao được là 245ha đất đồi rừng, trong đó diện tích đất thực hiện dự án PAM là 177ha với 298 hộ tham gia trồng được 53.375 cây hồi; các loại cây lấy gỗ trồng được 123.900 cây; cây ăn quả 930 cây; được nhận cấp phát lương thực hỗ trợ theo dự án là 51.419,85kg gạo. Nhân dân đã ý thức được việc chăm sóc và bảo vệ rừng không còn tình trạng đốt phá rừng làm nương rẫy như trước. Qua đó tỷ lệ che phủ rừng tăng đều qua từng năm.

Trong giai đoạn 1996-2000, tiểu thủ công nghiệp ở xã còn manh mún, chỉ có một số hộ sản xuất công cụ sản xuất như dao, cuốc, phục vụ cho nhân dân trong xã. Sản xuất vật liệu xây dựng rải rác ở các thôn, có những lò gạch ngói ở Bản Nhàn, Khuổi Khòn sản xuất phục vụ nhân dân trong xã và nhân dân một số xã lân cận, nhưng số lượng còn ít và chưa thường xuyên. Ở thôn Hát Khòn hình thành 1 tổ hợp tác khai thác cát, giải quyết được

việc làm cho 10 lao động. Dịch vụ bắt đầu có bước phát triển, ở một số thôn như Bản Nành, Hát Khòn đã xuất hiện những cửa hàng dịch vụ tiêu dùng, đại lý phân bón, vật liệu xây dựng... bước đầu đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân trong xã.

Trong xây dựng cơ bản, tuy là xã vùng cao gặp nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ xã Hùng Việt đã cố gắng phát huy nội lực, tranh thủ sự hỗ trợ kinh phí của cấp trên để tập trung đầu tư cho xây dựng cơ bản. Giao thông là điều kiện để quyết định việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, do vậy Đảng ủy đã chỉ đạo động viên nhân dân mở mang, nâng cấp, sửa chữa, phát quang các trục đường giao thông liên thôn, liên xã, các bến đò đảm bảo cho việc đi lại, sản xuất, kết quả mở rộng được hơn 2.000m ở các trục đường chính thôn Bản Tét, Bản Nành, Pò Ca, Khuổi Khòn. Trong công tác thủy lợi, Nhà nước hỗ trợ 10 tấn xi măng, qua đó toàn xã xây kiên cố được 20 phai lớn nhỏ để giữ nước phục vụ cho tưới tiêu trong nông nghiệp. Bên cạnh những công trình giao thông thủy lợi, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, nhân dân đã đóng góp 45 triệu đồng, Nhà nước hỗ trợ 22 triệu đồng xây dựng thêm 10 phòng học cấp 4 cho trường Phổ thông cơ sở cấp 1, 2 của xã. Quy hoạch, mở rộng sân thể thao ở Bản Nành đáp ứng nhu cầu giải trí của nhân dân. Xây dựng được mạng lưới điện thấp sáng cho 8/9 thôn với tổng số hộ được dùng điện là 298 hộ, chiếm 93,75%.

Cùng với phát triển sản xuất kinh tế, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Từ năm 1996-2000 tình hình kinh tế - xã hội đất nước đã có chuyển biến tốt hơn, đời sống của nhân dân được cải thiện hơn. Con

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

em các dân tộc của xã Hùng Việt vốn hiếu học nay lại có điều kiện đi học; số lượng học sinh tăng lên. Kết quả không còn hiện tượng học sinh bỏ học như những năm trước đây, tỷ lệ học sinh thi tốt nghiệp lớp năm và lớp 9 đạt 100%, không còn trẻ em mù chữ trong độ tuổi trên phạm vi toàn xã.

Việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều bước tiến mới, đáp ứng cơ bản nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân trong xã. Đội ngũ cán bộ của trạm y tế có năng lực, trình độ chuyên môn, duy trì chế độ trực 24/24 đảm bảo khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Mạng lưới y tế thôn bản được bố trí ở 9/9 thôn đã được bồi dưỡng chuyên môn phục vụ các chương trình phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng. Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt, các cán bộ tuyên truyền viên thôn bản hoạt động thường xuyên, liên tục góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên từ 2,1% (năm 1996) xuống còn 1,7% (năm 1999), vẫn còn 02 trường hợp sinh con thứ ba.

Đảng bộ lãnh đạo triển khai sâu rộng phong trào xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa được nhân dân hưởng ứng nhiệt tình. Đến năm 2000 có 3 thôn (Bản Nhàn, Bản Tét, Pò Ca) được công nhận là khu dân cư điển hình đạt tiêu chuẩn làng văn hoá chiếm tỷ lệ 33,3% tổng số thôn, 190 hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, chiếm tỷ lệ 59,37%. Phong trào văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao phát triển mạnh. Các thôn đều thành lập được đội bóng đá, đội văn nghệ. Hàng năm vào dịp lễ tết tổ chức giao hữu bóng đá, giao lưu văn

nghe với các xã lân cận và thi đấu tại huyện giành được nhiều thành tích cao.

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã đã chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo và đạt được nhiều kết quả. Thường xuyên thăm hỏi, động viên gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng vào các dịp lễ tết, tạo điều kiện cho thân nhân liệt sỹ, thương binh phát triển kinh tế. Hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với tinh thần tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách nhân dân trong xã đã đóng góp ủng hộ đồng bào miền Trung bị lũ lụt được số tiền là 2.764.000 đồng, đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Đẩy mạnh công tác xóa đói giảm nghèo, các tổ chức đoàn thể quần chúng đã đứng ra tín chấp cho hộ nghèo vay vốn chính sách xã hội lãi suất thấp để các hộ thoát nghèo bền vững với tổng số tiền là 568 triệu đồng. Nhân dân sử dụng vốn vay đúng mục đích và đạt hiệu quả cao qua đó góp phần xóa đói, giảm nghèo. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 17% năm 1996 xuống còn 12% năm 1999.

Quán triệt các văn bản, chỉ thị của Chính phủ, của Bộ công an, của Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm chỉ đạo sát sao công tác an ninh trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, kiện toàn ban công an xã, các tổ an ninh, tổ hòa giải thôn bản nhờ đó an ninh chính trị được giữ vững. Tuy nhiên công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ còn nhiều bất cập, vẫn còn xảy ra tình trạng đánh mìn, quay điện làm hủy hoại môi trường, Đảng ủy và chính quyền xã đã nỗ lực tuyên truyền, xử phạt hành chính các trường hợp vi phạm nhằm hạn chế các trường hợp vi phạm. Quan tâm, củng cố lực lượng dân quân tự

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

vệ, lực lượng dự bị động viên đảm bảo số lượng và chất lượng huấn luyện qua các năm đạt kết quả khá trở lên, làm tốt công tác tuyên quân hàng năm đảm bảo số lượng và chất lượng.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ luôn quan tâm và coi đây là nhiệm vụ then chốt. Đề lãnh đạo thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn xã, cấp ủy Đảng phải thực sự vững mạnh về mọi mặt.

Trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Đảng ủy tổ chức quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy Đảng đến toàn bộ cán bộ, đảng viên thông qua sinh hoạt của các đoàn thể chính trị, các tổ chức xã hội, các chỉ thị đã được phổ biến rộng rãi tới quần chúng nhân dân. Qua đó nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ngày càng được nâng cao.

Nhằm củng cố tổ chức cơ sở Đảng, trong nhiệm kỳ, đã thành lập thêm chi bộ trường Phổ thông cơ sở, nâng tổng số Chi bộ trực thuộc Đảng bộ lên 9 chi bộ, trong đó có 08 chi bộ thôn (có 1 chi bộ sinh hoạt ghép là Bản Tét - Phiêng Chuông) và 01 chi bộ nhà trường. Không còn thôn trắng đảng viên. Qua phân loại đánh giá tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên có 7/9 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh chiếm tỷ lệ 78%, 2/9 chi bộ đạt loại khá chiếm 22%, không có chi bộ yếu kém; tỷ lệ đảng viên đủ tư cách chiếm 90%, đủ tư cách hạn chế chiếm 10%; Đảng bộ 2 năm liền đạt trong sạch vững mạnh (1996-1997) và hai năm đạt khá (1998-1999). Công tác phát triển Đảng đặc biệt được chú

trọng, mở được 03 lớp bồi dưỡng quần chúng ưu tú cho Đảng với 85 quần chúng tham gia, kết nạp được 45 đồng chí vào Đảng, đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Chất lượng đảng viên mới trẻ, khỏe có trình độ hiểu biết về Đảng, có năng lực để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Đảng ủy đã cử 04 đồng chí đi đào tạo lớp trung cấp lý luận chính trị tại chức, 01 đồng chí đi học lớp trường đoàn Trung ương, 01 đồng chí học lớp văn phòng thống kê, 01 đồng chí học lớp quản lý hộ tịch, hộ khẩu. Ngoài ra còn cử các đồng chí cán bộ, đại biểu Hội đồng nhân dân tham dự các lớp bồi dưỡng ngắn hạn tại huyện, mở 01 lớp quản lý dịch hại tổng hợp IPM tại xã với 25 học viên tham gia. Thông qua các lớp học, cán bộ, đảng viên đã đúc rút được kinh nghiệm, bài học và vận dụng vào thực tế trong quản lý, xây dựng quê hương.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Hùng Việt được củng cố. Quy chế làm việc được xây dựng, mọi công việc được giải quyết thuận lợi hơn. Ủy ban nhân dân tập trung vào hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, đảm bảo ổn định tình hình chính trị. Việc triển khai học tập quy chế dân chủ bước đầu thực hiện có hiệu quả. Năm 1999, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp được tiến hành theo luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1999 - 2004 đã thành công tốt đẹp, bầu đủ số lượng đại biểu theo luật định. Đồng chí Hoàng Xuân Tự được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Trung Toán được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể không ngừng được phát huy, luôn hoàn thành nhiệm vụ và triển khai tốt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đảng bộ luôn chăm lo củng cố các chi bộ, các tổ chức cơ sở, bồi dưỡng quần chúng ưu tú và kết nạp nhiều đảng viên mới. Chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các thành viên như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh ngày càng được nâng lên. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị và văn hóa - xã hội ngày càng được thể hiện rõ nét.

Có thể thấy rằng trong quá trình thực hiện chủ trương của Đảng về sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước từ năm 1996-2000, Hùng Việt là xã còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng kinh tế - kỹ thuật chưa phát triển nhưng với tinh thần vượt khó và được sự quan tâm của cấp ủy cấp trên, sự hỗ trợ của Nhà nước, Đảng bộ đã lãnh đạo chính quyền, đoàn thể và nhân dân trong xã đạt được kết quả trên một số mặt như: Kinh tế - xã hội có bước phát triển hơn trước, diện mạo nông thôn có nhiều thay đổi, cuộc sống của nhân dân nâng lên rõ rệt; cơ cấu sản xuất phát triển và sản xuất theo hướng hàng hóa; cơ sở hạ tầng ngày càng được đầu tư, xây dựng; công tác giáo dục đạt nhiều kết quả quan trọng; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Những kết quả đạt được mặc dù còn hạn chế nhưng đã thể hiện quyết tâm cao của Đảng bộ và nhân dân xã trong phát triển kinh tế, xây dựng quê hương. Đây là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt vững bước tiến vào thời kỳ mới.

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2020)

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (2000-2010)

1. Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, phục vụ công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn (2000-2005)

Năm 2000 là năm mở đầu của thế kỷ XXI, mở ra cho nước ta nhiều cơ hội cũng như thách thức. Đây cũng thời điểm Đảng và Nhân dân ta chào đón kỉ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 25 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 55 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong không khí vui mừng, phấn khởi cùng cả nước thi đua chào mừng các ngày lễ lớn của dân tộc, Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000-2005) được tổ chức.

Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1996-2000, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đồng thời, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát cho giai đoạn 2000-2005 là: Phát huy nội lực, tận dụng tiềm năng đất đai rừng thâm canh tăng vụ, tăng hệ số sử dụng đất từ 2-2,5 lần/năm, đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

lâm, đưa giống cây trồng vật nuôi có năng suất cao vào sản xuất; thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội trên địa bàn, chăm lo chất lượng giáo dục và các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; tiếp tục củng cố, đổi mới phương thức hoạt động của tổ chức Đảng, điều hành của Ủy ban nhân dân, hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí. Trong đó đồng chí Hoàng Xuân Tự được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đinh Công Tuấn được bầu giữ chức Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Trung Toán được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Đoàn Văn Dung, Đinh Thị Sâm, Phan Thị En, Hà Văn Thiết, Nông Hồng Quang, Phùng Văn Nguyên.

Tháng 4/2001, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiên hành kiểm điểm, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong giai đoạn trước. Trên cơ sở đó, Đại hội ban hành Nghị quyết, thông qua chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2001-2010), phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2001-2005).

Qua 5 năm thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000-2005), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt nỗ lực phấn đấu,

vượt qua khó khăn, thử thách để hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực.

Đảng bộ và chính quyền luôn ưu tiên sản xuất nông nghiệp, coi đây là nhiệm vụ, mục tiêu hàng đầu trong phát triển kinh tế. Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo kiện toàn Ban chỉ đạo sản xuất từ xã đến cơ sở để trực tiếp vận động nhân dân tăng gia sản xuất, đảm bảo diện tích gieo trồng theo kế hoạch, kịp thời vụ, đưa giống mới vào sản xuất tỷ lệ giống mới hàng năm đạt từ 95-98%. Một số giống lúa mới được đưa vào gieo cấy thử nghiệm như: Khang dân 18 và các giống ngô như: 919, VN10, ĐK999 cho năng suất và sản lượng cao. Tổng sản lượng lương thực quy thóc năm 2005 đạt 780 tấn, bình quân lương thực đạt 480kg/người/năm.

Chăn nuôi tiếp tục phát triển, tổng đàn bò của xã có 36 con. Đàn lợn, đàn gia cầm phát triển tốt, cung cấp thực phẩm cho nhân dân trong xã và tăng thêm thu nhập cho nhân dân.

Song song với việc thúc đẩy kinh tế nông nghiệp, Đảng bộ xã cũng luôn chú trọng tới phát triển lâm nghiệp. Ủy ban nhân dân xã thường xuyên thông báo tới các ngành, các thôn, các tổ quản lý bảo vệ rừng triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 286-TTg ngày 02/5/1997 của Thủ tướng Chính phủ Về việc tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng, vì vậy không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

Công tác địa chính, quản lý đất đai có nhiều tiến bộ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

313/339 hộ, đạt 92,33%, đất lâm nghiệp được 228/339 hộ, đạt 67,25%. Xây dựng các kế hoạch quản lý quỹ đất công trên trục đường quốc lộ. Tham mưu, hỗ trợ hòa giải thành công các vụ tranh chấp đất đai xảy ra trên địa bàn xã.

Với đặc thù là một xã miền núi nên việc xây dựng, nâng cấp các công trình hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội là vấn đề xã đặc biệt quan tâm. Về thủy lợi, tập trung chỉ đạo xây dựng các đập thủy lợi nhỏ, kiên cố hóa mương phai. Trong 5 năm đã huy động được 10.000 ngày công làm thủy lợi, cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước xây dựng được công trình đường ống thủy lợi Khuổi Nọi (thôn Hát Khòn) với tổng số tiền là 200 triệu đồng; xây mới được 500m mương kiên cố ở thôn Đèo Khách; đắp được 57 phai giữ nước kiên cố ở các thôn Pò Ca, Bản Nhàn, Khuổi Khòn, Bản Tét. Hệ thống giao thông được củng cố, trong nhiệm kỳ xã đã bê tông hóa được 1.234,9m đường làng ngõ xóm thuộc các thôn Bản Nhàn, Pò Ca, Pác Cáp và hai đầu bến đò Phạc Giàng, Bản Tét, Hát Khòn - Khuổi Khòn, Phiêng Chuông tạo điều kiện cho nhân dân đi lại vào mùa mưa lũ. Tổng giá trị các công trình là 1 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp 600 triệu đồng. Ngoài bê tông hóa các con đường, hằng năm, các thôn còn tổ chức phát quang, tu sửa được 2.000m đường dân sinh, lắp đặt được 427 cống các loại.

Công tác xây dựng cơ bản trong giai đoạn này được Đảng ủy đặc biệt quan tâm, nhằm tạo sự đổi mới trong đời sống nhân dân. Từ nguồn vốn của Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân, xã đã đầu tư xây dựng được một số công trình như nhà văn hóa xã; làm nhà vệ sinh, nhà để

xe, đồ bê tông sân trụ sở Ủy ban nhân dân xã với tổng số tiền là 200 triệu đồng trong đó nhân dân đóng góp 20 triệu đồng, đến năm 2005, các công trình đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng nhằm đảm bảo các cán bộ, đảng viên trong xã có không gian làm việc tốt hơn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cùng với sự đầu tư của Nhà nước, nhân dân thôn Phiêng Chuông đã huy động đóng góp được 30 triệu đồng để xây dựng hoàn thiện đường điện từ thôn Bản Tét về đến các hộ gia đình trong thôn, đến năm 2005, 95% hộ gia đình trong xã được sử dụng điện lưới quốc gia, có 7/9 thôn có nhà văn hóa kiên cố.

Lĩnh vực giáo dục, y tế có bước phát triển và đạt được nhiều kết quả. Công tác giáo dục đào tạo được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng bộ, cùng với sự cố gắng của cán bộ giáo viên nhà trường, xã Hùng Việt đã có những đổi mới mạnh mẽ về giáo dục đào tạo phù hợp với thời kỳ đổi mới và hội nhập. Duy trì tốt kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, năm 2002 được công nhận phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đúng độ tuổi đạt 100%, kết quả thi tốt nghiệp ở hai khối tiểu học và trung học cơ sở hằng năm đạt từ 97-100%. Cơ sở vật chất được đầu tư, nâng cấp hàng năm, không còn lớp dột nát, đội ngũ giáo viên được biên chế đầy đủ và được chuẩn hóa, các tổ chức chi bộ, công đoàn, nữ công hoạt động tốt góp phần tham mưu cho cấp ủy địa phương hoàn thành nhiệm vụ ngành đề ra.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú ý, Trạm y tế xã được biên chế đủ cán bộ, gồm 01 bác sĩ, 02 y sĩ, 01 dược sĩ và 02 y tá, duy trì chế độ trực 24/24, đảm bảo khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân, đội ngũ

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

y tế thôn bản hoạt động có hiệu quả, được bố trí ở cả 9/9 thôn. Triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, phòng chống dịch bệnh, tỷ lệ trẻ em và phụ nữ trong độ tuổi được tiêm chủng đạt 100%. Chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình được triển khai đầy đủ, góp phần giảm tỷ lệ sinh đẻ hàng năm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 26% năm 1999 xuống còn 20% năm 2004.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao được phát triển sâu rộng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể thao như bóng đá, múa sư tử được tổ chức thường xuyên vào các dịp lễ, tết thu hút hàng nghìn lượt người tham gia, cổ vũ. Trong 5 năm (2000-2005), triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” xã có 75,5% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa và có 5 thôn được công nhận khu dân cư tiên tiến, 02 làng văn hóa. 9/9 thôn đã xây dựng được hương ước, quy ước thôn bản, 7/9 thôn có nhà văn hóa đạt 77,7%. Các hoạt động tuyên truyền, truyền thanh chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân được đẩy mạnh dưới nhiều hình thức.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền xã Hùng Việt thực hiện đầy đủ các chính sách xã hội. Xã vận động nhân dân tiến hành quyên góp ủng hộ các loại quỹ do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động. Hỗ trợ và làm nhà đại đoàn kết cho 02 hộ nghèo tại các thôn Pác Cáp, Pò Ca. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các

gia đình thương, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng và những gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Xét và làm thủ tục theo Quyết định số 47/2002/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ ngày 11/4/2002 về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến chống Pháp đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ ngày 31/12/1960 trở về trước được 19 trường hợp.

Chương trình xóa đói giảm nghèo được triển khai với nhiều giải pháp cụ thể, thiết thực như tạo điều kiện cho hộ nghèo vay vốn ưu đãi để phát triển kinh tế hộ gia đình được 232 hộ với tổng số tiền là 985 triệu đồng. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt, nhiều hộ gia đình đã mua sắm được những thiết bị phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt như máy cày tay, máy thu hình, máy thu thanh, máy xay xát... Nhờ có những biện pháp hiệu quả và thiết thực, tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm dần qua từng năm, giảm từ 12% năm 2000 xuống còn 7,67% năm 2004.

Lĩnh vực quốc phòng - an ninh được tăng cường và giữ vững. Chính quyền và nhân dân luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chống diễn biến hòa bình. Xây dựng lực lượng dân quân đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng và quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên. Hàng năm, xã đều tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ, diễn tập phòng thủ trị an. Việc khám tuyên nghĩa vụ quân sự đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được ổn định. Lực lượng công an xã đến công an viên được

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

xây dựng, nâng cao nhiều mặt. Ban công an xã phối hợp với các tổ an ninh thôn bản thực hiện điều tra nắm tình hình, giải quyết các vụ việc theo luật định. Trong nhiệm kỳ công an xã đã tiếp nhận và giải quyết 43 vụ, trong đó xử lý được 40 vụ và chuyển cấp trên 03 vụ.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục đóng vai trò trung tâm trong mọi hoạt động của Đảng bộ xã. Quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, lập trường, quan điểm trước mọi tình huống. Đa số cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh, giản dị, có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần đoàn kết gắn bó với nhân dân, tôn trọng nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng, phát huy tính gương mẫu của người cán bộ đảng viên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII) và Nghị quyết Trung ương 6 (khóa VIII) về công tác củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, đến năm 2005 xã không còn chi bộ yếu kém, nội dung sinh hoạt được cải tiến và đổi mới. Tổ chức cơ sở Đảng luôn quan tâm củng cố duy trì chế độ giao ban, sinh hoạt định kỳ 1 lần/tháng, thực hiện Đề án số 36 của Ban Tổ chức Trung ương về xóa thôn, trường trắng đảng viên, và tách ghép chi bộ trong thôn bản, trong nhiệm kỳ Đảng ủy đã chỉ đạo tách thành lập thêm 01 chi bộ mới là Chi bộ Phiêng Chuông (trước đây là Chi bộ ghép Phiêng Chuông - Bản Tét), đến năm 2005, 100% các thôn, trường đều có chi bộ Đảng. Các chi bộ cơ sở đã thể hiện được vai trò hạt nhân lãnh đạo trên lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

Công tác phát triển Đảng đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Trong nhiệm kỳ mở được 02 lớp đối tượng Đảng cho 64 quần chúng ưu tú, qua đó kết nạp được 19 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ lên 106 đồng chí¹. Cấp phát thẻ đảng cho 103 đồng chí đạt 100% chỉ tiêu. Việc đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở Đảng và Đảng viên được tiến hành nghiêm túc, năm 2004 có 8/9 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 01 chi bộ đạt khá, không có chi bộ yếu kém; chất lượng đảng viên không ngừng tăng lên, tiến hành đánh giá và phân loại 103 đảng viên toàn Đảng bộ, kết quả có 78 đồng chí đạt loại I chiếm 75,7%, 25 đồng chí đạt loại II chiếm 24,3%, không có đồng chí nào loại III. Đảng bộ nhiều năm liền được phân loại trong sạch vững mạnh và khá.

Công tác bồi dưỡng cán bộ có nhiều chuyển biến, thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ, thường xuyên cử các đồng chí cán bộ, đảng viên tham gia các lớp tập huấn hoặc nâng cao nghiệp vụ, lý luận. Trong nhiệm kỳ đã xây dựng các chức danh chủ chốt từ 1-3 cán bộ dự nguồn kế cận, đảm bảo đủ năng lực, tính kế thừa lâu dài. Thực hiện chủ trương bồi dưỡng của Đảng và Nhà nước, đội ngũ cán bộ xã đến thôn bản thường xuyên được tập huấn về kỹ thuật nghiệp vụ, chuyên môn lý luận, từng bước đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ cách mạng trong tình

1. Số lượng đảng viên qua các nhiệm kỳ mặc dù đều tăng nhưng do nhiều lý do như đảng viên cao tuổi từ trần, một số đảng viên chuyển đi nơi khác sinh hoạt hoặc đảng viên từ nơi khác chuyển đến, do vậy số lượng đảng viên đầu nhiệm kỳ cộng với số đảng viên kết nạp được trong nhiệm kỳ sẽ không trùng khớp.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

hình mới. Đến năm 2005, đội ngũ cán bộ xã có trình độ đại học là 01 đồng chí, trung cấp chuyên môn nghiệp vụ là 05 đồng chí, trung cấp lý luận chính trị là 04 đồng chí.

Công tác kiểm tra, giám sát chi bộ, đảng viên được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm. Qua các cuộc kiểm tra, giám sát đã phát hiện và xử lý kỷ luật: khai trừ 01 đồng chí, xóa tên 03 đồng chí, cảnh cáo 04 đồng chí, khiển trách 03 đồng chí. Thông qua các cuộc kiểm tra giám sát kịp thời phát hiện và uốn nắn các tổ chức Đảng, đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, xây dựng lòng tin đối với nhân dân.

Công tác xây dựng chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được Đảng bộ xã triển khai hiệu quả. Chính quyền thường xuyên đẩy mạnh tổ chức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” đi sâu tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, kịp thời giải quyết những vướng mắc của nhân dân. Bên cạnh đó chính quyền xã Hùng Việt thường xuyên tổ chức kiểm tra, tổng kết và rút kinh nghiệm, kiên quyết chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội. Do đó, công tác xây dựng chính quyền từ xã đến các thôn bản thực sự được nâng cao.

Năm 2004, thực hiện cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004-2009, (kéo dài 2004-2011), nhân dân xã Hùng Việt nô nức đi bầu cử, tỷ lệ cử tri của xã đi bỏ phiếu đạt 100%, đồng chí Hoàng Xuân Tự được

bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Hoàng Trung Tuyển được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Đoàn Quảng Ba được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Lương Hồng Minh được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày càng hiệu quả và toàn diện, nội dung, phương thức luôn được đổi mới cho phù hợp với thực tế của địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân luôn phát huy vai trò, tích cực đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Bám sát nội dung, nhiệm vụ của cấp ủy Đảng, chương trình, mục tiêu của chính quyền đề ra. Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng tổ chức gắn với lợi ích thiết thực của hội viên. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ngày càng phát triển mạnh, thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia, sinh hoạt.

Từ thực tiễn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000-2005), cán bộ và nhân dân xã Hùng Việt đạt được nhiều kết quả khả quan, tạo nên tinh thần phấn khởi trong toàn Đảng bộ và nhân dân. Nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống của nhân dân được cải thiện, diện mạo nông thôn ngày càng đổi mới. Năng lực lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý điều hành của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được nâng cao.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Những kết quả đạt được là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt viết tiếp những trang sử vẻ vang trên con đường đổi mới và phát triển của quê hương.

2. Đảng bộ xã Hùng Việt lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi toàn diện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2005-2010)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng. Được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, tháng 6/2005, Đảng bộ xã Hùng Việt tổ chức Đại hội lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2005-2010). Đại hội tiến hành đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Trảng Định lần thứ XVII. Qua đó kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVII và đề ra nhiệm vụ, phương hướng cho nhiệm kỳ mới.

Mục tiêu tổng quát trong 5 năm (2005-2010) được Đại hội đưa ra là: tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự chuyển biến rõ nét hơn trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Tăng cường củng cố hệ thống chính trị, tổ chức Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể quần chúng nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 08 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí, trong đó: đồng chí Hoàng Xuân Tự tiếp tục được bầu giữ

chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nông Duy Mạnh được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Đoàn Quảng Ba được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Hoàng Trung Tuyền, Hà Văn Thiết, Chu Văn Sỏi, Phan Thị Thủy, Phùng Văn Nguyên. Năm 2008, Huyện ủy chỉ định đồng chí Ma Văn Lợi tham gia Ban Chấp hành.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII, xã gặp phải không ít khó khăn như: thời tiết không thuận lợi, rét đậm rét hại kéo dài; cơ sở vật chất hạ tầng chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Song được sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền xã Hùng Việt chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế.

Cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp chuyển dịch đúng hướng, kinh tế tiếp tục phát triển, nhịp độ tăng trưởng vững chắc. Công tác khuyến nông, khuyến lâm tiếp tục đạt kết quả tốt, tổ chức mở lớp tập huấn hướng dẫn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nhân dân, vận động nhân dân ứng dụng tiến bộ khoa học, đưa các giống lúa, ngô lai có năng suất cao vào sản xuất, góp phần làm tăng diện tích và sản lượng lương thực. Kết quả năm 2005 tổng sản lượng lương thực đạt 968,8 tấn, bình quân lương thực đạt 605kg/người đến năm 2009 tổng sản lượng lương thực tăng lên 1.359,2 tấn, bình quân lương thực đạt 849,3kg/người. Bên cạnh đó, chính quyền xã lãnh đạo nhân dân phát triển các cây ngắn ngày như: đỗ tương, lạc, đậu, khoai tây để tăng thu nhập.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Trong phát triển chăn nuôi, xã làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh nên trên địa bàn không có dịch lớn xảy ra. Tuy nhiên do cơ giới hóa trong nông nghiệp, diện tích đồng cỏ bị thu hẹp, rét đậm rét hại kéo dài nên tổng đàn gia súc của xã giảm năm 2005 đàn trâu, bò của xã có 752 con, đến năm 2009 còn 678 con. Đàn gia cầm và đàn lợn phát triển tốt, năm 2005 có 12.000 con gia cầm các loại và 1.200 con lợn đến năm 2009 có 13.000 con gia cầm các loại và 1.265 con lợn.

Xã Hùng Việt có nhiều thuận lợi trong phát triển lâm nghiệp nên kinh tế đồi rừng mang lại hiệu quả khá cao. 100% hộ gia đình đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Cùng với việc giao đất, giao rừng và hỗ trợ của Nhà nước, nhân dân đã từng bước có nhận thức về công tác bảo vệ và trồng rừng. Nhiều dự án trồng rừng được thực hiện có hiệu quả. Trong nhiệm kỳ đã trồng được 743.740 cây lâm nghiệp các loại, nâng độ che phủ rừng từ 48% (năm 2005) lên 60% (năm 2009).

Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tuy không phải là thế mạnh của xã nhưng đã góp phần giải quyết việc làm cho nhiều lao động tại chỗ. Lĩnh vực thương mại dịch vụ có bước phát triển mới, năm 2006 cụm chợ Bản Nhàn được xây dựng và đi vào hoạt động tạo điều kiện cho nhân dân trong xã nhân dân các xã lân cận đến mua bán trao đổi hàng hóa, có 17 hộ đã đăng ký thuê mặt bằng kinh doanh vật liệu xây dựng, phân bón, sửa chữa cơ khí... Tuy nhiên chợ hoạt động chưa thường xuyên và chưa đem lại hiệu quả cao.

Công tác quản lý thu, chi ngân sách được thực hiện đúng luật, kết quả thu ngân sách, hàng năm đều vượt chỉ tiêu huyện giao, tổng thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước. Năm 2005, thu ngân sách trên địa bàn đạt 37.729.900 đồng, đến năm 2009, thu đạt 87.266.900 đồng. Tuy nhiên nguồn thu trên địa bàn không ổn định nên việc thu ngân sách gặp nhiều khó khăn. Đảng ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, tiêu dùng. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan ban ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch chi cho phù hợp.

Để phát triển nông lâm nghiệp một cách toàn diện, xã chú trọng đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi kiên cố. Trong 5 năm (2005-2009), được Nhà nước đầu tư 02 công trình thủy lợi là đường ống dẫn nước Khuổi Nọi (thôn Hát Khòn), Khuổi Đeng (Bản Nhàn) với tổng diện tích tưới tiêu là 26,4ha được đưa vào sử dụng và khai thác hiệu quả. Bên cạnh đó được cấp trên hỗ trợ 118,45 tấn xi măng, đến năm 2009 các thôn đã xây dựng được 160 phai giữ nước nhỏ, sửa chữa được 48 phai cũ, cứng hóa được 59 đoạn mương với tổng chiều dài là 1.115,5m.

Giao thông là huyết mạch của nền kinh tế vì vậy trong nhiệm kỳ, với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, Nhà nước hỗ trợ 618 tấn xi măng, Đảng bộ xã đã vận động nhân dân đóng góp vật liệu xây dựng, huy động được 10.000 ngày công qua đó bê tông hóa được 9.753m đường làng ngõ xóm tại 9/9 thôn bản; xây dựng được 01 cây cầu dài 6,4m rộng 02m tại thôn Pò Ca; tu sửa thường xuyên 04 bến đò ngang bắc qua 2 con sông; lắp đặt được

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

351 tâm công các loại. Lĩnh vực xây dựng cơ bản tiếp tục được đầu tư, xây dựng, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân. Trong 5 năm (2005-2010) xã đã xây dựng được cụm chợ Bản Nhân, xây mới 4 phòng học, 01 nhà công vụ trường Phổ thông cơ sở.

Quán triệt việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa IX) và Kết luận tại Hội nghị Trung ương 6 (khóa IX) với mục tiêu “Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài” và cuộc vận động “Hai không” của Bộ Giáo dục và Đào tạo, xã xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thực hiện tốt phương châm xã hội hóa giáo dục, khuyến học, khuyến tài thiết thực. Xã Hùng Việt có một trường Phổ thông cơ sở (có từ cấp 1 đến cấp 2), đến năm 2009 xã mở thêm khối lớp mầm non từ 2-4 tuổi. Trong 5 năm, xã xây dựng cải tạo cơ sở vật chất cho các trường, đầu tư tăng cường trang thiết bị, từng bước đáp ứng được yêu cầu dạy và học. Hàng năm, tỉ lệ học sinh lên lớp đạt từ 98-100%; thi, xét tốt nghiệp chuyển cấp đạt 98%; tỉ lệ học sinh khá giỏi tăng, tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1%; duy trì phổ cập trung học cơ sở và phổ cập tiểu học đúng độ tuổi.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được coi trọng. Mạng lưới y tế thôn bản thường xuyên được củng cố, 100% thôn bản có cán bộ y tế, trình độ chuyên môn được nâng lên một bước. Các chương trình y tế quốc gia như: chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, vệ sinh an toàn thực phẩm, tiêm chủng mở rộng, phòng chống sốt rét, HIV/AIDS, tiêu chảy cấp, cúm A

H5N1, cúm A H1N1... thực hiện có hiệu quả. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 26,2% (năm 2005) xuống còn 20,76% (năm 2009). Công tác truyền thông dân số được thực hiện thường xuyên, cán bộ chuyên trách hoạt động tích cực, vì vậy tỷ lệ sinh trong nhiệm kỳ giảm, tuy nhiên vẫn còn có 03 trường hợp sinh con thứ ba.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, Đảng ủy chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động văn hóa - thông tin, thể dục thể thao. Đặc biệt là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được tổ chức sâu rộng trong nhân dân, tạo sự đoàn kết thống nhất cao trong nhân dân, hằng hái thi đua sản xuất, phát triển kinh tế. Số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa tăng từ 256/338 hộ (năm 2005), lên 305/367 hộ (năm 2009), có 7/9 thôn đạt khu dân cư tiên tiến, chiếm 77%. Đời sống tinh thần của nhân dân ngày càng phong phú, các lễ hội truyền thống được khôi phục như lễ hội thôn Bản Nhàn, Bản Tét, Pác Cáp, Phạc Giàng, bản sắc văn hóa dân tộc được phát huy. Xã có một sân bóng đá tại trung tâm thôn Bản Nhàn, hằng năm thanh niên tổ chức thi đấu giao hữu giữa các thôn và các xã lân cận. Đội văn nghệ của xã được duy trì hoạt động có hiệu quả. Có 9/9 thôn xây dựng được nhà họp thôn, mỗi nhà trị giá từ 10-20 triệu đồng. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân bằng nhiều hình thức, các chi bộ thôn, trường học trực thuộc Đảng ủy có báo Nhân dân, báo Lạng Sơn đọc trong ngày, các tổ chức đoàn thể có số báo của ngành.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo luôn được Đảng bộ xã quan tâm, chỉ đạo. Phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc thương bệnh binh, gia đình liệt sỹ, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được chính quyền, các ban, đoàn thể phối hợp thực hiện tốt. Giải quyết các chính sách xã hội đối với người có công theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương. Thực hiện Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20/7/2004 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn đã triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát đúng đối tượng, trong 5 năm (2005-2010), tiếp nhận và hỗ trợ sửa chữa nhà ở cho 37 hộ nhà tạm với số tiền 249 triệu đồng; hỗ trợ nhà Đại đoàn kết cho 05 hộ với số tiền 29,5 triệu đồng; hỗ trợ làm nhà theo chương trình 167 cho 03 hộ với số tiền 24,6 triệu đồng. Với những cố gắng của Đảng bộ và chính quyền xã Hùng Việt tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 45,16% (năm 2005) xuống 16,3% (năm 2009).

Trong nhiệm kỳ, công tác quốc phòng - an ninh được duy trì thực hiện tốt. Xã tích cực tuyên truyền đến mọi người dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, nâng cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đập tan âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Xây dựng lực lượng dân quân đảm bảo về số lượng và chất lượng. Công tác tuyên truyền hàng năm đạt 100% chỉ tiêu giao. Ban Công an xã vận động nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, phòng chống, tố giác tội phạm và tệ nạn xã hội, củng cố các tổ

an ninh, tổ hòa giải tại thôn bản, phối hợp với các ban chuyên môn, các tổ chức đoàn thể nhân dân giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Do vậy trong giai đoạn 2005-2010, tình hình an ninh tại địa bàn xã được ổn định. Tuy nhiên vẫn còn những vụ việc chưa ngăn chặn được dứt điểm như đốt mìn, quay kích điện cá dẫn đến tử vong, tệ nạn lô đề cờ bạc, trộm cắp tài sản, tranh chấp đất đai, đốt rừng trái phép... ảnh hưởng đến an ninh trật tự, trước tình hình đó, các cấp các ngành từ tỉnh, huyện đến xã đã phải tốn nhiều thời gian công sức để giải tỏa và xử lý.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ thường xuyên quan tâm đến giáo dục chính trị tư tưởng, tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên. Đặc biệt, quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị về triển khai Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hùng Việt đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai cuộc vận động đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Qua 3 năm thực hiện cuộc vận động, ý thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng lên, chất lượng đảng viên năm sau cao hơn năm trước, trong cơ quan đơn vị luôn thực hành tiết kiệm, không xảy ra tham nhũng, lãng phí.

Việc tạo nguồn phát triển đảng viên thường xuyên được chú ý quan tâm. Trong nhiệm kỳ kết nạp được 30 đảng viên, nâng tổng số đảng viên lên 126 đồng chí. Trong nhiệm kỳ xã đã thành lập thêm 01 chi bộ nâng tổng

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

số chi bộ trực thuộc Đảng bộ lên 11 chi bộ, trong đó có 09 chi bộ thôn xóm và 01 chi bộ nhà trường, 01 chi bộ cơ quan ghép trạm y tế. Hệ thống tổ chức cán bộ luôn được kiện toàn, chất lượng hiệu quả hoạt động đã được nâng lên. Công tác bố trí cán bộ phù hợp với tình hình đảm bảo công khai, dân chủ. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng, nhất là cán bộ chủ chốt được quan tâm thường xuyên. Trong nhiệm kỳ đã cử 15 đồng chí đi học các lớp sơ cấp, trung cấp lý luận chuyên môn tại tỉnh, huyện nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, công việc được giao.

Việc đánh giá phân loại, xếp loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên đi vào nề nếp đảm bảo sát thực, tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh và khá tăng hàng năm. Qua đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh hàng năm đạt 30%. Không có chi bộ yếu kém, tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 70% trở lên.

Công tác kiểm tra đã bám sát tình hình và nhiệm vụ cụ thể, thực hiện có chất lượng các cuộc kiểm tra theo chương trình kiểm tra hàng năm, góp phần tích cực vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Chất lượng đảng viên cũng từ đó nâng cao. Trong nhiệm kỳ Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra toàn diện đối với các chi bộ được 29 cuộc, qua các đợt kiểm tra, giám sát đã xử lý kỷ luật 03 đồng chí bằng hình thức cảnh cáo.

Hoạt động của chính quyền ngày càng phát huy hiệu quả, tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Hiệu lực quản lý của

chính quyền từ xã đến thôn bản được nâng lên rõ rệt. Ngày 14/11/2008, Quốc hội khóa XII ra Nghị quyết số 25/2008/QH12 về việc “kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004-2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp” cho đến năm 2011 vì vậy nhiệm kỳ 2004-2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Hùng Việt được kéo dài đến năm 2011.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có nhiều cố gắng trong công tác đổi mới phương thức hoạt động, làm tốt công tác vận động quần chúng, thi đua sản xuất kinh doanh, tích cực thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; Đoàn Thanh niên với vai trò là lực lượng xung kích, đi đầu trong mọi lĩnh vực. Đoàn viên thanh niên trong xã đã hăng hái tham gia phát triển kinh tế, tiếp thu và ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, góp phần cùng Đảng bộ và nhân dân hoàn thành các nhiệm vụ chung. Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên còn chăm lo hoạt động hè cho thiếu niên, nhi đồng; Hội Phụ nữ đã thực hiện tốt 06 chương trình trọng tâm do Trung ương Hội phát động. Đội ngũ Ban Chấp hành đoàn kết, thống nhất thực hiện chương trình phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, giúp đỡ các hộ nghèo vượt qua khó khăn, Hội còn tích cực tham gia các phong trào do Mặt trận Tổ quốc phát động; Hội Nông dân có số hội viên đông đảo nhất với 333 hội viên, trong nhiệm kỳ Hội đã giúp đỡ hội viên đẩy mạnh sản xuất, xóa đói giảm nghèo, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện đề tin chấp vay vốn cho nông dân phát triển sản xuất, phối hợp với cán bộ khuyến nông huyện mở các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật trồng cây khoai tây, đậu hà lan đạt được

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

hiệu quả cao; Hội cựu chiến binh tiếp tục phát huy bản sắc “Bộ đội cụ Hồ”, tuyên truyền giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, tham gia các hoạt động bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phát triển kinh tế - xã hội; Công đoàn cơ sở tuy mới thành lập song đã đi vào hoạt động có hiệu quả, thường xuyên chăm lo và bảo vệ quyền lợi, lợi ích chính đáng cho đoàn viên.

Như vậy, trong 5 năm (2005-2010), mặc dù còn gặp nhiều khó khăn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII đề ra nhưng được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy Trà Vinh, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Hùng Việt đã vững vàng vượt qua khó khăn, thử thách và đạt được những thành tựu đáng kể: Cơ cấu kinh tế được xác định đúng hướng, thu nhập của người dân ngày càng tăng; các chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ của địa phương. Những kết quả đạt trở thành tiền đề để Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt vững bước tiến vào thời kỳ mới.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐÂY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2010-2020)

1. Đảng bộ xã Hùng Việt lãnh đạo nhân dân thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2010-2015

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị về “Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng”, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, sau một thời gian tích cực chuẩn bị, tháng 6/2010, Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2010-2015) được tổ chức. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2005-2010, đồng thời đề ra những nhiệm vụ, phương hướng, chỉ tiêu cho nhiệm kỳ 2010-2015.

Phương hướng, mục tiêu tổng quát được Đại hội nhất trí thông qua là: Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, quan tâm công tác giảm nghèo bền vững; không ngừng cải thiện đời sống nhân dân, nâng cao thu nhập bình quân đầu người lên mức 12 triệu đồng/người/năm; tăng cường công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, thuần phong mỹ tục, tập quán của địa phương; chăm lo thực hiện tốt các chính sách xã hội gia đình có công với cách mạng, phấn đấu xây dựng giàu đẹp, văn minh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XIX gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí, trong đó: đồng chí Hoàng Trung Tuyển được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Xuân Tự được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Đoàn Quảng Ba được bầu giữ chức Phó Bí thư. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Phan Thị Thủy, Lương

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Hồng Minh, Nông Mạnh Duy, Đinh Xuân Thoái, Đinh Văn Mạnh, Ma Văn Lợi, Ma Thị Hương, Phùng Văn Nguyên.

Năm 2011, xã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016, bầu được 21 đại biểu Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Hoàng Trung Tuyển được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Phan Thị Thủy được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Đoàn Quảng Ba được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Lương Hồng Minh được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt có nhiều thuận lợi. Đảng bộ luôn có truyền thống đoàn kết, thống nhất, nhân dân các dân tộc có truyền thống cách mạng, cần cù chịu khó trong lao động sản xuất. Đặc biệt, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Trảng Định và sự giúp đỡ của các ban, ngành có liên quan đã tạo điều kiện để Đảng bộ xã triển khai, vận dụng Nghị quyết sát với thực tế địa phương.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX, tình hình kinh tế - xã hội, an ninh chính trị của xã Hùng Việt cơ bản được giữ vững và phát triển. Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 5 triệu đồng/người năm 2010 lên 13,5 triệu đồng/người năm 2014. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục được chú trọng, tổng sản lượng lương thực cây có hạt năm 2014 đạt 1.359,2 tấn. Bên cạnh các cây lương thực, một số loại cây công nghiệp ngắn ngày, cây thực phẩm, hoa màu khác được đưa vào gieo trồng

với diện tích lớn như khoai tây, đậu đỗ, thạch đen đem lại thu nhập khá cho các hộ gia đình trong xã. Để có được những kết quả trên, Đảng bộ và chính quyền xã đã chỉ đạo, phối hợp với phòng ban chuyên môn của huyện mở các buổi tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật cho bà con, đưa các loại giống mới có năng suất cao, có khả năng chịu hạn kháng sâu bệnh và phù hợp với thổ nhưỡng của địa phương vào sản xuất.

Trong lĩnh vực chăn nuôi, do việc cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, diện tích đồng cỏ bị thu hẹp và dịch bệnh có diễn biến phức tạp như cúm gia cầm, bệnh lở mồm long móng trâu, bò song nhò có sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của các cấp, các ngành nên dịch bệnh được đẩy lùi, tổng đàn gia súc, gia cầm vẫn tiếp tục phát triển. Trong 5 năm (2010-2015), đàn trâu, bò giảm từ 678 con (năm 2010), xuống còn 318 con (năm 2014), đàn lợn và đàn gia súc duy trì ở mức ổn định đảm bảo nguồn thực phẩm phục vụ đời sống của nhân, năm 2014, tổng đàn lợn đạt 1.086 con, tổng đàn gia cầm đạt 18.000 con.

Địa hình đồi núi tạo điều kiện cho xã phát triển lâm nghiệp và trồng cây ăn quả, công tác quản lý, bảo vệ, phát triển và phòng chống cháy rừng được quan tâm. Đảng bộ đã ban hành Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về công tác phòng chống cháy rừng, về khai thác rừng tự nhiên và trồng rừng mới từ các chương trình, các dự án hỗ trợ của nhà nước và việc trồng cây phân tán, giao diện tích đất rừng cho các hộ gia đình. Trong 5 năm nhân dân đã trồng mới được 252ha rừng chủ yếu là keo lai, mỡ, bạch đàn. đến năm 2014 độ che phủ rừng đạt 75%.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Bên cạnh phát triển nông nghiệp, Đảng bộ khuyến khích nhân dân phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã. Tuy nhiên, sản xuất tiểu thủ công nghiệp chưa phát triển mạnh, chủ yếu tập trung vào các loại máy công cụ, như máy xát, máy cày, máy tuốt lúa góp phần đáng kể vào việc nâng cao năng suất lao động và cải thiện đời sống nhân dân, một số ngành như khai thác vật liệu xây dựng cát sỏi, sản xuất gạch xi măng tiếp tục duy trì tạo thêm việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

Việc quản lý, sử dụng đất đai của xã được tăng cường, việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về tranh chấp đất đai được kịp thời không có đơn thư tồn đọng. Thực hiện các Chỉ thị, văn bản của Chính phủ, của Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, xã đã tổ chức phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, tiến hành xử phạt hành chính, đình chỉ các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, với những nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền xã đến năm 2015, tình trạng khai thác khoáng sản trái phép cơ bản được kiểm soát.

Công tác điều hành thu chi ngân sách có nhiều tiến bộ. Đảng bộ tập trung chỉ đạo thu ngân sách hàng năm đều đạt chỉ tiêu. Chi ngân sách thực hiện đúng quy định, đảm bảo các hoạt động của địa phương. Thu ngân sách năm 2014 đạt 37.125.000 đồng, vượt mục tiêu đại hội đề ra.

Thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020”, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy “về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015”, trên cơ

sở các văn bản hướng dẫn của cấp trên, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo và thành lập Ban Chỉ đạo chương trình xây dựng và phát triển nông thôn mới của xã do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm trưởng ban; thành lập được Ban quản lý xây dựng nông thôn mới do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm trưởng ban và quyết định thành lập Ban phát triển xây dựng nông thôn mới ở cả 9/9 thôn bản. Xã đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trong giai đoạn 2011-2015, qua rà soát và đánh giá kết quả theo bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đến năm 2015 xã đạt 5/19 tiêu chí.

Trong thời gian từ năm 2011-2015, việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng được thực hiện theo Chương trình xây dựng nông thôn mới, với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, nhiều công trình được xây dựng và tu sửa như: công trình nước sinh hoạt tập trung thôn Pác Cáp, thôn Pò Ca; 8/9 thôn có đường nội thôn được bê tông hóa; 75% hộ gia đình được sử dụng nước hợp vệ sinh; xây dựng kiên cố các nương phai thủy lợi. Các trường học, trạm y tế được quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy và học, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, xây dựng phân trường mầm non ở Bản Tét tạo điều kiện để phụ huynh các thôn xa trung tâm xã đưa đón con em được thuận lợi hơn. Các công trình đã hoàn thành và được đưa vào sử dụng góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu văn hóa, kinh tế của nhân dân trong xã với các địa phương khác trong huyện và trong tỉnh.

Sự nghiệp giáo dục có nhiều chuyên biến tích cực. Hàng năm, tỷ lệ vận động trẻ em ra lớp theo độ tuổi đạt

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

100%, tỷ lệ học sinh lên lớp hằng năm đạt 98%, nhiều học sinh đạt học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh và có học sinh đạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; đạt phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, duy trì và giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở. Công tác khuyến học thường xuyên được quan tâm, chỉ đạo, quỹ khuyến học được sử dụng đúng mục đích nhằm khuyến khích, động viên kịp thời những học sinh khá, giỏi và các em học sinh nghèo vượt khó. Đội ngũ giáo viên ổn định và 100% được chuẩn hóa, đời sống giáo viên được quan tâm đầy đủ, công tác quản lý giáo dục từng bước đi vào nề nếp.

Công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm đúng mức. Đội ngũ y, bác sỹ luôn nêu cao tinh thần, tận tụy phục vụ nhân dân. Công tác vệ sinh phòng bệnh luôn được đảm bảo vì vậy không có dịch bệnh lớn xảy ra. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, hàng năm tiêm chủng mở rộng đạt tỷ lệ 98% trở lên. Việc triển khai, tuyên truyền về dân số kế hoạch hóa gia đình đã có nhiều cố gắng, góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 20,7% năm 2010 xuống còn 18% năm 2014.

Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin được duy trì tốt. Xã thường xuyên tuyên truyền tới nhân dân việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, kết quả, năm 2014 có 335/395 hộ được công nhận gia đình văn hóa, chiếm tỷ lệ 84,81%, 7/9 thôn được công

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

nhân khu dân cư văn hóa chiếm tỷ lệ 77,7%. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên, các hoạt động văn hóa văn nghệ ngày càng phong phú đa dạng, tổ chức giao lưu văn nghệ, thể thao vào các ngày lễ, tết.

Công tác xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh và chính sách xã hội được Đảng bộ và chính quyền xã coi là nhiệm vụ cần quan tâm thường xuyên. Phát huy truyền thống uống nước nhớ nguồn, Đảng bộ và chính quyền xã Hùng Việt tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn vào ngày lễ, tết, ngày thương binh liệt sĩ 27/7. Trong 5 năm đã hỗ trợ xây kiến cố được 02 nhà tình thương với tổng số tiền là 20 triệu đồng. Chi trả đầy đủ các chế độ chính sách và các khoản trợ cấp. Hằng năm các hộ nghèo trong xã đều được vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, huy động nhân dân đóng góp vào quỹ “Ngày vì người nghèo” được 13.840.000 đồng. Với những chính sách kịp thời và phù hợp với tình hình thực tiễn, tỷ lệ hộ nghèo của xã đã giảm đáng kể, giảm từ 13,6% năm 2010 xuống còn 6,4% năm 2015.

Công tác quân sự địa phương luôn được Đảng bộ xã chỉ đạo sát sao và quán triệt các tổ chức có liên quan thực hiện đầy đủ. Xây dựng vững chắc nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, quản lý tốt lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên trên địa bàn, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ là 21%. Hằng năm làm tốt công tác tuyển quân, đảm bảo 100% chỉ tiêu trên giao. Lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết 09/

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

CP của chính phủ về Chương trình Mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2012-2015 có hiệu quả. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của nhân dân về âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Ban Chỉ huy quân sự xã luôn phối hợp chặt chẽ với lực lượng an ninh các thôn tiến hành kiểm tra trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đồng thời làm tốt công tác phòng chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống cháy rừng. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai thường xuyên với 240 lượt người nghe. Việc thực hiện pháp lệnh dân chủ ở cơ sở được thực hiện có hiệu quả; 100% các thôn xóm đều xây dựng được qui ước, hương ước và có tổ hoà giải, nhiều vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân được giải quyết tại khu dân cư. Từ đó nâng cao ý thức, trách nhiệm của nhân dân trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn xã.

Nhận thức sâu sắc quan điểm của Đảng “phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt”, trong nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ làm tốt công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Đảng bộ xã thường xuyên tổ chức nghiên cứu, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” thu hút 92% đảng viên tham gia. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, cán bộ, đảng viên, nâng cao trách nhiệm của các chi bộ Đảng trong giáo dục chính trị, tư tưởng, quản lý cán bộ phòng ngừa “Tự diễn biến,

tự chuyên hóa” trong nội bộ Đảng. Đặc biệt trong thời gian này, Đảng ủy xã Hùng Việt tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”, qua quá trình triển khai, các cán bộ lãnh đạo nêu cao tính tiên phong gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Từ đó góp phần tạo sự đồng thuận, đoàn kết trong Đảng và nhân dân, chính trị ổn định, nhân dân tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Công tác củng cố và phát triển tổ chức cơ sở Đảng có nhiều tiến bộ, Đảng ủy thường xuyên lãnh đạo chỉ đạo kiện toàn các chi bộ yếu kém, đến năm 2015 Đảng bộ có 13 chi bộ trực thuộc, trong đó có 9 chi bộ thôn bản, 03 chi bộ nhà trường, 01 chi bộ trạm y tế, trong nhiệm kỳ kết nạp được 36 đảng viên mới nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên 156 đồng chí.

Trong công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, Đảng bộ thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, đặc biệt là cán bộ trẻ. Trong nhiệm kỳ, xã cử 04 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận, 06 đồng chí đi đào tạo chuyên môn, 02 đồng chí học bồi dưỡng quản lý nhà nước. Hàng năm thường xuyên rà soát và bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng. Hàng năm, tổ chức phân loại đánh giá đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng, kết quả, năm 2014 có 2 chi bộ đạt trong sạch

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

vững mạnh, 8 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, 3 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ, 1 chi bộ không xếp loại, 70% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Việc đảm bảo chính trị nội bộ được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng trong công tác cán bộ, đảng viên.

Nâng cao tính nghiêm minh, kỷ luật trong Đảng, Đảng bộ xã Hùng Việt tăng cường việc kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức Đảng và đảng viên. Trong nhiệm kỳ tổ chức 17 cuộc kiểm tra, trong đó kiểm tra toàn diện 11 chi bộ, giám sát theo điều 30 đối với 02 chi bộ. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra dấu hiệu vi phạm theo Điều 32 được 04 cuộc. Qua kiểm tra, đa số các chi bộ Đảng và đảng viên đều thực hiện đúng quy định và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Công tác dân vận ngày càng được phát huy, Đảng bộ tích cực vận động toàn dân thi đua phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, nhất là vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có nhiều đổi mới trong các lĩnh vực, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Các đại biểu Hội đồng nhân dân luôn đề cao trách nhiệm trước cử tri, tích cực hoạt động, thể hiện tốt vai trò là người đại biểu của nhân dân. Ủy ban nhân dân chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của cấp ủy và Hội đồng nhân dân, chỉ đạo trên từng lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý hoạt động của địa phương theo Hiến pháp,

pháp luật, đúng chức năng, nhiệm vụ, luôn kịp thời giải quyết yêu cầu bức thiết của nhân dân.

Triển khai, quán triệt Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”, “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”. Với phương châm hướng về cơ sở, gần dân, sát dân, Mặt trận, hội, đoàn thể đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn với Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đạt hiệu quả. Quy chế dân chủ được triển khai thực hiện sâu rộng, tạo sự chuyển biến tích cực về mặt nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Các phong trào thi đua yêu nước được triển khai thực hiện sâu rộng; vai trò của Mặt trận, các hội, đoàn thể được phát huy, đã vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực vào công tác xóa đói giảm nghèo, xây dựng làng văn hóa, cơ quan văn hóa, xây dựng gia đình no ấm - bình đẳng - tiến bộ - hạnh phúc, bảo vệ an ninh Tổ quốc... Qua các phong trào, đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã. Thông qua các phong

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

trào quần chúng, khối đại đoàn kết toàn dân không ngừng được củng cố, đồng bào các dân tộc trong xã luôn đoàn kết, thống nhất, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Những kết quả, thành tích đạt được trong nhiệm kỳ 2010-2015 tạo tiền đề vật chất và động lực tinh thần cho Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2015-2020)

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, được sự hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, ngày 3/6/2015, Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015-2020) được tổ chức.

Đại hội kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX, đồng thời chỉ ra những tồn tại, yếu kém, rút ra kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, phát huy sức mạnh tổng hợp và khai thác tối đa nguồn lực của địa phương. Từ đó xác định phương hướng chung cho phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị xã hội giai đoạn 2015-2020 là: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế trên cơ sở thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển kinh tế hàng hóa, khai thác tốt mọi tiềm năng hiện có. Không ngừng cải thiện đời sống nhân dân, nâng cao thu nhập, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ

thu nhập bình quân đầu người đạt 20 triệu đồng/người/năm; tranh thủ các nguồn lực, tiếp tục tăng cường phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao dân trí; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn; nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa thông tin. Tăng cường công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, duy trì ổn định tỷ lệ phát triển dân số; đẩy mạnh công tác xóa đói giảm nghèo. Đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tập trung củng cố xây dựng các chi bộ trong sạch vững mạnh về chính trị tư tưởng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, xây dựng củng cố hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XX gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí, trong đó: đồng chí Hoàng Trung Tuyển tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Ngự được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Đinh Xuân Thoái được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Vi Văn Lai, Lương Hồng Minh, Nông Mạnh Duy, Ma Thị Hương, Đoàn Thị Viên, Ma Văn Lợi, Ma Văn Dự, Nguyễn Thị Hằng.

Năm 2016, Đảng ủy xã Hùng Việt đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

nhiệm kỳ 2016-2021 tại địa phương. Tổ chức thành công kỳ họp thứ nhất bầu lãnh đạo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, đồng chí Hoàng Trung Tuyên được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Vi Văn Lai được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Đinh Xuân Thoái được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Lương Hồng Minh được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Sau khi triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt đã đạt được những thành tựu nhất định trên tất cả các lĩnh vực.

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi của xã được quan tâm phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2019 đạt 1.748 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 963kg/người/năm, thu nhập bình quân đạt 29.100.000 đồng/người. Bên cạnh các cây lương thực chính như ngô, lúa, nhân dân đã đưa những loại cây khác có giá trị kinh tế cao như thạch đen, khoai tây, đậu đỗ vào sản xuất.

Trong chăn nuôi, do thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh phát sinh, diện tích đồng cỏ bị thu hẹp, cơ giới hóa trong nông nghiệp diễn ra mạnh mẽ nên tổng đàn trâu, bò giảm, còn 157 con. Khuyến khích các hộ gia đình phát triển thông qua các dự án vay vốn do đó tổng đàn đàn gia cầm được duy trì và phát triển ổn định, cung cấp nhu cầu về thực phẩm cho nhân dân trong xã và nhân dân các xã lân cận, đàn lợn do ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi vào năm 2019 nên giảm mạnh, Đảng bộ chỉ đạo nhân dân

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

vệ sinh chuồng trại, mạnh dạn tái đầu tư. Hùng Việt là xã có nguồn nước mặt dồi dào, vì vậy tận dụng lòng hồ thủy điện Thác Xăng, 18 hộ gia đình đã thành lập hợp tác xã nuôi trồng thủy sản với 20 lồng nuôi cá, bước đầu đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Trong phát triển lâm nghiệp, từ năm 2015 đến năm 2020, xã trồng được 139,6ha rừng, trồng các loại cây ăn quả được 35,7ha. Đảng bộ chỉ đạo phối hợp lực lượng dân quân tự vệ, công an tuần tra bảo vệ rừng tại các khu vực trọng điểm. Tăng cường công tác bảo vệ, phòng chống cháy rừng nên trong nhiệm kỳ trên địa bàn xã không xảy ra cháy rừng.

Các hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục được khuyến khích phát triển. Trên địa bàn xã hình thành các loại hình dịch vụ nhỏ lẻ (dịch vụ vận tải, dịch vụ ăn uống, cửa hàng tạp hóa,...). Thương mại, dịch vụ hàng hóa từng bước phát triển phục vụ nhu cầu thiết yếu của nhân dân trong xã. Nhà chợ được xây dựng từ năm 2006 nhưng do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, chợ hoạt động không hiệu quả vì vậy Huyện ủy đã đồng ý cho chuyển đổi công năng sử dụng theo Nghị quyết số 38-NQ/HU ngày 11/11/2014 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp toàn xã có 02 cơ sở sản xuất gạch, 01 cơ sở sửa chữa xe máy và máy móc nông nghiệp, 10 cơ sở xay xát nông sản cơ bản đáp ứng nhu cầu phục vụ nhân dân trong xã, bên cạnh đó nghề ủ men lá và chưng cất rượu truyền thống của nhân dân tại thôn Khuổi Khòn được duy trì và phát triển.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Xác định Chương trình xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn, đúng đắn của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ và chính quyền xã đã tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo triển khai vận động, tuyên truyền nhân dân tích cực thực hiện. Trong nhiệm kỳ, huy động nhân dân đóng góp xây dựng nông thôn mới là 1.149.095.660 đồng, trong đó: đóng góp bằng hiện vật là 235.629.750 đồng (chủ yếu là cát, sỏi để xây dựng đường giao thông, công trình thủy lợi); hiến 6.574m² đất (quy ra tiền là 706.100.000 đồng); 945 ngày công lao động (quy ra tiền là 207.356.910 đồng). Với sự hỗ trợ của Nhà nước và sự đồng lòng của nhân dân đến năm 2020, bê tông hóa được 3.026m đường giao thông, đạt tỷ lệ 37%, 100% hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh; hệ thống trạm y tế, trường lớp được kiên cố hóa đáp ứng nhu cầu học tập và khám chữa bệnh của nhân dân; 9/9 thôn có nhà văn hóa. Trong quá trình tổ chức triển khai được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Trảng Định với sự tham gia tích cực của nhân dân trong xã nên đến năm 2020 xã hoàn thành 7/19 tiêu chí nông thôn mới.

Hoạt động thu chi ngân sách trên địa bàn được thực hiện tốt. Hàng năm đều thu đạt và vượt chỉ tiêu. Chi ngân sách luôn đảm bảo chi đúng, chi đủ và chi tiết kiệm.

Công tác quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường luôn là nhiệm vụ được Đảng ủy quan tâm chú trọng. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về tranh chấp đất đai được kịp thời không có đơn thư tồn đọng. Công tác giao đất, giao rừng cơ bản đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, tổ

chức để quản lý theo quy định. Tăng cường quản lý nguồn tài nguyên khoáng sản trên địa bàn xã. Tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong nông nghiệp, khuyến khích trồng cây gây rừng, bảo vệ rừng đầu nguồn. Qua đó ý thức của người dân trong vấn đề bảo vệ môi trường ngày càng được nâng cao, môi trường xung quanh luôn đảm bảo xanh - sạch - đẹp.

Công tác chính sách xã hội và giảm nghèo được Đảng bộ xã hết sức quan tâm. Hàng năm, việc hỏi thăm, tặng quà cho các gia đình chính sách, các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn được thực hiện tốt. Tổ chức thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách nhân ngày thương binh liệt sĩ 27/7, lễ, tết, huy động cán bộ và nhân dân trong xã đóng góp vào “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”. Vận động xây dựng được hơn 80 triệu đồng để xây dựng bia tưởng niệm liệt sĩ, đây là một việc làm ý nghĩa, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của nhân dân trong xã đồng thời là nơi để giáo dục truyền thống cho thế hệ hôm nay nhớ về những công lao to lớn của các liệt sĩ đã anh dũng hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Công tác xóa đói giảm nghèo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, trong 5 năm ngân hàng chính sách xã hội huyện đã giải quyết cho 288 hộ vay vốn với tổng số tiền là 11,475 tỷ đồng theo chương trình tín dụng ưu đãi của Chính phủ để các hộ nghèo đầu tư sản xuất, phát triển kinh tế, từng bước xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống; tỷ lệ lao động qua đào tạo của xã đạt 17,8%. Tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm từ 26,3% (năm 2015) xuống còn 15,38% (năm 2019).

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Hoạt động văn hóa - xã hội và thông tin tuyên truyền đạt được nhiều kết quả, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân tiếp tục được nâng lên. Đảng bộ và chính quyền tổ chức tuyên truyền các ngày lễ kỉ niệm của đất nước, của địa phương, tuyên truyền các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới việc tang”, đến năm 2019, có 317/403 hộ chiếm 78,66% được công nhận gia đình văn hóa, 7/7 thôn đạt khu dân cư văn hóa. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang được nhân dân đồng tình hưởng ứng, 7/7 thôn có quy ước, hương ước và được nhân dân nghiêm túc thực hiện. Phong trào thể dục, thể thao phát triển dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú góp phần rèn luyện sức khỏe và tăng tình đoàn kết trong nhân dân.

Công tác giáo dục có nhiều tiên bộ, cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học cơ bản được đáp ứng, huy động được hơn 100 triệu đồng từ nguồn xã hội hóa của cán bộ và nhân dân trên địa bàn để xây dựng trường mầm non Hùng Việt. Hàng năm huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 99%, tỷ lệ học sinh khá giỏi mỗi năm đều tăng. Duy trì giữ vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở mức độ 3, phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2. Đội ngũ giáo viên các nhà trường đảm bảo đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định. Nhằm đáp ứng nhu cầu “cần gì học nấy” trong nhiệm kỳ, trung tâm học tập cộng đồng hoạt động ngày càng hiệu quả và thiết thực, mở được 224 lớp đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

Công tác y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt. Trạm y tế có cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Đội ngũ cán bộ y tế được chuẩn hóa, luôn nêu cao tinh thần tận tụy phục vụ nhân dân, hoàn thành nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Năm 2017, xã được công nhận chuẩn quốc gia về y tế theo Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 7/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Được Ban dân số gia đình và trẻ em phối hợp với trạm y tế tổ chức tốt các buổi tuyên truyền, vận động chị em phụ nữ góp phần giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 18% năm 2015 xuống còn 16,3% năm 2019, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,53%/năm. Công tác vệ sinh phòng dịch trên địa bàn được đảm bảo, không để dịch bệnh lớn xảy ra.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Hùng Việt, nhiệm vụ quốc phòng toàn dân nói chung, công tác quân sự địa phương nói riêng hằng năm đều hoàn thành tốt. Trong nhiệm kỳ, xã Hùng Việt hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân được giao. Tổ chức huấn luyện, diễn tập thường xuyên hằng năm đạt loại khá trở lên. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn cơ bản được giữ vững. Các cấp, các ngành thường xuyên phối hợp trong việc đảm bảo giữ vững an ninh nội bộ, an ninh nông thôn, không để xảy ra điểm nóng. Đảng ủy chỉ đạo nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/HU ngày 15/05/2013 của Ban Thường vụ Huyện ủy về ngăn chặn tình trạng xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, tổ chức tốt công tác tuyên truyền về tình

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

hình biển Đông và các chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước đối các nước trong khu vực và trên thế giới.

Đề lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ xã quan tâm, trong đó chú trọng tới giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên từ đó nâng cao sức chiến đấu trong tổ chức Đảng.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm trên tất cả các lĩnh vực, cấp ủy luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai, quán triệt nghiên cứu, học tập Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tràng Định lần thứ XX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ XX và các văn bản khác cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt 92% và tuyên truyền trong quần chúng nhân dân đạt 80%. Đảng ủy đã ban hành Quy định số 01-QĐi/ĐU ngày 24/7/2017 quy định về trách nhiệm nêu gương của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 20/6/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 04-QĐi/ĐU, ngày 10/10/2019 quy định về trách nhiệm nêu gương của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 20/6/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (sửa đổi, bổ sung Quy định 01-QĐi/ĐU). Hằng năm chỉ đạo

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

và hướng dẫn các chi bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ xây dựng kế hoạch học tập và làm theo, qua đó có nhiều tập thể, cá nhân được biểu dương, khen thưởng trong học tập Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, cụ thể có 08 tập thể và 24 cá nhân được khen thưởng.

Công tác tổ chức và công tác cán bộ, luôn được Đảng bộ chú trọng, Đảng ủy đã rà soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý. Toàn Đảng bộ có 10 chi bộ trực thuộc (gồm 07 chi bộ thôn bản và 03 chi bộ đơn vị hành chính sự nghiệp), giảm 03 chi bộ so với đầu nhiệm kỳ do sáp nhập thôn và sáp nhập trường. Hàng năm thực hiện đánh giá và xếp loại chi bộ, đảng viên theo quy định, các chi bộ trực thuộc xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 80%, tỷ lệ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên đạt 75%, Đảng bộ 04 năm liền được cấp trên công nhận Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công tác phát triển Đảng được thực hiện thường xuyên, liên tục, hằng năm trung bình kết nạp được 05 đảng viên mới, đến năm 2020, tổng số đảng viên toàn Đảng bộ là 162 đồng chí.

Công tác bồi dưỡng cán bộ được tiến hành thường xuyên, đồng bộ từ các khâu quy hoạch, đánh giá đến cử đi tham gia các lớp bồi dưỡng ở huyện, tỉnh tổ chức. Trong nhiệm kỳ đã cử 04 đồng chí đi học trung cấp lý luận chính trị hành chính; 02 đồng chí đi học sơ cấp lý luận chính trị. Đội ngũ cán bộ, đảng viên được đào tạo cơ bản về chuyên môn nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy tiến hành 04 cuộc kiểm tra đối với 04 chi bộ và 01 đảng viên, giám sát được 06 cuộc đối với

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

06 chi bộ và 02 đảng viên; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tiến hành được 15 cuộc kiểm tra và 03 cuộc giám sát. Kết quả, qua các cuộc kiểm tra, giám sát đã xử lý kỷ luật 04 đảng viên trong đó đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy khai trừ 01 đồng chí, Đảng ủy xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách 01 đồng chí, xử lý bằng hình thức cảnh cáo 02 đồng chí; chi bộ trực thuộc xử lý kỷ luật 01 đảng viên bằng hình thức khiển trách. Mặc dù các cuộc kiểm tra, giám sát đôi lúc còn dàn trải, chưa đi vào trọng tâm, trọng điểm, việc xác định dấu hiệu vi phạm của đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng còn hạn chế nhưng cũng thông qua các kết luận kiểm tra, Đảng ủy nắm chắc hơn tình hình Chi bộ, đảng viên để kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại thiếu sót đối với tổ chức Đảng và cá nhân đảng viên. Góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Công tác dân vận ở xã Hùng Việt được cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thường xuyên quan tâm lãnh đạo, trọng tâm là xây dựng củng cố tổ chức, phát triển hội viên, đoàn viên, tổ chức tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi tặng quà các gia đình chính sách người có công; phát động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đẩy mạnh việc thực hiện mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Nhờ

có sự lãnh đạo của Đảng bộ và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nên đoàn kết dân tộc trong xã được giữ vững, hầu hết nhân dân các dân tộc luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước.

Hệ thống chính quyền được kiện toàn, củng cố đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý, điều hành mọi mặt công tác ở địa phương. Ủy ban nhân dân hoạt động theo quy chế, phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể hóa nghị quyết của Đảng, Hội đồng nhân dân để tổ chức thực hiện tập trung các nguồn lực, chỉ đạo sản xuất, xây dựng đường giao thông, thủy lợi, đặc biệt đẩy mạnh việc thực hiện các tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, chú trọng củng cố tổ chức, phát triển hội viên đoàn viên, trong 5 năm các đoàn thể kết nạp được 250 hội viên, đoàn viên mới. Hằng năm các tổ chức đều được xếp loại khá trở lên. Tích cực tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên tham gia xây dựng nông thôn mới, kết quả trong 5 năm (2015-2020) đã tổ chức tuyên truyền được 120 cuộc với hơn 4.000 lượt người tham gia, vận động nhân dân hiến đất làm các công trình công cộng được 6.268m², tuyên truyền xây dựng được 300 nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh, 92 lò đốt rác, phối hợp xóa nhà dột nát được 05 nhà. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể góp phần tích cực vào việc xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, chính quyền ngày càng vững mạnh, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị “Về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, ngày 01/6/2020, Đại hội Đảng bộ xã Hùng Việt lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2020-2025) được long trọng tổ chức. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt trong nhiệm kỳ 2015-2020. Trên cơ sở đó, Đại hội thảo luận và thông qua Báo cáo chính trị, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2020-2025. Mục tiêu tổng quát được Đại hội thông qua là: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã; tăng cường phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn, chuyển đổi cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa; nâng cao chất lượng giáo dục, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo an sinh xã hội; củng cố quốc phòng an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XXI gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 03 đồng chí, trong đó: đồng chí Vi Văn Quang¹ được bầu giữ chức

1. Trước thời điểm Đại hội, đồng chí Vi Văn Quang đã được Huyện ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Hùng Việt nhiệm kỳ 2015-2020, do đồng chí Hoàng Trung Tuyển được Huyện ủy điều động, Chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy xã Tân Tiến nhiệm kỳ 2015-2020 từ tháng 4/2020.

Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nguyễn Văn Ngự được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Lương Hồng Minh được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Nông Mạnh Duy, Vi Văn Lai, Ma Thị Hương, Đoàn Thị Viên, Ma Văn Dự, Ma Văn Lợi, Bế Quang Tuyên, Nguyễn Thị Hằng.

Sau thành công của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXI, Ban Chấp hành Đảng bộ mới lãnh đạo toàn thể nhân dân trong xã tiếp tục phấn đấu vươn lên, phát triển kinh tế, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, xây dựng quê hương văn minh, giàu đẹp.

Trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy Trảng Định cũng như thời cơ mà sự nghiệp đổi mới, mở cửa, hội nhập quốc tế của đất nước tạo ra, góp phần khơi dậy và nhân lên những tiềm năng của địa phương để tiếp tục đưa sự nghiệp đổi mới tiến lên giành thắng lợi mới. Bên cạnh những thuận lợi khách quan đó, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt cũng phải đối diện với nhiều khó khăn do khách quan mang lại. Ngoài ra, bối cảnh quốc tế, khu vực và tình hình trong nước diễn biến phức tạp, khó lường đã tác động không nhỏ đến tâm lý của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Trước những khó khăn, thách thức mới, đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt phải không ngừng nỗ lực, phấn đấu, khai thác tối đa lợi thế, tiềm năng của địa phương, đưa sự nghiệp xây dựng quê hương tiếp tục tiến

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

lên. Để hoàn thành nhiệm vụ to lớn đó, Đảng bộ xã Hùng Việt phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu; tập trung trí tuệ toàn Đảng bộ và nhân dân, kịp thời hoạch định những chủ trương, chính sách phù hợp để đưa xã vững bước tiến lên.

Trải qua 62 năm (1958-2020) xây dựng, phấn đấu và trưởng thành, Đảng bộ xã Hùng Việt và nhân dân luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ đặt ra, đoàn kết một lòng vượt qua khó khăn, từng bước đưa quê hương đạt những kết quả trên mọi lĩnh vực, góp phần ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân. Trong những chặng đường tiếp theo, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt nhất định sẽ gặt hái được nhiều thành công lớn và toàn diện hơn nữa.

KẾT LUẬN

Với bản chất cần cù, thật thà, chất phác; tình yêu quê hương, đất nước; đoàn kết một lòng, gắn bó máu thịt với quê hương, trong các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, trải qua các giai đoạn lịch sử khác nhau, đồng bào các dân tộc xã Hùng Việt luôn đoàn kết cùng nhân dân cả nước, phát huy tinh thần yêu nước, đứng lên chống lại kẻ thù xâm lược. Vì vậy, cho dù thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai có nhiều mưu mô thâm độc, vũ khí quân sự hiện đại nhưng chúng cũng không thể “Nắm được dân”, không thể xâm chiếm được đất nước ta.

Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, đánh dấu sự phát triển của cách mạng Việt Nam. Năm 1958, Chi bộ Đảng xã Hùng Việt được thành lập. Từ đó, nhân dân xã Hùng Việt dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, từng bước được Đảng tuyên truyền giác ngộ; ngày càng hiểu và tin theo Đảng, nguyện suốt đời đi theo Đảng, theo Bác Hồ làm cách mạng. Lòng tin của đồng bào đối với Đảng, với Bác Hồ được nâng lên một cách tuyệt đối trước những thành công và kinh nghiệm trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nhất là những thành tựu có tính cách mạng sâu sắc đạt được qua cuộc vận động xây dựng miền núi, về tinh thần đoàn kết dân tộc; qua các phong trào tăng gia sản xuất, tự túc lương thực, cứu đói... Dưới sự lãnh đạo và hướng dẫn của Đảng bộ huyện, Chi bộ xã, đồng bào các dân tộc xã Hùng Việt bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ gay go, quyết liệt với quyết tâm góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Năm 1975, đất nước hòa bình, non sông thu về một mối, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân khắc phục những khó khăn sau chiến tranh, tiến tới ổn định cuộc sống, xây dựng quê hương ngày càng phát triển hơn. Được sự bồi dưỡng, rèn luyện và qua thực tiễn chiến đấu, năng lực lãnh đạo của cán bộ, đảng viên trong xã không ngừng được nâng lên về mọi mặt. Sức chiến đấu của Đảng được tăng cường, tình đoàn kết trong nội bộ Đảng được giữ vững và không ngừng củng cố, trình độ của đảng viên được nâng cao cả về lý luận và văn hóa, cơ cấu lứa tuổi, địa bàn, thành phần giai cấp từng bước phù hợp, đảm bảo tính dân chủ và kế thừa.

Trong hoàn cảnh mới, đứng trước yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt luôn nêu cao ý chí tự lực, tự cường, đoàn kết, vượt qua thách thức, tổ chức thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhanh chóng khắc phục được hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, ổn định cuộc sống và giữ vững ổn định chính trị xã hội sau khi đất nước thống nhất; gắn định canh - định cư với xây dựng cơ sở sản xuất ổn định và xây dựng các công trình phúc lợi dân sinh; phát triển nông - lâm nghiệp, mở mang ngành nghề và thay đổi căn bản được cách nghĩ, cách làm của đồng bào các dân tộc nơi đây, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tạo sự chuyên biến đáng kể trên lĩnh vực kinh tế - xã hội; biến tập quán phát nương làm rẫy, sản xuất tự cấp tự túc sang nền kinh tế hàng hóa có cơ cấu hợp lý; hạ tầng kinh tế kỹ thuật (điện, đường, trường,

trạm) và nhiều công trình an sinh xã hội được đầu tư xây dựng. Về mặt xã hội, đã đẩy lùi được cảnh đói, rét, bệnh tật, mù chữ; sự nghiệp y tế - văn hóa - thông tin đạt được nhiều tiến bộ; đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện; công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ngày càng vững mạnh, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Hùng Việt.

Từ thực tiễn hoạt động trong hơn 60 năm, Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt đã rút ra một số bài học kinh nghiệm:

Một là: Xác định xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu.

Qua thực tiễn lịch sử cho thấy sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thành công. Vì thế, phải tăng cường xây dựng cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh. Về mặt chính trị, Đảng bộ phải luôn quan tâm giáo dục chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên. Về mặt tư tưởng, mỗi đảng viên phải kiên định lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - đó là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng. Về mặt tổ chức, Đảng bộ xã phải luôn chú trọng đến công tác kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực lãnh đạo. Đề cao nguyên tắc tự phê bình và phê bình, làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh.

Hai là: Phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, sức mạnh đoàn kết toàn dân trong xây dựng và phát triển phong trào cách mạng.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Trải qua thăng trầm của lịch sử, truyền thống đoàn kết cách mạng của nhân dân các dân tộc trong xã đã trở thành sức mạnh to lớn. Truyền thống đó giúp Đảng bộ gắn kết với nhân dân, Đảng vì dân, dân cùng Đảng phát triển đi lên. Từ đó, phát huy tính đoàn kết, truyền thống yêu nước trong nhân dân giúp Đảng bộ xây dựng và ban hành các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch thuận lợi, làm cho ý Đảng hợp với lòng dân.

Ba là: Tuyệt đối trung thành với đường lối cách mạng và mục tiêu, lý tưởng của Đảng, vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu trong từng giai đoạn cách mạng.

Qua cuộc đấu tranh của dân tộc, từ đấu tranh giành chính quyền, kháng chiến chống thực dân Pháp đến kháng chiến bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Chi bộ, Đảng bộ xã Hùng Việt lãnh đạo nhân dân thực hiện sáng tạo những chủ trương của Trung ương Đảng và Nhà nước vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương. Dựa trên cơ sở thực tiễn đúng đắn, chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, Đảng bộ luôn phải xác định rõ, bám sát thực tế và tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trọng tâm từng giai đoạn.

Bốn là: Phát huy trí tuệ tập thể, năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, xây dựng những điển hình tiên tiến trong các phong trào cách mạng.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ phải nắm bắt rõ những gương mặt tiêu biểu, từ đó xây dựng và nhân ra diện rộng để nhân dân học tập và noi theo. Tạo điều kiện thuận lợi triển khai các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, đảm bảo

thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Những bài học rút ra từ thực tiễn lịch sử xây dựng, phát triển của xã Hùng Việt dưới sự lãnh đạo của Đảng là những vấn đề mang tính quy luật, quan hệ biện chứng với nhau, phản ánh sâu sắc quá trình đấu tranh cách mạng, xây dựng quê hương của Đảng bộ, nhân dân xã Hùng Việt. Đó là những bài học kinh nghiệm có giá trị, ý nghĩa thực tiễn cao cần nghiên cứu, vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã Hùng Việt.

Con đường đi lên vì mục tiêu chung “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân xã Hùng Việt tiếp tục phát huy những thành quả, kinh nghiệm đã đạt được, cùng nhau đoàn kết, sáng tạo, tận dụng thời cơ, vượt qua thử thách xây dựng xã ngày càng phát triển. Các thế hệ người dân xã Hùng Việt cùng nhau viết tiếp những trang sử mới của quê hương, góp phần xây dựng đất nước giàu đẹp, văn minh; giữ mãi ngọn lửa cách mạng cho hôm nay và mai sau.

PHỤ LỤC

**CÁC KỶ ĐẠI HỘI CHI BỘ, ĐẢNG BỘ
XÃ HÙNG VIỆT QUA CÁC THỜI KỶ**

Các kỳ Đại hội	Năm Đại hội	Nhiệm kỳ
Đại hội Chi bộ		
Lần thứ I	1958	1958-1960
Lần thứ II	1960	1960-1963
Lần thứ III	1964	1964-1966
Đại hội Đảng bộ		
Lần thứ I	1966	1966-1968
Lần thứ II	1968	1968-1970
Lần thứ III	1970	1970-1972
Lần thứ IV	1972	1972-1974
Lần thứ V	1974	1974-1976
Lần thứ VI	1976	1976-1977
Lần thứ VII	1977	1977-1979
Lần thứ VIII	1979	1979-1980
Lần thứ IX	1980	1980-1982
Lần thứ X	1982	1982-1985
Lần thứ XI	1985	1985-1987
Lần thứ XII	1987	1987-1989
Lần thứ XIII	1989	1989-1991
Lần thứ XIV	1991	1991-1994

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Lần thứ XV	1994	1994-1996
Lần thứ XVI	1996	1996-2000
Lần thứ XVII	2000	2000-2005
Lần thứ XVIII	2005	2005-2010
Lần thứ XIX	2010	2010-2015
Lần thứ XX	2015	2015-2020
Lần thứ XXI	2020	2020-2025

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
HÙNG VIỆT KHÓA XVII (NHIỆM KỲ 2000-2005)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Xuân Tụ	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Đình Công Tuấn	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Trung Toán	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
4	Đoàn Văn Dung	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
5	Đình Thị Sâm	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã
6	Phan Thị En	Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ
7	Hà Văn Thiết	Xã đội trưởng
8	Nông Hồng Quang	Đảng viên
9	Phùng Văn Nguyên	Trưởng Công an xã

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
HÙNG VIỆT KHÓA XVIII (NHIỆM KỲ 2005-2010)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Xuân Tụ	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Nông Mạnh Duy	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Đoàn Quảng Ba	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
4	Hoàng Trung Tuyển	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân
5	Hà Văn Thiết	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
6	Chu Văn Sời	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
7	Phan Thị Thủy	Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ
8	Phùng Văn Nguyên	Trưởng Công an xã
9	Ma Văn Lợi	Từ năm 2008 được chỉ định vào Ban Chấp hành làm Chỉ huy trưởng BCHQS xã

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
HÙNG VIỆT KHÓA XIX (NHIỆM KỲ 2010-2015)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Trung Tuyền	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Hoàng Xuân Tụ	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Đoàn Quảng Ba	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
4	Phan Thị Thủy	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã
5	Lương Hồng Minh	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
6	Nông Mạnh Duy	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã
7	Đinh Xuân Thoái	Công chức Tư pháp
8	Đinh Văn Mạnh	Văn phòng Ủy ban
9	Ma Văn Lợi	Chỉ huy trưởng BCHQS xã
10	Ma Thị Hương	Văn phòng Đảng ủy
11	Phùng Văn Nguyên	Trưởng Công an xã

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
HÙNG VIỆT KHÓA XX (NHIỆM KỲ 2015-2020)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Trung Tuyền	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Nguyễn Văn Ngự	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Đình Xuân Thoái	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
4	Vi Văn Lai	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã
5	Lương Hồng Minh	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
6	Nông Mạnh Duy	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã
7	Ma Thị Hương	Chủ tịch Hội Nông dân
8	Đoàn Thị Viên	Bí thư Đoàn thanh niên
9	Ma Văn Lợi	Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã
10	Ma Văn Dự	Trưởng Công an xã
11	Nguyễn Thị Hằng	Chủ tịch Hội Phụ nữ

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
HÙNG VIỆT KHÓA XXI (NHIỆM KỲ 2020-2025)**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Vi Văn Quang	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
2	Nguyễn Văn Ngự	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Lương Hồng Minh	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
4	Nông Mạnh Duy	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã
5	Vi Văn Lai	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
6	Ma Thị Hương	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã
7	Đoàn Thị Viên	Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ
8	Ma Văn Dự	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh
9	Ma Văn Lợi	Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã
10	Bé Quang Tuyền	Trưởng Công an xã
11	Nguyễn Thị Hằng	Công chức văn hóa xã hội

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ,
ĐẢNG ỦY XÃ HÙNG VIỆT QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Đoàn Trọng Khai	1958-1963 1972-1977
2	Đình Trần Tiến	1963-1965
3	Đoàn Văn Đặng	1965-1967
4	Đoàn Văn Hôn	1967-1972
5	Nông Văn Báo	1977-1979
6	Đình Văn Đạt	1979-1981
7	Đình Thanh Hòa	1981-1982
8	Nguyễn Công Bình	1982-1985
9	Đình Văn Hạt	1985-1988
10	Đình Văn Dũng	1988-1991
11	Hoàng Minh Huân	1991-2000
12	Hoàng Xuân Tụ	2000-2010
13	Hoàng Trung Tuyển	2010-2020
14	Vi Văn Quang	2020-nay ¹

1. Danh sách các đồng chí trong phần Phụ lục được cập nhật đến nay là tính đến thời điểm xuất bản cuốn sách năm 2023..

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI
ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HÙNG VIỆT QUA CÁC
THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Hoàng Minh Huấn	1994-1999
2	Hoàng Xuân Tự	1999-2011
3	Hoàng Trung Tuyên	2011-4/2020
4	Nguyễn Văn Ngự	5/2020-7/2021
5	Vi Văn Quang	7/2021-nay

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH
UBKHC, UBHC, UBND XÃ HÙNG VIỆT QUA
CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Dương Quang Minh	1958-1962
2	Triệu Xuân Hảo (tức Triệu Việt Khôn)	1962-1967
3	Nông Văn Báo	1967-1968 1971-1976
4	Nông Văn Đàm	1968-1969
5	Nông Văn Tền	1969-1971 1976-1985
6	Nguyễn Thị Thân	1985-1986
7	Nông Thuyết Khìn	1986-1988 1991-1994
8	Nông Văn Nghinh	1988-1991
9	Vi Văn Thao	1994-1999
10	Nguyễn Trung Toán	1999-2005
11	Đoàn Quảng Ba	2005-2015
12	Đình Xuân Thoái	2015-2020
13	Lương Hồng Minh	2020-nay

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

**DANH SÁCH CÁN BỘ HOẠT ĐỘNG TRƯỚC
CÁCH MẠNG THÁNG 8/1945**

STT	Họ và tên	Nơi ở	Ghi chú
1	Trần Văn Thìn	Thôn Đèo Khách	Đã mất
2	Đình Trần Tiến	Thị trấn Thất Khê	Nguyên quán Thôn Cốc Bao, xã Hùng Việt

**DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG XÃ
HÙNG VIỆT**

STT	Họ và tên	Quê quán
1	Bế Thị Tiêm	Thôn Đèo Khách
2	Vũ Thị Nhật	Thôn Cốc Bao

**CÁC GIA ĐÌNH ĐƯỢC TẶNG BẰNG CÓ CÔNG
VỚI NƯỚC**

STT	Họ và tên ((Đại diện chủ hộ gia đình))	Nơi ở	Ghi chú
1	Hoàng Thị Tâm	Thôn Đoàn Kết	Đã mất

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ HÙNG VIỆT QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm hi sinh	Quê quán
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp				
1	Trương Văn Hồng	20/5/1929	15/10/1949	Đèo Khách
2	Phan Văn Mai	16/6/1924	24/8/1947	Hát Khòn
3	Nông Văn Chấn	04/12/1910	01/8/1945	Pác Kéo (Đại Đồng)
4	Nguyễn Khắc Bình	10/01/1934	03/3/1954	Bản Nhàn
5	Đoàn Văn Nghiêm	18/8/1928	26/12/1950	Pò Ca (Đoàn Kết)
6	Nguyễn Trọng Thịnh	02/01/1933	31/5/1954	Bản Tét
7	Hoàng Văn Kìn	26/9/1925	01/7/1947	Xã Chi Lăng
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ				
1	Đoàn Văn Nhá	09/9/1947	03/3/1969	Bản Tét
2	Đoàn Văn Phúc	05/01/1945	08/10/1969	Phiêng Chuông
3	Đoàn Văn Đan	10/10/1940	24/3/1972	Phiêng Chuông
4	Phạm Đình Hợi	1947	24/8/1968	Pò Ca (Đoàn Kết)
5	Đình Văn Tiên	10/10/1946	10/02/1974	Bản Tét
6	Hà Duy Tiên	13/4/1945	17/5/1967	Hát Khòn

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

7	Trần Văn Minh	10/11/1951	08/8/1972	Đèo Khách
8	Trần Văn Thanh	25/8/1946	07/10/1968	Đèo Khách
9	Trần Văn Báo	17/5/1944	10/12/1972	Đèo Khách
10	Phương Văn Vích	10/3/1949	08/01/1973	Phạc Giàng
11	Nông Văn Thịnh	23/10/1952	04/5/1972	Pò Ca (Đoàn Kết)
12	Hà Văn Hoàn	13/01/1947	19/01/1968	Hát Khòn
13	Đoàn Văn Váy	28/8/1924	27/7/1969	Hát Khòn
14	Nguyễn Trọng Hợi	10/5/1948	21/8/1968	Bản Tét
15	Đình Hồng Chính	13/8/1953	25/01/1973	Bản Nhàn
16	Đoàn Văn Tọa			Bản Nhàn
17	Nguyễn Đình Vẹ	1948	1972	Đèo Khách
18	Phan Văn Lắt	1948	01/1970	Bản Tét
Thời kỳ chiến tranh Biên giới và bảo vệ Tổ quốc				
1	Nguyễn Khắc Sơn	20/12/1960	05/12/1979	Bản Tét
2	Đoàn Văn Soan	11/3/1959	04/02/1990	Phạc Giàng
3	Dương Văn Núi	17/01/1959	19/12/1979	Pác Cáp (Đoàn Kết)

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐƯỢC TẶNG HUY
HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Chi bộ	Năm cấp
Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng			
1	Đoàn Văn Sinh	Phiêng Chuông	2008
2	Đình Trần Thanh	Đèo Khách	2019
3	Hà Văn Chấn	Hát Khòn	2020
4	Phan Thị Mây	Khuổi Khòn	2022
Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng			
5	Đình Thanh Hòa	Cốc Bao	2017
6	Ma Văn Đước	Bản Nhàn	2019
7	Đình Thanh Hạt	Bản Nhàn	2021
8	Nguyễn Thị Thân	Cốc Bao	2022
9	Hoàng Văn Cát	Bản Nhàn	2022
10	Cung Thúy Điệp	Cốc Bao	2023
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng			
11	Hoàng Văn Đại	Pò Ca	2016
12	Đàm Văn Khoài	Khuổi Khòn	2019
13	Đoàn Văn Thiệu	Bản Nhàn	2019
14	Vi Văn Thao	Bản Nhàn	2019
15	Đình Thị Sâm	Bản Nhàn	2019
16	Phan Thị En	Hát Khòn	2021
17	Nông Thị Bình	Đoàn Kết	2021
18	Đoàn Văn Tạo	Bản Nhàn	2021
19	Hoàng Văn Héo	Phạc Giàng	2021

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng			
20	Nông Thị Bông	Hát Khòn	2017
21	Triệu Viêt Khôn	Khuổi Khòn	2017
22	Hoàng Văn Lân	Bản Nhàn	2017
23	Triệu Văn Vây	Hát Khòn	2017
24	Hoàng Văn Lộc	Pò Ca	2017
25	Phương Văn Tường	Phạc Giàng	2017
26	Nguyễn Khắc Tâm	Bản Nhàn	2018
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng			
27	Nông Thuyêt Khìn	Phạc Giàng	2007
28	Hoàng Minh Huấn	Bản Nhàn	2007
29	Nông Hùng Nhất	Hát Khòn	2009
30	Phùng Văn Ky	Phạc Giàng	2009
31	Đoàn Văn Thơ	Bản Nhàn	2012
32	Trần Văn Mão	Đèo Khách	2012
33	Đình Văn Thịnh	Pò Ca	2012
34	Đoàn Văn Kiên	Bản Nhàn	2015
35	Hà Văn Thiết	Hát Khòn	2019
36	Đoàn Văn Dung	Đoàn Kết	2020
37	Nông Hồng Quang	Hát Khòn	2020
38	Đoàn Khánh Toàn	Bản Nhàn	2021
39	Lý Viêt Nội	Cốc Bao	2023
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng			
40	Phương Trung Thái	Phạc Giàng	2007

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

41	Đình Văn Thân	Bản Nhàn	2007
42	Nguyễn Công Luân	Hát Khòn	2007
43	Đoàn Văn Đặng	Bản Nhàn	2007
44	Đoàn Mạnh Hùng	Phạc Giàng	2013
45	Đình Xuân Cỏong	Phạc Giàng	2013
46	Nguyễn Ngọc Pho	Hát Khòn	2014
47	Hoàng Mạnh Hùng	Pác Cáp	2014
48	Đoàn Cao Bảo	Đèo Khách	2014
49	Nông Văn Dương	Bản Tét	2014
50	Đoàn Văn Nhận	Pò Ca	2015
51	Nguyễn Trung Toán	Bản Nhàn	2016
52	Dương Văn Quảng	Pác Cáp	2016
53	Nguyễn Khắc Tuấn	Bản Nhàn	2018
54	Đình Xuân Thoái	Cốc Bao	2019
55	Đình Công Tuấn	Cốc Bao	2021
56	Hoàng Văn Tự	Đoàn Kết	2022

DANH SÁCH THƯƠNG BỆNH BINH XÃ HÙNG VIỆT

STT	Họ và tên	Địa chỉ
Thương binh		
1	Hà Huy Dũng	Hát Khòn
2	Đình Thanh Hòa	Pò Ca
3	Nguyễn Công Luân	Hát Khòn
4	Chu Quảng Thuận	Khuổi Khòn
5	Nông Thuyét Khìn	Phạc Giàng
6	Nông Văn Tiễn	Pác Cáp
7	Phùng Văn Khấn	Phạc Giàng
8	Hoàng Minh Huấn	Bản Nhàn
9	Hoàng Văn Lè	Pác Cáp
Bệnh binh		
1	Đoàn Văn Dung	Đoàn Kết
2	Đoàn Mạnh Hùng	Phạc Giàng
3	Đình Quang Thuận	Bản Nhàn
4	Phương Trung Thái	Phạc Giàng
Cựu tù Phú Quốc		
1	Phương Văn Phấn	Phạc Giàng

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt các nhiệm kỳ 2000-2005, 2005-2010, 2010-2015, 2015-2020, 2020-2025.
2. Hồ sơ khoa học xã An toàn khu thời kỳ kháng chiến chống Pháp.
3. Tài liệu phỏng vấn tại địa phương.
4. Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Sơn (1946-2010), xuất bản năm 2019.
5. Lịch sử Đảng bộ huyện Trảng Định 1930-1954 (sơ thảo), Lạng Sơn, 1990.
6. Lịch sử Đảng bộ huyện Trảng Định (1955-1985), NXB. Thế giới, 1996.
7. Trảng Định với Chiến thắng Biên giới do Huyện ủy Trảng Định và Hội văn học nghệ thuật Lạng Sơn xuất bản năm 2005.
8. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930-1954), tái bản lần thứ nhất, Lạng Sơn, tháng 5/1998.
9. Phạm Vĩnh, Lạng Sơn - Vùng văn hóa đặc sắc, Nxb. Văn hóa - Thông tin, H. 2001.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 42 (năm 1982), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 2005.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 1996.
12. Hồ Chí Minh tuyển tập, tập 1, Nxb. Sự Thật, Hà Nội. 1980.

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	5
Mở đầu	
HÙNG VIỆT - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA	
I. Điều kiện tự nhiên - kinh tế, xã hội và lịch sử hình thành, phát triển thôn bản	9
II. Truyền thống lịch sử, văn hóa	15

CHƯƠNG I

NHÂN DÂN XÃ VĨNH ĐIỆN, BÁC ĐỨC DƯỚI CHẾ ĐỘ THỰC DÂN, PHONG KIẾN, ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN VỀ TAY NHÂN DÂN (1930-1945)

I. Nhân dân xã Vĩnh Điện, Bác Đức dưới chế độ thực dân, phong kiến	23
II. Tiếp thu ánh sáng cách mạng của Đảng, nhân dân Vĩnh Điện, Bác Đức tham gia đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945	25

Chương II

**CHI BỘ ĐẢNG HÙNG SƠN ĐƯỢC THÀNH
LẬP, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BẢO VỆ VÀ
CỦNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG,
KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP
XÂM LƯỢC (9/1945-1954)**

- I. Chi bộ, chính quyền xã Hùng Sơn lãnh đạo nhân dân xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng (9/1945-12/1946) 33
- II. Chi bộ Hùng Sơn lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ hậu phương, góp phần đánh thắng cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (12/1946-1954) 38

Chương III

**XÃ HÙNG VIỆT VÀ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ
HÙNG VIỆT ĐƯỢC THÀNH LẬP LÃNH
ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN HAI NHIỆM
VỤ CÁCH MẠNG, XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ
CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, ĐẤU
TRANH, CHI VIỆN GIẢI PHÓNG MIỀN
NAM (1954-1975)**

- I. Xã Hùng Việt và Chi bộ xã được thành lập, lãnh đạo nhân dân xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, bước đầu chi viện cho cách mạng miền Nam (1954-1965) 51
- II. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân tích cực chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965-1975) 65

Chương IV

**ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ
CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ
QUỐC (1975-1985)**

- I. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm, chống chiến tranh biên giới phía Bắc (1975-1980) 81
- II. Đảng bộ lãnh đạo triển khai Chỉ thị 100 trong sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội (1981-1985) 90

Chương V

**ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT LÃNH ĐẠO
THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA
ĐẢNG (1986-2000)**

- I. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1990) 99
- II. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ cho sản xuất và đời sống (1991-1995) 107
- III. Đảng bộ lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm đầu thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1995-2000) 114

Chương VI

**ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT LÃNH ĐẠO ĐẨY
MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI
HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(2000-2020)**

I. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân tiếp tục đổi mới toàn diện và phát triển kinh tế - xã hội (2000-2010)	123
II. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2010-2020)	144
KẾT LUẬN	171
PHỤ LỤC	177
TÀI LIỆU THAM KHẢO	196

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Vi Văn Quang

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Trưởng ban

Nguyễn Văn Ngự

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Phó trưởng ban Thường trực

Lương Hồng Minh

Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Phó ban

Nông Mạnh Duy

ĐUV, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Thành viên

Vi Văn Lai

ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Thành viên

Ma Thị Hương

ĐUV, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã - Thành viên

Đoàn Thị Viên

ĐUV, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã - Thành viên

Ma Văn Lợi

ĐUV, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã - Thành viên

Bé Quang Tuyên

ĐUV, Trưởng Công an xã - Thành viên

Nguyễn Thị Hằng

ĐUV, Công chức Văn hóa - xã hội - Thành viên

Ma Văn Dự

ĐUV, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Thành viên

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hùng Việt

Hà Dương Thụ

Bí thư Đoàn Thanh niên - Thành viên

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Nguyễn Văn Ngự

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Trưởng ban

Ma Văn Dự

ĐUV, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã - Phó trưởng ban

Đoàn Thị Viên

ĐUV, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã - Thành viên

Nguyễn Thị Hằng

ĐUV, Công chức Văn hóa - xã hội - Thành viên

Hoàng Anh Dũng

Chủ tịch Hội Nông dân xã - Thành viên

Hà Dương Thụ

Bí thư Đoàn Thanh niên - Thành viên

Sầm Thị Bích

Văn phòng Đảng ủy - Thành viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Tiến sỹ Lịch sử: **Trần Thị Lan**

Cử nhân Lịch sử: **Hà Thị Kiều**

Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Việt (1930-2020)

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÙNG VIỆT (1930-2020)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Số 175 Giảng Võ, Hà Nội

ĐT: 024 3851 5380; Fax: 024 3851 5381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 CMT8, Q1, Tp Hồ Chí Minh

ĐT: 08 38390970; Fax: 08 39257205

Chịu trách nhiệm xuất bản

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Mai Thị Thanh Hằng

Trình bày sách: Đình Dương

Thiết kế bìa: Tiến Linh

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Trung tâm Nghiên cứu - Biên soạn và Xuất bản Lịch sử
Công ty Trách nhiệm hữu hạn Truyền thông Văn hóa Thủ đô
Trụ sở: Số 50, Tổ 2, Phường Phú Đô - Q. Nam Từ Liêm - Hà Nội
Điện thoại: 0913.188.286

In: 200 cuốn, khổ 14,5 cm × 20,5 cm tại Công ty TNHH Văn hóa phẩm PG Tân Viên.

Địa chỉ nơi in: Thôn Tây Ninh, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4416-2023/CXBIPH/03-275/LĐ

Số quyết định xuất bản: 1685/QĐ-NXBLĐ ngày 15/12/2023

Mã ISBN: 978-604-9943-54-6

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024.